



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

Trụ sở chính: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84.28) 38296316

Fax: (84.28) 38225067

Website: saigonship.com.vn

THẺ LỆ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo.
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Đại hội đồng cổ đông thông qua nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Thẻ lệ làm việc và biểu quyết, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Thẻ lệ làm việc và biểu quyết được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- | | |
|------------|---|
| - Công ty | : Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn |
| - HĐQT | : Hội đồng quản trị |
| - BKS | : Ban Kiểm soát |
| - BTC | : Ban tổ chức |
| - ĐHĐCĐ | : Đại hội đồng cổ đông |
| - Đại biểu | : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông |
| - Đại hội | : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông |

4.

NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách người sở hữu chứng khoán chốt tại ngày 03/06/2024 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ, có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Cổ đông nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Đại biểu đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho đại biểu đến muộn đăng ký tham dự, kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm Chủ tọa và các Thành viên.
- Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập.
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.
- Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.
- Chủ tọa thay mặt Đại hội đồng cổ đông ban hành biên bản và nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:
 - Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo Chương trình nghị sự, các thẻ lệ quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong Chương trình.
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội.
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu, chuyển Đoàn chủ tọa quyết định.
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử (khi thực hiện bầu cử) vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và không phải là thành viên HĐQT hoặc Người có liên quan (bao gồm cá nhân/tổ chức) của thành viên HĐQT hoặc Người có liên quan (bao gồm cá nhân/tổ chức) của ứng viên được đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa.

4.8 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Hội đồng quản trị cử một hoặc một số người làm trong Ban Kiểm tra tư cách đại biểu. Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội bao gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên (nếu có).
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
 - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp trước khi Đại hội đồng cổ đông chính thức tiến hành. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.
 - Tham gia kiểm phiếu các nội dung khác trước khi thành lập Ban kiểm phiếu.
 - Phối hợp với Ban kiểm phiếu để hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát biểu quyết.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ.
- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận.
- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của đại biểu tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng hình thức khác.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu Bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình đề Đại hội thông qua.
- Hình thức biểu quyết như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Nhân sự Đại hội; Thế lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2021 – 2026); Chương trình Đại hội; Danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử tham gia HĐQT, BKS bổ sung ngay tại ĐHĐCĐ (nếu có); Biên bản Đại hội đồng cổ đông và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS); Chi phí hoạt động, thù lao của HĐQT, BKS, ĐHĐCĐ, quỹ tiền lương Cán bộ quản lý và người lao động năm 2023 và kế hoạch 2024; Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập, sử dụng các quỹ năm 2023 và kế hoạch năm 2024; Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS); Chi phí hoạt động, thù lao của HĐQT, BKS, ĐHĐCĐ, quỹ

tiền lương Cán bộ quản lý và người lao động năm 2022 và kế hoạch 2023; Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập, sử dụng các quỹ năm 2022 và kế hoạch năm 2023; Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam; Chi phí hoạt động, thù lao của HĐQT, BKS, ĐHĐCĐ, quỹ tiền lương Cán bộ quản lý và người lao động năm 2021 và kế hoạch 2022; Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập, sử dụng các quỹ năm 2021 và kế hoạch năm 2022; Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2021 – 2026; và biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình khác tại Đại hội (nếu có).

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc dấu “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này. Trường hợp bỏ phiếu trực tiếp/bỏ phiếu từ xa (thông qua gửi thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác theo quy định tại Điều lệ công ty) phải có chữ ký và ghi rõ họ tên (được viết tay) của đại biểu tham dự và gửi về cho Ban kiểm phiếu trước thời điểm kiểm phiếu.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Trên phiếu biểu quyết có nhiều nội dung biểu quyết khác nhau, trường hợp có nội dung biểu quyết hợp lệ và cả nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung biểu quyết hợp lệ vẫn được ghi nhận.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết.
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,...viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên (được viết tay) của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.
- Không đáp ứng các nội dung của phiếu biểu quyết hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 03/06/2024) tổng số cổ phần của Công ty là: 14.420.000 cổ phần tương đương với 14.420.000 phiếu biểu quyết.
- Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận trừ trường hợp quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 30 Điều lệ công ty.
- Lưu ý:
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất), các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết, bầu cử

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS phải được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2021 – 2026) và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.

4.12 Biên bản họp ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. Thực hiện

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác.
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ?
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ.
- CBTT.
- Lưu: VT.



HUỲNH NHƯ Ý



**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN
NHIỆM KỲ IV (2021 – 2026)**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo.
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021 – 2026) tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty : Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông

II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS.

- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT:

- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu bổ sung đảm bảo số lượng thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty sau khi có kết quả thông qua số lượng thành viên HĐQT miễn nhiệm tại Đại hội đồng cổ đông.
- Nhiệm kỳ: 2021 – 2026
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được ứng cử hoặc đề cử thành viên vào HĐQT của Công ty:

Số thành viên được ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT theo tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty được quy định như sau:

- Tỷ lệ nắm giữ từ 10% đến dưới 20% được tối đa 1 thành viên.
- Tỷ lệ nắm giữ từ 20% đến dưới 30% được tối đa 2 thành viên.
- Tỷ lệ nắm giữ từ 30% đến dưới 50% được tối đa 3 thành viên.
- Tỷ lệ nắm giữ từ 50% đến dưới 65% được tối đa 4 thành viên.

Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền ứng cử hoặc đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS và các cổ đông khác đề cử.

Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào HĐQT phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Khoản 5 Điều 33 Điều lệ công ty)

- Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14.
- Là cổ đông cá nhân hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.
- Thành viên HĐQT không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của TGD và người quản lý

khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

- Thành viên HĐQT Công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

IV. Quy chế đề cử, ứng cử Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên BKS cần bầu bổ sung đảm bảo số lượng thành viên BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty sau khi có kết quả thông qua số lượng thành viên BKS miễn nhiệm tại Đại hội đồng cổ đông.
- Nhiệm kỳ: 2021 – 2026
- Số lượng ứng cử viên BKS tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử Ban kiểm soát:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty được ứng cử hoặc đề cử thành viên vào BKS của Công ty:

Số thành viên được ứng cử hoặc đề cử tham gia BKS theo tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty được quy định như sau:

- Tỷ lệ nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được tối đa 1 thành viên.
- Tỷ lệ nắm giữ từ 30% đến dưới 50% được tối đa 2 thành viên.
- Tỷ lệ nắm giữ từ 50% đến dưới 65% được tối đa 3 thành viên.

Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền ứng cử hoặc đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS và các cổ đông khác đề cử.

Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào BKS phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây

2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên BKS: Ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Khoản 5 Điều 42 Điều lệ công ty)

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty;
- Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó

V. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và không phải là thành viên HĐQT hoặc Người có liên quan (bao gồm cá nhân/tổ chức) của thành viên HĐQT hoặc Người có liên quan (bao gồm cá nhân/tổ chức) của ứng viên được đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS.

VI. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT/BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14)*
 - Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT/BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.
 - Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
 - Mỗi đại biểu dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT/BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
 - Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp phiếu cũ.
 - Trường hợp thay đổi ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cấp lại phiếu bầu cử mới và thu lại phiếu cũ (nếu có) trước thời điểm kiểm phiếu. Cách ghi Phiếu bầu cử:
 - ✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
 - ✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “**Bầu dồn đều phiếu**” của các ứng viên tương ứng.

0042.
ÔNG
Ở PH.
TÀI
VỊ GI
P HỒ

- ✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu được phép bầu của đại biểu.

Lưu ý:

- Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu đồng đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.
- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.
 - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.
 - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu.
 - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.
 - Không có chữ ký và ghi rõ họ tên (được viết tay) của đại biểu tham dự.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của đại biểu (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

VII. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

300
Y
N
IÊN
N
CHAI W

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Giấy ứng cử/đề cử thành viên HĐQT và BKS (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu).
- Bản sao hợp lệ: Giấy tờ tùy thân (Thẻ căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, hoặc hộ chiếu), và các bằng cấp, giấy chứng nhận trình độ học vấn, trình độ chuyên môn (nếu có).

Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn 3 ngày trước ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo địa chỉ sau:

Thư ký Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn

Địa chỉ: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84.28) 3829 6316 **Fax:** (84.28) 3822 5067

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ.
- CBTT;
- Lưu: VT.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



HUỲNH NHƯ Ý

T.C.P * H.T.



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

Trụ sở chính: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Giấy CNĐKDN số: 0300424088

Điện thoại: (84.28) 3829 6316 Fax: (84.28) 38225067

Website: saigonship.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM:

- Thời gian: 08h30 Thứ Tư, ngày 10 tháng 07 năm 2024
- Địa điểm: KHÁCH SẠN OSCAR - Số 68A Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:

Thời gian dự kiến	Nội dung
8:00 – 8:45	Đón khách và thẩm tra tư cách cổ đông: • Đón tiếp đại biểu và cổ đông; • Thẩm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu Đại hội.
8:45 – 9:15	Khai mạc Đại hội: • Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội; • Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; • Thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, mời Đoàn chủ tọa lên vị trí làm việc; • Chủ tọa giới thiệu Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu, Đại hội đồng cổ đông thông qua Ban Kiểm phiếu; • Thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội, Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2021 – 2026); • Thông qua chương trình Đại hội;



Thời gian dự kiến	Nội dung
9:15 – 10:30	Các Báo cáo, Tờ trình Đại hội: 1. Các nội dung thuộc năm tài chính 2023 1.1 Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023. 1.2 Báo cáo Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2022 và năm 2023. 2. Các nội dung thuộc năm tài chính 2022 chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua gồm: 2.1 Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022. 2.2 Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022. 2.3 Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. 2.4 Tờ trình Chi phí hoạt động, thù lao của HĐQT, BKS, ĐHĐCĐ, quỹ tiền lương Cán bộ quản lý và người lao động năm 2022 và kế hoạch 2023. 2.5 Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập, sử dụng các quỹ năm 2022 và kế hoạch năm 2023. 3. Các nội dung thuộc năm tài chính 2021 chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua gồm: 2.1 Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021. 2.2 Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021. 2.3 Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. 2.4 Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. 2.5 Tờ trình Chi phí hoạt động, thù lao của HĐQT, BKS, ĐHĐCĐ, quỹ tiền lương Cán bộ quản lý và người lao động năm 2021 và kế hoạch 2022. 2.6 Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập, sử dụng các quỹ năm 2021 và kế hoạch năm 2022. 4. Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026) và danh sách ứng viên được đề cử bầu thành viên HĐQT, BKS (Tờ trình số 15 ngày 26/06/2024 và Tờ trình số 20 ngày 01/07/2024).
10:30 – 10:50	Đại hội thảo luận
10:50 – 11:15	Hướng dẫn biểu quyết và tiến hành Biểu quyết các nội dung trình Đại hội
11:15 – 11:30	Nghỉ giải lao
11:30 – 11:40	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
11:40 – 11:50	Bầu cử thành viên HĐQT, BKS





CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

Trụ sở chính: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Giấy CNĐKDN số: 0300424088

Điện thoại: (84.28) 3829 6316 Fax: (84.28) 38225067

Website: saigonship.com.vn

Thời gian dự kiến	Nội dung
11:50 – 11:55	Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS
11:55 – 12:00	Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp; Đại hội thông qua nội dung Biên bản họp.
12:00 – 12:05	Tuyên bố bế mạc Đại Hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Số: 13.../BC-HĐQT-SSC



Ngày 01 tháng 07 năm 2024

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất đại diện quyền lợi cho các cổ đông. Hội đồng quản trị đã tích cực thực hiện vai trò, quyền hạn và trách nhiệm theo Điều lệ công ty và quy định pháp luật liên quan.

Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ, đột xuất để kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo hoạt động công ty hiệu quả và phát triển đúng định hướng, ngoài ra Hội đồng quản trị Công ty cũng thường xuyên bàn bạc trao đổi với Ban lãnh đạo công ty nhằm chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị bao gồm 05 thành viên và đã tổ chức 09 cuộc họp. Cụ thể như sau:

Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
04/BB-HĐQT-SSC	08/03/2023	Xem xét, giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh của ông Nguyễn Văn Long – thành viên HĐQT theo: a. Đơn kiến nghị của ông Nguyễn Văn Long ngày 10/01/2023 về việc yêu cầu dừng quy trình bổ nhiệm lại chức vụ Lãnh đạo đối với ông Lê Minh tại Công ty Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh (JVS); b. Yêu cầu tại Công văn số 31/SNV-TTS ngày 13/01/2023 về việc chuyển đơn kiến nghị, phản ánh của Sở Nội vụ.
05/BB-HĐQT-SSC		Xem xét công văn số 11/CV-GLS-2023 ngày 21/02/2023 của Công ty TNHH Dịch vụ Tiếp vận Toàn Cầu (ký bởi ông Nguyễn Văn Long - Phó Tổng Giám đốc Công ty) về việc xử lý đối với phán quyết của Tòa án Nhân dân Quận 1 – Tuyên hủy Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 28/07/2022.
06/BB-HĐQT-SSC		1. Phân công nhân sự thực hiện công việc thay thư ký HĐQT trong thời gian nghỉ thai sản.



Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
		2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023.
14A/BB-HĐQT-SSC	01/06/2023	Cuộc họp tổ chức có 3/5 thành viên HĐQT tham dự nên không đủ điều kiện để tiến hành.
15A/BB-HĐQT-SSC	06/6/2023	Cuộc họp tổ chức lần 1 có 3/5 thành viên HĐQT tham dự nên không đủ điều kiện để tiến hành.
17/BB-HĐQT-SSC	10/6/2023	1. Thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 2. Thông qua các tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên khác 3. Thông qua danh sách đề cử đoàn chủ tịch, ban thư ký, ban kiểm tra tư cách cổ đông và ban kiểm phiếu: 4. Thông tin về các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã lấy ý kiến và có Nghị quyết thông qua. 5. Thông qua các nội dung cần thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên 2022 nhưng chưa được thông qua
21/BB-HĐQT-SSC	09/11/2023	1. Xem xét yêu cầu họp Hội đồng quản trị của ông Trần Thiện và ông Nguyễn Văn Long. 2. Lấy ý kiến Hội đồng quản trị về các nội dung tờ trình của TGD gồm: - Tờ trình số 23/TTr-TGD -SSC ngày 15/09/2023 v/v tái bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng. - Tờ trình số 24/TTr-TGD-SSC ngày 02/10/2023 v/v lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. - Tờ trình số 25/TTr-TGD-SSC ngày 03/11/2023 v/v bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.
22/BB-HĐQT-SSC	17/11/2023	1. Xem xét yêu cầu họp Hội đồng quản trị của ông Trần Thiện và ông Nguyễn Văn Long.



Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
		2. Lấy ý kiến Hội đồng quản trị về Tờ trình số 24/TTr-TGD-SSC ngày 02/10/2023 v/v lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
25/BB-HĐQT-SSC	26/12/2023	Cuộc họp tổ chức lần 1 có 3/5 thành viên HĐQT tham dự nên không đủ điều kiện để tiến hành.

2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành 29 Nghị quyết liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, trả cổ tức, quyết định phê duyệt, quyết định khác. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đảm bảo đủ điều kiện thông qua và phù hợp với Điều lệ Công ty.

TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
	NGHỊ QUYẾT			
1	01/NQ-HĐQT-SSC 10/01/2023	V/v nâng bậc lương cho ông Phạm Văn Hương – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn	3/5	Đã thực hiện
2	02/NQ-HĐQT-SSC 10/01/2023	V/v nâng bậc lương cho ông Lê Minh – Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn	3/5	Đã thực hiện
3	03/NQ-HĐQT-SSC 10/01/2023	V/v nâng bậc lương cho ông Phạm Minh Anh – Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn	5/5	Đã thực hiện
4	04/NQ-HĐQT-SSC 10/01/2023	V/v thông qua chủ trương nhân sự Tổng Giám đốc Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh	3/5	Đã thực hiện
5	05/NQ-HĐQT-SSC 07/03/2023	V/v lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	3/5	Đã thực hiện

1424,
VU 7
PHẢ
AI B
GÒ
HƯ



TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
6	06/NQ-HĐQT-SSC 22/03/2023	V/v điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu (lần 2) Gói thầu “Cung cấp xe đầu kéo container” thuộc dự án “Mua mới xe đầu kéo và romooc”	3/5	Đã thực hiện
7	07/NQ-HĐQT-SSC 22/03/2023	V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án “Mua mới xe đầu kéo và romooc”	3/5	Đã thực hiện
8	08/NQ-HĐQT-SSC 26/04/2023	V/v gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	3/5	Đã thực hiện
9	09/NQ-HĐQT-SSC 27/04/2023	V/v hủy danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 được lập ngày 28/03/2023; lập danh sách cổ đông mới tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023; kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	3/5	Đã thực hiện
10	10/NQ-HĐQT-SSC 28/04/2023	Vv phê duyệt lựa chọn đơn vị tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	3/5	Đã thực hiện
11	11/NQ-HĐQT-SSC 28/04/2023	V/v thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	3/5	Đã thực hiện
12	12/NQ-HĐQT-SSC 28/04/2023	V/v thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	3/5	Đã thực hiện
13	13/NQ-HĐQT-SSC 28/04/2023	V/v thông qua bổ nhiệm nhân sự Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn	3/5	Đã thực hiện
14	14/NQ-HĐQT-SSC 22/05/2023	V/v thông qua thành thị thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	3/5	Đã thực hiện
15	15/NQ-HĐQT-SSC	V/v phê duyệt thông qua hợp	3/5	Đã thực hiện



TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
	22/05/2023	đồng/giao dịch với các bên liên quan dự kiến phát sinh trong năm 2023 (Hợp đồng/giao dịch với Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh và Công ty CP Saigonship Đà Nẵng)		
16	16/NQ-HĐQT-SSC 22/05/2023	V/v phê duyệt thông qua hợp đồng/giao dịch với các bên liên quan dự kiến phát sinh trong năm 2023 (Hợp đồng/giao dịch với Tổng Công ty Cơ khí GTVT Sài Gòn – TNHH MTV và Chi nhánh Tổng Công ty Cơ khí GTVT Sài Gòn – TNHH MTV – Xí nghiệp Cơ khí Ô tô An Lạc)	2/2 (Ông Lê Minh, ông Phạm Văn Hường và bà Huỳnh Như Ý là đại diện vốn của SAMCO tại Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn không có quyền biểu quyết về nội dung này theo quy định tại khoản 2 Điều 167 Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều 50 Điều lệ Công ty).	Đã thực hiện 
17	17/NQ-HĐQT-SSC 22/05/2023	V/v phê duyệt thông qua hợp đồng/giao dịch với các bên liên quan dự kiến phát sinh trong năm 2023 (Hợp đồng/giao dịch với Công ty TNHH Dịch vụ Tiếp vận Toàn Cầu và Công ty CP Vận tải biển GLS)	3/3 (Ông Trần Thiện và ông Nguyễn Văn Long là đại diện cho cổ đông GLS tại Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn không có quyền biểu quyết về nội dung này theo quy định tại khoản 2 Điều 167 Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều 50 Điều lệ Công ty)	Đã thực hiện
18	18/NQ-HĐQT-SSC 06/06/2023	V/v thông qua thành thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	5/5	Đã thực hiện



TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
19	19/NQ-HĐQT-SSC 08/06/2023	V/v thông qua thành thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	3/5	Đã thực hiện
20	20/NQ-HĐQT-SSC 10/06/2023	V/v thông qua chương trình và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	3/5	Đã thực hiện
21	21/NQ-HĐQT-SSC 10/06/2023	V/v thành lập Ban Kiểm tra tư cách đại biểu	3/5	Đã thực hiện
22	22/NQ-HĐQT-SSC 14/07/2023	V/v tổ chức lấy phiếu ý kiến cổ đông năm 2023	3/5	Đã thực hiện
23	23/NQ-HĐQT-SSC 14/07/2023	V/v thông qua Đơn từ nhiệm của ông Lê Minh – Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	3/5	Đã thực hiện
24	24/NQ-HĐQT-SSC 29/09/2023	V/v phê duyệt kết quả kinh doanh, BCTC và phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ năm 2022 của Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh	3/5	Đã thực hiện
25	25/NQ-HĐQT-SSC 29/09/2023	V/v phê duyệt kế hoạch kinh doanh, kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ năm 2023 của Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh	3/5	Đã thực hiện
26	26/NQ-HĐQT-SSC 29/09/2023	V/v phê duyệt đơn vị kiểm toán soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh	3/5	Đã thực hiện
27	27/NQ-HĐQT-SSC 23/11/2023	V/v tái bổ nhiệm ông Hồ Quyết Thắng giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	3/5	Đã thực hiện



TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
28	28/NQ-HĐQT-SSC 23/11/2023	V/v bổ nhiệm bà Lê Thị Thanh Thuận giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn	5/5	Đã thực hiện
29	29/NQ-HĐQT-SSC 23/11/2023	V/v thông qua mức lương và các điều khoản khác của Hợp đồng lao động với bà Lê Thị Thanh Thuận – Phó TGD Công ty	5/5	Đã thực hiện

3. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Công ty không có TV HĐQT độc lập

4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác:

HĐQT giám sát Ban điều hành Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn thông qua việc kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Trong năm 2023, Ban điều hành dưới chỉ đạo và giám sát của HĐQT đã hoạt động nỗ lực, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong điều kiện sản xuất kinh doanh còn nhiều khó khăn.

Đối với Ban Tổng Giám đốc nói chung:

- Các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc đều có trình độ từ đại học trở lên, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách, có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.
- Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng, thực hiện đúng, đầy đủ các nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ. Đối với một số nghị quyết chưa thực hiện được hoặc đang thực hiện dở dang vì lý do khách quan, Ban Tổng Giám đốc đã có giải trình cụ thể và xin ý kiến HĐQT.
- Ban Tổng Giám đốc đã làm tốt việc đề xuất, tham mưu cho HĐQT quyết định chiến lược và đường hướng phát triển Công ty. Ngoài ra Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD phù hợp với Nghị quyết của HĐQT, thực hiện tốt vai trò kiểm soát của Ban điều hành bằng các Báo cáo quản trị nội bộ định kỳ hàng tháng gửi tới HĐQT, Ban kiểm soát.

34240
NG T
PH
TÀI
I G
C.P H

Đối với Tổng Giám đốc

- Tổng giám đốc đã thực hiện tốt nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất theo các chỉ tiêu đã được Hội đồng quản trị phê duyệt. Tổng Giám đốc đã có nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý kinh doanh thông qua việc kiểm soát chi phí, kiểm soát công nợ, quản lý nghiệp vụ. Qua đó nhận biết và có những biện pháp cụ thể để hạn chế rủi ro trong hoạt động.
- Về quản lý, Tổng Giám đốc đã thực hiện phân công nhiệm vụ, ủy quyền nhiệm vụ cụ thể cho Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng, Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ, Giám đốc Chi nhánh Quy Nhơn, Giám đốc Trung tâm kho vận thay mặt Tổng Giám đốc thực hiện điều hành một hoặc một số hoạt động nghiệp vụ sản xuất kinh doanh phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Về thực hiện nhiệm vụ kinh doanh: Tổng Giám đốc chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được HĐQT thông qua. Thực hiện báo cáo tổng kết năm nhằm đánh giá đầy đủ các mặt hoạt động kinh doanh theo từng nghiệp vụ, lĩnh vực, khu vực kinh doanh. Trong báo cáo tổng kết đã chỉ rõ những mặt hạn chế, tồn tại, ưu nhược điểm và đưa ra phương hướng khắc phục. Tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, báo cáo Hội đồng quản trị thẩm định, thông qua để trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
- Tổng Giám đốc đã tiếp thu và triển khai kịp thời các ý kiến, kiến nghị phù hợp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, từng bước nâng cao công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, thành viên Hội đồng quản trị hưởng thù lao như sau:

DVT: Đồng/tháng

STT	Họ Tên	Chức vụ (Thời gian: tháng)	Thù lao dự kiến chi trả (VNĐ)	Thù lao đã tạm chi (VNĐ)
1	Lê Minh	Chủ tịch HĐQT	72.000.000	24.000.000



2	Trần	Thiện	Thành viên HĐQT	60.000.000	18.000.000
3	Phạm Văn	Hường	TV HĐQT	60.000.000	18.000.000
4	Huỳnh Như	Ý	TV HĐQT	60.000.000	18.000.000
5	Nguyễn Văn	Long	TV HĐQT	60.000.000	18.000.000
	Cộng			312.000.000	96.000.000

Ông Trần Thiện và ông Nguyễn Văn Long không nhận thù lao, thưởng Công ty tạm chi trong năm 2022; thù lao tạm chi năm 2023 và đã chuyển trả lại Công ty.

Trong năm 2023, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông là: 112.380.000 VND.

6. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

- Chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2024.
- Đưa ra các giải pháp cụ thể, quyết liệt để hoàn thành các Nghị quyết, các công việc còn đang thực hiện.
- Đề ra chương trình làm việc cụ thể của HĐQT hàng quý...
- Cập nhật, hoàn thiện chiến lược phát triển công ty trong trung hạn và dài hạn.
- Kiểm tra, sửa đổi và bổ sung để hoàn thiện các Quy chế công ty cho phù hợp các văn bản pháp luật hiện hành.
- Bảo toàn và phát triển vốn các cổ đông, đảm bảo thu nhập người lao động.
- Chú trọng và có kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho công ty nhất là nhân lực cấp cao.

III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Tổng Công ty Cơ khí giao thông Vận tải Sài Gòn-TNHH MTV	Cổ đông lớn, chiếm 51% Cổ phần Công ty	Số: 4106000074 Ngày cấp: 04/04/2005 Nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TPHCM	262-264 Trần Hưng Đạo, P. Nguyễn Cư Trinh, Q.1, TP.HCM	Năm 2023	Doanh thu cung cấp dịch vụ: 651.761.552 vnd; Thu tiền chi hộ: 586.846.627 vnd; Chi hộ: 508.828.210 vnd
2	Công ty TNHH Dịch vụ tiếp vận Toàn Cầu	Cổ đông lớn, chiếm 37,42% cổ phần Công ty	Số: 0304995011 Ngày cấp: 03/06/2020 Nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TPHCM	S26-28 Đường số 1, KDC Him Lam, Phường Tân Hưng, Quận 7, Hồ Chí Minh	Năm 2023	Phí nâng hạ cont: 2.210.100 vnd
3	Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh	Công ty con	Số: 0306632711 Ngày cấp: 06/01/2021 Nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TPHCM	27B Quốc lộ 1A, Phường Linh Xuân, TP. Thủ Đức	Năm 2023	Doanh thu cung cấp dịch vụ: 3.760.979.195 vnd; Phí dịch vụ kho: 641.244.909 vnd; Thu tiền lợi nhuận được chia: 8.714.582.256 vnd



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
4	Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng	Công ty con	Số: 0401358956 Ngày cấp: 08/05/2020 Nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Đà Nẵng	Khu B1-6 KCN Dịch vụ Thủy sản Thọ Quang, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, Việt Nam	Năm 2023	Doanh thu cung cấp dịch vụ: 11.600.000 vnd; Phí dịch vụ đại lý tàu: 479.412.400 vnd; Saigonship Đà Nẵng chi hộ: 19.372.099.184 vnd; Cổ tức được chia: 1.368.294.000 vnd

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Vận tải biển GLS	Ông Trần Thiện là CT HĐQT Công ty CP Vận tải biển GLS	Số: 0312390972 Ngày cấp: 03/06/2020 Nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở KHĐT	S26-28 Đường số 1, KDC Him Lam, Phường Tân Hưng, Quận 7, Hồ Chí Minh	Năm 2023	Doanh thu cung cấp dịch vụ: 158.353.344 vnd; Phí dịch vụ kho, cước vận chuyển: 96.888.318 vnd; Chi hộ:



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
			TPHCM			258.966.352 vnd; Thu tiền chi hộ: 305.874.052 vnd
2	Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh	Ông Lê Minh là TGD JVS, TV HĐQT Công ty	Số: 0306632711 Ngày cấp: 06/01/2021 Nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TPHCM	27B Quốc lộ 1A, Phường Linh Xuân, TP. Thủ Đức	Năm 2023	Doanh thu cung cấp dịch vụ: 3.760.979.195 vnd; Phí dịch vụ kho: 641.244.909 vnd; Lợi nhuận được chia: 8.714.582.256 vnd
3	Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng	Ông Phạm Văn Hưởng là TGD, TV HĐQT Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng	Số: 0401358956 Ngày cấp: 08/05/2020 Nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Đà Nẵng	Khu B1-6 KCN Dịch vụ Thủy sản Thọ Quang, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, Việt Nam	Năm 2023	Doanh thu cung cấp dịch vụ: 11.600.000 vnd; Phí dịch vụ đại lý tàu: 479.412.400 vnd; Saigonship Đà Nẵng chi hộ: 19.372.099.184 vnd; Cổ tức được chia: 1.368.294.000 vnd.



Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!

TẠI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI BIỂN
SÀI GÒN
Lê Minh



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ NĂM 2023



Ngày 08 tháng 7 năm 2024

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát tại Điều lệ tổ chức và hoạt động cùng Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn nhiệm kỳ 2021-2026 báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 các nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022 VÀ NĂM 2023

Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 gồm các thành viên:

- Ông Đỗ Đức Tuấn - Trưởng Ban Kiểm soát
- Bà Dương Thị Kim Kiều - Thành viên Ban Kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thành viên Ban Kiểm soát

Ngày 28/7/2022, Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (SSC) đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-SSC thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ IV (2021-2026) đối với bà Dương Thị Kim Kiều và bầu ông Đồng Đăng Sơn giữ chức vụ thành viên BKS thay bà Dương Thị Kim Kiều. Tuy nhiên, Quyết định phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 1016/2023/QĐPT-KDTM của Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 29/9/2023 đã chấp nhận yêu cầu của Công ty TNHH Dịch vụ Tiếp vận Toàn Cầu theo hướng hủy bỏ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-SSC của ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn. Vì vậy, Báo cáo của BKS năm 2022 được thông qua bởi ông Đồng Đăng Sơn và bà Nguyễn Thị Huyền Trang là không hợp lệ, đồng thời ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 cũng không thông qua báo cáo trên. Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, BKS báo cáo hoạt động của mình trong 2 năm gồm năm 2022 và năm 2023.

Trong năm 2022 và năm 2023, BKS đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của BKS. Cụ thể:

- Kế hoạch kiểm soát năm gửi tới Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn;
- Tổ chức kiểm soát, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc;

- Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị khi được yêu cầu; Tham gia góp ý đối về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty tại các cuộc họp Hội đồng quản trị;
- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định quản trị nội bộ của Công ty; Tổ chức kiểm tra, kiểm soát công tác tài chính, kế toán và công tác kinh doanh của Công ty;
- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị; Các Quyết định điều hành của Ban Tổng Giám đốc đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty;
- Theo dõi, giám sát việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

Nghị quyết số 16/NQ-HĐQT-SSC ngày 10/8/2022, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (SSC). Tuy nhiên, Quyết định phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 1016/2023/QĐPT-KDTM ngày 29/9/2023 của Tòa án Nhân dân TP.HCM đã hủy bỏ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-SSC của ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn nên việc lựa chọn đơn vị kiểm toán nêu trên là không phù hợp kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực. Vì vậy, BKS đã trình ĐHĐCĐ thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng phiếu biểu quyết về lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS), địa chỉ 29 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 và năm 2023, bao gồm Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh (JVS) – Công ty con. Tuy nhiên, ĐHĐCĐ chỉ thông qua kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, năm 2023 bao gồm Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất của SSC; không thông qua đề xuất kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh (JVS).

Đến thời điểm hiện tại, ***BKS chưa nhận được Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của năm 2022, năm 2023 đã được kiểm toán độc lập. Vì***

vậy, BKS chưa có cơ sở để đưa ra ý kiến thẩm định về các Báo cáo tài chính 2022, 2023 do Công ty SSC tự lập.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Kết quả giám sát đối với Hội đồng Quản trị

- BKS không có những ý kiến gì cần phải lưu ý tới ĐHĐCĐ đối với Hội đồng Quản trị (HĐQT) khi thực hiện trách nhiệm quản lý của mình theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các quy định khác của pháp luật. Tuy nhiên, còn tồn tại một số hạn chế trong hoạt động của HĐQT như sau:

- Một số Nghị quyết của ĐHĐCĐ triển khai rất chậm, có nhiều nội dung khi triển khai chưa nhận được sự đồng thuận nhất trí của tất cả các thành viên HĐQT;

- Một số kiến nghị của thành viên Hội đồng quản trị (ông Trần Thiện và ông Nguyễn Văn Long), đã được HĐQT giải thích, giải quyết nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của 02 thành viên trên;

- Các cuộc họp HĐQT có nhiều vấn đề cần thông qua để ban hành Nghị quyết nhưng phải tổ chức lần 2 vì không có số thành viên HĐQT tham dự đầy đủ như quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- Một số kiến nghị của BKS, Thành viên BKS về hoạt động kinh doanh, về công tác quản trị tài chính, kế toán chưa được HĐQT quan tâm, xem xét, giải quyết, quyết định.

- Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường theo quy định tại Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT; đã ban hành 24 Nghị quyết (đính kèm các Nghị quyết) liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tổ chức, nhân sự của Công ty.

- Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường theo quy định tại Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT; đã ban hành 29 Nghị quyết (đính kèm các Nghị quyết) liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tổ chức, nhân sự của Công ty.

- Các cuộc họp HĐQT được triệu tập và tổ chức hợp lệ; các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành đúng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội

đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

2. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc

⚡ Về chế độ phân cấp, ủy quyền

BKS không có ý kiến gì cần lưu ý tới ĐHĐCĐ đối với việc ủy quyền của Tổng Giám đốc cho Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng, Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ, Giám đốc Trung tâm kho vận thay mặt Tổng Giám đốc thực hiện điều hành một hoặc một số hoạt động nghiệp vụ sản xuất kinh doanh.

⚡ Về thực hiện công bố thông tin

Với lý do Công ty SSC chậm nộp Báo cáo tài chính bán niên năm 2023 đã được soát xét quá 45 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn phải công bố thông tin theo quy định nên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã ban hành quyết định số 1107/QĐ-SGDHN ngày 20/10/2023 về việc đưa cổ phiếu vào diện hạn chế giao dịch, theo đó cổ phiếu chỉ được giao dịch vào phiên thứ Sáu hàng tuần. Quyết định này đã tác động lớn đến quyền, lợi ích của các cổ đông và công ty. Theo đánh giá của BKS thì Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện hết trách nhiệm của mình, nguyên nhân chính do ĐHĐCĐ không thông qua Tờ trình của BKS về lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 ở cả 2 đợt (đợt 1 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 diễn ra vào ngày 29/6/2023 và đợt 2 vào ngày 18/8/2023 với hình thức lấy ý kiến của cổ đông bằng văn bản).

⚡ Về thực hiện nhiệm vụ kinh doanh

- Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022 và năm 2023.

- Tuy nhiên, trong công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc còn tồn tại một số hạn chế như sau:

- Chưa có biện pháp hữu hiệu về sắp xếp nhân sự, đặc biệt là nhân sự cấp cao: một số nhân sự còn kiêm nhiệm điều hành tại các công ty con (Saigonship Đà Nẵng và Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh).

- Việc Tổng Giám đốc quyết định sử dụng bãi container rộng 6480 m² vào hoạt động sản xuất kinh doanh đã làm tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm qua, tuy nhiên Ban Tổng Giám đốc **phải rà soát và bổ sung đầy**

đủ các hồ sơ theo quy định của pháp luật khi tăng tài sản đối với bãi chứa Container rộng diện tích 6.480 m².

▪ Việc Tổng Giám đốc ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác các kho CFS1 và CFS2 với Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại tổng hợp Vincommerce, Công ty Cổ phần THE SUPRA và Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh đã mang lại hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, cần phải xem xét lại hiện trạng pháp lý của hai kho để đảm bảo việc hợp tác kinh doanh đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- HĐQT đã cung cấp đầy đủ thông tin các nghị quyết, quyết định cho BKS. Kế hoạch kiểm soát và kết quả kiểm soát được BKS cung cấp đầy đủ cho các thành viên Hội đồng quản trị. Triển khai kiểm soát, BKS đã thông tin cho HĐQT để phối hợp, và cử thành viên tham gia (nếu bố trí được).

- Các cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị về hoạt động sản xuất kinh doanh đều mời đại diện BKS tham dự; cũng các văn bản xin ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị đều được gửi tới các thành viên Ban Kiểm soát.

- Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC GIAO DỊCH:

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

Đối với mục này, thì BKS không có nội dung đánh giá.

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Đối với mục này, thì BKS không có nội dung đánh giá.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHCĐ, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các Quy chế/ quy định của công ty trong hoạt động quản lý điều hành doanh nghiệp;
- Kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng của HĐQT, Tổng Giám đốc trong quản lý điều hành kinh doanh, tổ chức công tác kế toán, thống kê, lập báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và hàng năm đã được kiểm toán;
- Giám sát việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm.

VII. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Tập trung xây dựng chiến lược kinh doanh với các kế hoạch hành động cụ thể, hiệu quả. Theo đó:
 - Phân tích, đánh giá và có phương án cơ cấu hợp lý lại hoạt động kinh doanh của các đơn vị, bộ phận đảm bảo hiệu quả hoạt động
 - Xây dựng các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định và thực tế hoạt động, đảm bảo mục tiêu khuyến khích các đơn vị, bộ phận trực thuộc chủ động, năng động và tự chịu trách nhiệm; Gắn lợi ích của các đơn vị, bộ phận với hiệu quả của thực hiện nhiệm vụ kinh doanh.
- Thực hiện đối chiếu xác nhận đầy đủ các khoản nợ phải thu, phải trả tại thời điểm cuối năm; tập trung rà soát, thu thập các hồ sơ về các khoản công nợ khó đòi; xác định trách nhiệm cá nhân liên quan (nếu có), đề xuất giải pháp xử lý nợ theo quy định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Đẩy mạnh tái cơ cấu tổ chức quản lý, xây dựng chính sách nhân sự phù hợp, phát triển nguồn nhân lực có năng lực và chuyên môn đáp ứng được nhu cầu phát triển của Công ty; Đồng thời nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cơ chế tiền lương phù hợp với quy định theo hướng gắn hiệu quả, năng suất lao động của nhân viên với thu nhập;
- Tập trung thúc đẩy kế hoạch đầu tư đã được ĐHCĐ phê duyệt chủ trương và các dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo tiến độ theo kế hoạch nhằm nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh;
- Có biện pháp sử dụng nguồn tiền mặt vào hoạt động sản xuất kinh doanh thay vì gửi tiền có kỳ hạn ở ngân hàng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn;

- Tiếp tục liên hệ, làm việc với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc ghi nhận hai kho vào giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, để đảm bảo pháp lý của hai kho đúng theo quy định, qua đó giúp cho việc kinh doanh kho của công ty đảm bảo đúng quy định của pháp luật;
- Tiếp tục làm việc với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để gia hạn thời gian sử dụng đất của các khu đất mà công ty đang quản lý, sử dụng;
- Đối với bãi chứa container rộng 6480 m², kiến nghị ĐHĐCĐ thông qua chủ trương xử lý dứt điểm các hạn chế của bãi này: thông qua biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng giữa Công ty và nhà thầu thi công, yêu cầu HĐQT phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành để việc ghi nhận giá trị tài sản cố định và trích khấu hao đối với bãi này được thực hiện đầy đủ theo quy định;
- Đối với các nội dung còn sai sót, đề nghị HĐQT rà soát và ban hành Nghị quyết chỉ đạo Tổng Giám đốc, Ban Tổng Giám đốc khắc phục hoặc báo cáo cấp có quyền chỉ đạo xử lý.

Trên đây là Báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và năm 2023 kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2024;
- Hội đồng quản trị

Lưu: VT, BKS Công ty (HT)

**TM. BAN KIỂM SOÁT
THÀNH VIÊN**



Nguyễn Thị Huyền Trang

DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024

Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn)

TT	Số	Ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỉ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
	NGHỊ QUYẾT				
1	01/NQ-HĐQT-SSC	25/01/2022	Thông qua nội dung thỉnh thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh (JVS): thông qua chủ trương bổ nhiệm ông Lê Minh giữ chức vụ TGD JVS	5/5	Đã thực hiện
2	02/NQ-HĐQT-SSC	25/01/2022	V/v Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án: Mua lại phần vốn góp của đối tác nước ngoài tại Công ty JVS	5/5	Đã thực hiện
3	03/NQ-HĐQT-SSC	09/03/2022	V/v lập danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	3/5	Đã thực hiện
4	04/NQ-HĐQT-SSC	30/03/2022	V/v thông qua nội dung thỉnh thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng (dự án đầu tư xe đầu kéo và romooc)	3/5	Đã thực hiện
5	05/NQ-HĐQT-SSC	07/04/2022	V/v gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (đến ngày 26/05/2022)	3/5	Đã thực hiện
6	06/NQ-HĐQT-SSC	13/05/2022	V/v thông qua nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	3/5	Đã thực hiện
7	07/NQ-HĐQT-SSC	13/05/2022	V/v đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh	5/5	Đã thực hiện
8	08/NQ-HĐQT-SSC	25/05/2022	V/v trình ĐHĐCĐ thường niên 2022 miễn nhiệm thành viên BKS và thông qua số lượng, danh sách ứng viên được đề cử bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026)	5/5	Đã thực hiện

TT	Số	Ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỉ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
9	09/NQ-HĐQT-SSC	25/05/2022	V/v trình ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua chủ trương chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCOM sang niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE)	3/5	Đã thực hiện
10	10/NQ-HĐQT-SSC	15/06/2022	Vv tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 và lập danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ bất thường Công ty	3/5	Đã thực hiện
11	11/NQ-HĐQT-SSC	26/07/2022	V/v thông qua nội dung thỉnh thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng về nội dung biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ TN 2022	3/5 hoặc 5/5 tùy vào nội dung thông qua	Đã thực hiện
12	12/NQ-HĐQT-SSC	26/07/2022	V/v thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2022	5/5	Đã thực hiện
13	13/NQ-HĐQT-SSC	15/07/2022	V/v thông qua nội dung thỉnh thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng (Thông qua hợp đồng mua romooc với Công ty Tân Thanh)	3/5	Đã thực hiện
14	14/NQ-HĐQT-SSC	19/07/2022	V/v tạm thời bổ nhiệm nhân sự kiêm nhiệm Giám đốc chi nhánh Hải Phòng Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	3/5	Đã thực hiện
15	15/NQ-HĐQT-SSC	27/07/2022	V/v thông qua nội dung trình ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (miễn nhiệm và thay thế thành viên HĐQT)	5/5	Đã thực hiện
16	16/NQ-HĐQT-SSC	10/08/2022	V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập BCTC năm 2022 Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	3/5	Đã thực hiện

TT	Số	Ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỉ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
17	17/NQ-HĐQT-SSC	21/10/2022	V/v thông qua nội dung thỉnh thị ủa Đại diện vốn Công ty tại CP CP Saigonship Đà Nẵng (tăng lương KTT)	3/5	Đã giao Người đại diện vốn Công ty tại SSC ĐNG triển khai thực hiện
18	18A/NQ-HĐQT-SSC	21/10/2022	V/v Phê duyệt kết quả kinh doanh, BCTC, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ năm 2021 của Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh (Công ty JVS)	5/5	Đã giao HĐQT Công ty JVS triển khai thực hiện
19	18B/NQ-HĐQT-SSC	21/10/2022	V/v Phê duyệt kế hoạch kinh doanh, Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ năm 2022 của Công ty JVS	3/5	Đã giao HĐQT Công ty JVS triển khai thực hiện
20	19/NQ-HĐQT-SSC	21/10/2022	V/v miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch và Thành viên HĐQT Công ty JVS (đối với ông Trần Thiện)	5/5	Đã thực hiện
21	20/NQ-HĐQT-SSC	21/10/2022	V/v miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn (đối với ông Trần Thiện)	5/5	Đã thực hiện
22	21/NQ-HĐQT-SSC	21/10/2022	V/v Bổ nhiệm thành viên HĐQT Công ty JVS (đối với ông Nguyễn Văn Long)	5/5	Đã thực hiện
23	22/NQ-HĐQT-SSC	21/10/2022	V/v Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty JVS (đối với bà Huỳnh Như Ý)	3/5	Đã thực hiện
24	23/NQ-HĐQT-SSC	21/10/2022	V/v Bầu cử chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn (ông Lê Minh)	3/5	Đã thực hiện

DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn)

TT	Số	Ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỉ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
	NGHỊ QUYẾT				
1	01/NQ-HĐQT-SSC	10/01/2023	V/v nâng bậc lương cho ông Phạm Văn Hường – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn	3/5	Đã thực hiện
2	02/NQ-HĐQT-SSC	10/01/2023	V/v nâng bậc lương cho ông Lê Minh – Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn	3/5	Đã thực hiện
3	03/NQ-HĐQT-SSC	10/01/2023	V/v nâng bậc lương cho ông Phạm Minh Anh – Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn	5/5	Đã thực hiện
4	04/NQ-HĐQT-SSC	10/01/2023	V/v thông qua chủ trương nhân sự Tổng Giám đốc Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh	3/5	Đã thực hiện
5	05/NQ-HĐQT-SSC	07/03/2023	V/v lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	3/5	Đã thực hiện
6	06/NQ-HĐQT-SSC	22/03/2023	V/v điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu (lần 2) Gói thầu “Cung cấp xe	3/5	Đã thực hiện

			đầu kéo container” thuộc dự án “Mua mới xe đầu kéo và romooc”		
7	07/NQ-HĐQT-SSC	22/03/2023	V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án “Mua mới xe đầu kéo và romooc”	3/5	Đã thực hiện
8	08/NQ-HĐQT-SSC	26/04/2023	V/v gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	3/5	Đã thực hiện
9	09/NQ-HĐQT-SSC	27/04/2023	V/v hủy danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 được lập ngày 28/03/2023; lập danh sách cổ đông mới tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023; kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	3/5	Đã thực hiện
10	10/NQ-HĐQT-SSC	28/04/2023	Vv phê duyệt lựa chọn đơn vị tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	3/5	Đã thực hiện
11	11/NQ-HĐQT-SSC	28/04/2023	V/v thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	3/5	Đã thực hiện
12	12/NQ-HĐQT-SSC	28/04/2023	V/v thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	3/5	Đã thực hiện
13	13/NQ-HĐQT-SSC	28/04/2023	V/v thông qua bổ nhiệm nhân sự Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn	3/5	Đã thực hiện
14	14/NQ-HĐQT-SSC	22/05/2023	V/v thông qua thỉnh thị thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	3/5	Đã thực hiện
15	15/NQ-HĐQT-SSC	22/05/2023	V/v phê duyệt thông qua hợp đồng/giao dịch với các bên liên quan dự	3/5	Đã thực hiện

			kiến phát sinh trong năm 2023 (Hợp đồng/giao dịch với Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh và Công ty CP Saigonship Đà Nẵng)		
16	16/NQ-HĐQT-SSC	22/05/2023	V/v phê duyệt thông qua hợp đồng/giao dịch với các bên liên quan dự kiến phát sinh trong năm 2023 (Hợp đồng/giao dịch với Tổng Công ty Cơ khí GTVT Sài Gòn – TNHH MTV và Chi nhánh Tổng Công ty Cơ khí GTVT Sài Gòn – TNHH MTV – Xí nghiệp Cơ khí Ô tô An Lạc)	2/5 (Ông Lê Minh, ông Phạm Văn Hương và bà Huỳnh Như Ý là đại diện vốn của SAMCO tại Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn không có quyền biểu quyết về nội dung này theo quy định tại khoản 2 Điều 167 Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều 50 Điều lệ Công ty).	Đã thực hiện
17	17/NQ-HĐQT-SSC	22/05/2023	V/v phê duyệt thông qua hợp đồng/giao dịch với các bên liên quan dự kiến phát sinh trong năm 2023 (Hợp đồng/giao dịch với Công ty TNHH Dịch vụ Tiếp vận Toàn Cầu và Công ty CP Vận tải biển GLS)	3/5 (Ông Trần Thiện và ông Nguyễn Văn Long là đại diện cho cổ đông GLS tại Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn không có quyền biểu	Đã thực hiện

				quyết về nội dung này theo quy định tại khoản 2 Điều 167 Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều 50 Điều lệ Công ty)	
18	18/NQ-HĐQT-SSC	06/06/2023	V/v thông qua thành thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	5/5	Đã thực hiện
19	19/NQ-HĐQT-SSC	08/06/2023	V/v thông qua thành thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	3/5	Đã thực hiện
20	20/NQ-HĐQT-SSC	10/06/2023	V/v thông qua chương trình và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	3/5	Đã thực hiện
21	21/NQ-HĐQT-SSC	10/06/2023	V/v thành lập Ban Kiểm tra tư cách đại biểu	3/5	Đã thực hiện
22	22/NQ-HĐQT-SSC	14/07/2023	V/v tổ chức lấy phiếu ý kiến cổ đông năm 2023	3/5	Đã thực hiện
23	23/NQ-HĐQT-SSC	14/07/2023	V/v thông qua Đơn từ nhiệm của ông Lê Minh – Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	3/5	Đã thực hiện
24	24/NQ-HĐQT-SSC	29/09/2023	V/v phê duyệt kết quả kinh doanh, BCTC và phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ năm 2022 của Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh	3/5	Đã thực hiện

25	25/NQ-HĐQT-SSC	29/09/2023	V/v phê duyệt kế hoạch kinh doanh, kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ năm 2023 của Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh	3/5	Đã thực hiện
26	26/NQ-HĐQT-SSC	29/09/2023	V/v phê duyệt đơn vị kiểm toán soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh	3/5	Đã thực hiện
27	27/NQ-HĐQT-SSC	23/11/2023	V/v tái bổ nhiệm ông Hồ Quyết Thắng giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	3/5	Đã thực hiện
28	28/NQ-HĐQT-SSC	23/11/2023	V/v bổ nhiệm bà Lê Thị Thanh Thuận giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn	5/5	Đã thực hiện
29	29/NQ-HĐQT-SSC	23/11/2023	V/v thông qua mức lương và các điều khoản khác của Hợp đồng lao động với bà Lê Thị Thanh Thuận – Phó TGĐ Công ty	5/5	Đã thực hiện

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Số: ...03.../BC-HĐQT-SSC

✧

THÁNG 06/2023



I. TÌNH HÌNH CHUNG

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất đại diện quyền lợi cho các cổ đông. Hội đồng quản trị đã tích cực thực hiện vai trò, quyền hạn và trách nhiệm theo Điều lệ công ty và quy định pháp luật liên quan.

Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ, đột xuất để kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo hoạt động công ty hiệu quả và phát triển đúng định hướng, ngoài ra Hội đồng quản trị Công ty cũng thường xuyên bàn bạc trao đổi với Ban lãnh đạo công ty nhằm chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị bao gồm 05 thành viên và đã tổ chức 06 cuộc họp. Cụ thể như sau:

Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
03/BB-HĐQT-SSC	27/01/2022	- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022; - Báo cáo tiến độ xây dựng kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2022-2026 và tầm nhìn đến năm 2030; - Báo cáo công tác triển khai kế hoạch, chủ trương đầu tư của các dự án; - Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT-SSC ngày 22/08/2019 v/v thông qua chủ trương chuyển đổi công năng kho và dùng khai thác kho; - Kế hoạch chuyển sản giao dịch chứng khoán; - Kế hoạch chi lương, thưởng cuối năm 2021 cho Người lao động và Ban quản lý và KH 2022; - Ban Điều hành báo cáo giải trình các vấn đề trong Báo cáo của Ban Kiểm soát; - Kế hoạch bổ sung nhân sự cấp cao cho hoạt động của các Công ty con, thay thế nhân sự ở các BP/CN để lỗ kéo dài;



Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
		9. Kế hoạch xây dựng cập nhật, bổ sung các quy định, quy chế điều hành nội bộ; 10. Vấn đề Quảng trường Quốc Tế
07A/BB-HĐQT-SSC	23/5/2022	Chương trình làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên
11/BB-HĐQT-SSC	27/6/2022	1. Nội dung thịnh thị của Đại diện vốn Công ty tại Công ty CP Saigonship Đà Nẵng; 2. Tạm thời bổ nhiệm nhân sự kiêm nhiệm Giám đốc chi nhánh Hải Phòng; 3. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022; 4. Nội dung kiến nghị của ông Nguyễn Văn Long
16/BB-HĐQT-SSC	23/8/2022	1. Trao đổi thảo luận về đơn từ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị của ông Trần Thiện; 2. Các nội dung trao đổi khác.
17/BB-HĐQT-SSC	21/9/2022	1. Báo cáo kết quả kinh doanh 08 tháng đầu năm 2022, bao gồm: - Kết quả thực hiện 08 tháng đầu năm 2022 - Khảo sát giá LOLO của bãi SSC so với các bên khác gần đó, so sánh giá LOLO từ 2019 đến 2022. 2. Chiến lược phát triển kinh doanh giai đoạn 2022-2026, tầm nhìn đến 2030; 3. Báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện các dự án đầu tư; 4. Các nội dung khác: - Rà soát lại các công việc tồn đọng của HĐQT theo như nội dung báo cáo công việc của Thư ký HĐQT. - Về việc cung cấp hồ sơ theo yêu cầu của ông Nguyễn Văn Long.
18/BB-HĐQT-SSC	21/10/2022	1. Thông qua nội dung thịnh thị của Người đại diện

300
CỘ
CỘ
ÂN
SÀ
7-7



Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
		vốn Công ty tại Công ty CP Saigonship Đà Nẵng v/v tăng lương Kế toán trưởng SSCĐNG. 2. Phê duyệt các nội dung theo đề xuất của Hội đồng thành viên Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh (hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022). 3. Xem xét đơn từ nhiệm chức vụ Chủ tịch và Thành viên HĐQT Công ty JVS của ông Trần Thiện; Xem xét đơn từ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty SSC của ông Trần Thiện. 4. Bổ nhiệm thành viên HĐQT Công ty JVS. 5. Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty JVS. 6. Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty SSC.

2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã ban hành 24 Nghị quyết và 0 Quyết định liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, trả cổ tức, quyết định phê duyệt, quyết định khác. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được đa số thống nhất, đồng thuận của các thành viên, đảm bảo đủ điều kiện thông qua và phù hợp với Điều lệ Công ty.

TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
	NGHỊ QUYẾT			
1	01/NQ-HĐQT-SSC 25/01/2022	Thông qua nội dung thỉnh thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh (JVS): thông qua chủ trương bổ nhiệm ông Lê Minh giữ chức vụ TGD JVS	5/5	Đã giao HĐQT Công ty JVS triển khai thực hiện
2	02/NQ-HĐQT-SSC	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với	5/5	Đã thực hiện



TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
	25/01/2022	dự án: Mua lại phần vốn góp của đối tác nước ngoài tại Công ty JVS		
3	03/NQ-HĐQT-SSC 09/03/2022	Thông qua việc lập danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	3/5	Đã thực hiện
4	04/NQ-HĐQT-SSC 30/03/2022	Thông qua nội dung thỉnh thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng (dự án đầu tư xe đầu kéo và romooc)	3/5	Đã giao Người đại diện vốn Công ty tại SSC ĐN triển khai thực hiện
5	05/NQ-HĐQT-SSC 07/04/2022	Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (đến ngày 26/05/2022)	3/5	Đã thực hiện
6	06/NQ-HĐQT-SSC 13/05/2022	Thông qua nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	3/5	Đã thực hiện
7	07/NQ-HĐQT-SSC 13/05/2022	Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh	5/5	Đã thực hiện
8	08/NQ-HĐQT-SSC 25/05/2022	Trình ĐHĐCĐ thường niên 2022 miễn nhiệm thành viên BKS và thông qua số lượng, danh sách ứng viên được đề cử bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026)	5/5	Đã thực hiện
9	09/NQ-HĐQT-SSC 25/05/2022	Trình ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua chủ trương chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCOM sang niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE)	3/5	Đã thực hiện
10	10/NQ-HĐQT-SSC	V/v tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 và	3/5	Đã thực hiện



TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
	15/06/2021	lập danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ bất thường Công ty		
11	11/NQ-HĐQT-SSC 27/06/2022	V/v thông qua nội dung thỉnh thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng về nội dung biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ TN 2022: - Chấp thuận thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021; kết quả thực hiện chi phí, thù lao HĐQT, BKS, ĐHĐCĐ, quỹ tiền lương Cán bộ quản lý, trích lập quỹ, chi trả cổ tức năm 2021 của SSC ĐN. - Chấp thuận thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; kế hoạch chi phí, thù lao HĐQT, BKS, ĐHĐCĐ, kế hoạch quỹ tiền lương Cán bộ quản lý, kế hoạch trích lập quỹ, chi trả cổ tức năm 2022. - Chấp thuận thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng. - Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2022 - Chấp thuận thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Saigonship đối với ông Bùi Viết Phú	5/5 3/5 5/5 5/5 5/5	Đã giao Người đại diện vốn Công ty tại SSC ĐN triển khai thực hiện
12	12/NQ-HĐQT-SSC 27/06/2022	V/v thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2022	5/5	Đã thực hiện
13	13/NQ-HĐQT-SSC 15/07/2022	V/v thông qua nội dung thỉnh thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty Cổ phần		Đã giao Người đại



TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
		Saigonship Đà Nẵng: - Chấp thuận để Công ty CP Saigonship Đà Nẵng ký kết hợp đồng kinh tế mua 02 romooc 40' của Công ty Cổ phần Thương mại Cơ khí Tân Thanh (Thuộc gói thầu mua sắm 02 romooc; Giá trị hợp đồng: 740.000.000 VNĐ, đã bao gồm thuế VAT) - Chấp thuận để Công ty CP Saigonship Đà Nẵng ký kết hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt để phục vụ mua 02 xe ô tô đầu kéo và 02 romooc thuộc dự án mua sắm xe đầu kéo và romooc của Công ty. Tổng số tiền vay vốn: 1.495.000.000 VNĐ (Một tỷ bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng)	3/5 3/5	diện vốn Công ty tại SSC ĐN triển khai thực hiện
14	14/NQ-HĐQT-SSC 19/07/2022	V/v tạm thời bổ nhiệm nhân sự kiêm nhiệm Giám đốc chi nhánh Hải Phòng Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	3/5	Đã thực hiện
15	15/NQ-HĐQT-SSC 27/07/2022	V/v thông qua nội dung trình ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (miễn nhiệm và thay thế thành viên HĐQT)	5/5	Đã thực hiện
16	16/NQ-HĐQT-SSC 10/08/2022	V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập BCTC năm 2022 Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn	3/5	Đã thực hiện
17	17/NQ-HĐQT-SSC 21/10/2022	V/v thông qua nội dung thỉnh thị của Đại diện vốn Công ty tại CP Saigonship Đà Nẵng (tăng lương Kế toán trưởng)	3/5	Đã giao Người đại diện vốn Công ty tại SSC ĐN triển khai thực hiện



TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
18	18A/NQ-HĐQT-SSC 21/10/2022	V/v Phê duyệt kết quả kinh doanh, BCTC, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ năm 2021 của Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh (Công ty JVS)	5/5	Đã giao HĐQT Công ty JVS triển khai thực hiện
19	18B/NQ-HĐQT-SSC 21/10/2022	V/v Phê duyệt kế hoạch kinh doanh, Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ năm 2022 của Công ty JVS	3/5	Đã giao HĐQT Công ty JVS triển khai thực hiện
20	19/NQ-HĐQT-SSC 21/10/2022	V/v miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch và Thành viên HĐQT Công ty JVS (đối với ông Trần Thiện)	5/5	Đã thực hiện
21	20/NQ-HĐQT-SSC 21/10/2022	V/v miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn (đối với ông Trần Thiện)	5/5	Đã thực hiện
22	21/NQ-HĐQT-SSC 21/10/2022	V/v Bổ nhiệm thành viên HĐQT Công ty JVS (đối với ông Nguyễn Văn Long)	5/5	Đã thực hiện
23	22/NQ-HĐQT-SSC 21/10/2022	V/v Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty JVS (đối với bà Huỳnh Như Ý)	3/5	Đã thực hiện
24	23/NQ-HĐQT-SSC 21/10/2022	V/v Bầu cử chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn (ông Lê Minh thay ông Trần Thiện)	3/5	Đã thực hiện



3. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Công ty không có TV HĐQT độc lập

4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác:

HĐQT giám sát Ban điều hành Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn thông qua việc kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Trong nhiệm kỳ qua, Ban điều hành dưới chỉ đạo và giám sát của HĐQT đã hoạt động nỗ lực, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong điều kiện sản xuất kinh doanh còn nhiều khó khăn.

Đối với Ban Tổng Giám đốc nói chung:

- Các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc đều có trình độ từ đại học trở lên, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách, có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.
- Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng, thực hiện đúng, đầy đủ các nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ. Đối với một số nghị quyết chưa thực hiện được hoặc đang thực hiện dở dang vì lý do khách quan, Ban Tổng Giám đốc đã có giải trình cụ thể và xin ý kiến HĐQT.
- Ban Tổng Giám đốc đã làm tốt việc đề xuất, tham mưu cho HĐQT quyết định chiến lược và đường hướng phát triển Công ty. Ngoài ra Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD phù hợp với Nghị quyết của HĐQT, thực hiện tốt vai trò kiểm soát của Ban điều hành bằng các Báo cáo quản trị nội bộ định kỳ hàng tháng gửi tới HĐQT, Ban kiểm soát.

Đối với Tổng Giám đốc

- Tổng giám đốc đã thực hiện tốt nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất theo các chỉ tiêu đã được Hội đồng quản trị phê duyệt. Tổng Giám đốc đã có nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý kinh doanh thông qua việc kiểm soát chi phí, kiểm soát công nợ, quản lý nghiệp vụ. Qua đó nhận biết và có những biện pháp cụ thể để hạn chế rủi ro trong hoạt động.
- Về quản lý, Tổng Giám đốc đã thực hiện phân công nhiệm vụ, ủy quyền nhiệm vụ cụ thể cho Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng, Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ, Giám đốc Chi nhánh Quy Nhơn, Giám đốc Trung tâm kho vận thay mặt Tổng Giám



độc thực hiện điều hành một hoặc một số hoạt động nghiệp vụ sản xuất kinh doanh phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Về thực hiện nhiệm vụ kinh doanh: Tổng Giám đốc chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được HĐQT thông qua. Thực hiện báo cáo tổng kết năm nhằm đánh giá đầy đủ các mặt hoạt động kinh doanh theo từng nghiệp vụ, lĩnh vực, khu vực kinh doanh. Trong báo cáo tổng kết đã chỉ rõ những mặt hạn chế, tồn tại, ưu nhược điểm và đưa ra phương hướng khắc phục. Tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, báo cáo Hội đồng quản trị thẩm định, thông qua để trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
- Tổng Giám đốc đã tiếp thu và triển khai kịp thời các ý kiến, kiến nghị phù hợp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, từng bước nâng cao công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, thù lao Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

ĐVT: Đồng/tháng

STT	Họ Tên	Chức vụ (Thời gian: tháng)	Thù lao năm
1	Trần Thiện	Chủ tịch HĐQT (9,65 tháng)	68.650.000
		TV HĐQT (2,35 tháng)	
2	Lê Minh	Phó Chủ tịch HĐQT (9,65 tháng)	57.350.000
		Chủ tịch HĐQT (2,35 tháng)	
3	Phạm Văn Hường	TV HĐQT (12 tháng)	54.000.000
4	Huỳnh Như Ý	TV HĐQT (12 tháng)	54.000.000
5	Nguyễn Văn Long	TV HĐQT (8 tháng)	54.000.000
	Cộng		288.000.000



6. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

- Chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2023, đang rà soát, xây dựng và định hướng phát triển hoạt động kinh doanh đến năm 2026.
- Đưa ra các giải pháp cụ thể, quyết liệt để hoàn thành các Nghị quyết, các công việc còn đang thực hiện.
- Đề ra chương trình làm việc cụ thể của HĐQT hàng quý...
- Cập nhật, hoàn thiện chiến lược phát triển công ty trong trung hạn và dài hạn.
- Kiểm tra, sửa đổi và bổ sung để hoàn thiện các Quy chế công ty cho phù hợp các văn bản pháp luật hiện hành.
- Bảo toàn và phát triển vốn các cổ đông, đảm bảo thu nhập người lao động.
- Chú trọng và có kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho công ty nhất là nhân lực cấp cao.

III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Tổng Công ty Cơ khí giao thông Vận tải Sài Gòn-TNHH MTV	Cổ đông lớn, chiếm 51% Cổ phần Công ty	Số: 4106000074 Ngày cấp: 04/04/2005 Nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TPHCM	262-264 Trần Hưng Đạo, P. Nguyễn Cư Trinh, Q.1, TP.HCM	Năm 2022	Doanh thu cung cấp dịch vụ: 566.539.021 vnd Thu tiền chi hộ: 238.436.688 vnd Chi hộ: 326.963.167 vnd
2	Công ty TNHH Dịch vụ tiếp vận	Cổ đông lớn, chiếm 37,42% cổ	Số: 0304995011 Ngày cấp:	S26-28 Đường số 1, KDC Him Lam, Phường	Năm 2022	Doanh thu cung cấp dịch vụ: 282.550.000 vnd



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
	Toàn Cầu	phần Công ty	03/06/2020 Nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TPHCM	Tân Hưng, Quận 7, Hồ Chí Minh		Thu tiền chi hộ: 122.392.400vnd Chi hộ: 103.622.400vnd
3	Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh	Công ty con	Số: 0306632711 Ngày cấp: 06/01/2021 Nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TPHCM	27B Quốc lộ 1A, Phường Linh Xuân, TP. Thủ Đức	Năm 2022	Doanh thu cung cấp dịch vụ: 4.015.840.146 vnd Phí dịch vụ kho: 734.388.520vnd Thu tiền lợi nhuận được chia: 7.420.278.239vnd
4	Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng	Công ty con	Số: 0401358956 Ngày cấp: 08/05/2020 Nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Đà Nẵng	Khu B1-6 KCN Dịch vụ Thủy sản Thọ Quang, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, Việt Nam	Năm 2022	Phí dịch vụ đại lý tàu: 514.744.500vnd Saigonship Đà Nẵng chi hộ: 19.415.543.296vnd Cổ tức được chia: 1.234.904.000vnd

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Vận tải biển GLS	Ông Trần Thiện là CT HĐQT Công ty CP Vận tải biển GLS	Số: 0312390972 Ngày cấp: 03/06/2020 Nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TPHCM	S26-28 Đường số 1, KDC Him Lam, Phường Tân Hưng, Quận 7, Hồ Chí Minh	Năm 2022	Doanh thu cung cấp dịch vụ: 164.068.139vnd Phí dịch vụ kho, cước vận chuyển: 178.379.461vnd Chi hộ: 311.571.415vnd Thu tiền, chi hộ: 324.797.641vnd
2	Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh	Ông Lê Minh là TGD JVS, TV HĐQT Công ty	Số: 0306632711 Ngày cấp: 06/01/2021 Nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TPHCM	27B Quốc lộ 1A, Phường Linh Xuân, TP. Thủ Đức	Năm 2022	Doanh thu cung cấp dịch vụ: 4.015.840.146vnd Phí dịch vụ kho: 734.388.520vnd Cổ tức được chia: 7.420.278.239vnd
3	Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng	Ông Phạm Văn Hưởng là TGD, TV HĐQT Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng	Số: 0401358956 Ngày cấp: 08/05/2020 Nơi cấp: Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Đà Nẵng	Khu B1-6 KCN Dịch vụ Thủy sản Thọ Quang, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, Việt Nam	Năm 2022	Phí dịch vụ đại lý tàu: 514.744.500vnd Saigonship Đà Nẵng chi hộ: 19.415.543.296vnd Cổ tức được chia: 1.234.904.000vnd



Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua! *trai*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 09A/BC-TGD-SSC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SXKD NĂM 2022 & KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2022

1. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2022, dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, nền kinh tế Việt Nam có xu hướng phục hồi tích cực. Trong đó, ngành Logistics Việt Nam tiếp tục duy trì được đà phát triển tốt, nâng cao vị thế của mình trong khu vực và thế giới. Tuy nhiên, trong tình hình kinh tế thế giới đang gia tăng khả năng suy thoái, lạm phát cao tiếp tục kéo dài ở nhiều quốc gia; cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine; suy thoái kinh tế ở Trung Quốc, lãi suất quốc tế tăng và đồng đô la Mỹ mạnh lên... làm ảnh hưởng đến nhu cầu đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam.

Ngoài các dịch vụ Logistics truyền thống, các dịch vụ có nhu cầu tăng cao như kho phân loại hàng Thương mại điện tử; Trung tâm thực hiện đơn hàng thương mại điện tử, đặt ra yêu cầu vận hành kho tối ưu hơn, hiện đại hơn để đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng. Điều này đặt ra cho nhiều doanh nghiệp trong ngành logistics Việt Nam nhu cầu thay đổi và "chuyển mình" theo xu hướng đầu tư cơ sở hạ tầng kho bãi hiện đại, áp dụng quản lý số và tự động hóa trong vận hành.

Hoạt động đầu tư, mua bán, sáp nhập (M&A) trong ngành dịch vụ logistics tại Việt Nam tiếp tục diễn ra sôi động hơn trong thời gian gần đây và được dự báo sẽ tiếp tục diễn ra cùng với xu hướng dịch chuyển hoặc mở rộng sản xuất từ Trung Quốc sang ASEAN; trong đó có Việt Nam. Tuy nhiên, hoạt động M&A chủ yếu tập trung vào một số doanh nghiệp có khả năng cung cấp dịch vụ tốt hơn.

2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY NĂM 2022

Đơn vị tính: đồng

TT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022 (Tạm)	TH22/KH22	TH22/TH21
1	Doanh thu bán hàng cung cấp dịch vụ	168.259.216.736	121.038.302.561	139,01%	144,55%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-			
3	DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	168.259.216.736	121.038.302.561	139,01%	145,04%
4	Giá vốn hàng bán	119.396.019.604	86.265.254.032	138,41%	140,00%



TT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022 (Tạm)	TH22/KH22	TH22/TH21
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	48.863.197.132	34.773.048.529	140,52%	159,02%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	12.433.077.442	10.431.267.448	119,19%	210,06%
7	Chi phí tài chính	38.892.814	10.000.000	388,93%	101,85%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	-			
8	Chi phí bán hàng	-			
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.676.791.210	8.913.718.800	108,56%	135,89%
10	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	51.580.590.550	36.280.597.177	142,17%	174,92%
11	Thu nhập khác	895.890.860	242.000.000	370,20%	87,05%
12	Chi phí khác	15.776.249	15.000.000	105,17%	8,28%
13	Lợi nhuận khác	880.114.611	227.000.000	387,72%	104,96%
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	52.460.705.161	36.507.597.177	143,70%	172,99%
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	9.140.299.458	6.050.970.056	159,86%	153,34%
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-			
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	43.320.405.703	30.456.627.121	142,24%	177,45%



Đánh giá hiệu quả hoạt động của từng dịch vụ

2.1 Kinh doanh Kho bãi năm 2022

Đơn vị tính: đồng

KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2022 (TẠM)		THỰC HIỆN 2022		DT TH/KH	LN TH/KH
	DOANH THU	LÃI (LỖ)	DOANH THU	LÃI (LỖ)		
Khai thác bãi container	62.444.582.561	19.659.861.431	91.556.034.720	34.677.124.609	146,62%	176,39%
Khai thác kho	18.036.000.000	13.000.422.357	18.853.047.977	12.197.724.463	104,53%	93,83%
Tổng cộng:	80.480.582.561	32.660.283.788	110.409.082.697	46.874.849.072	137,19%	143,52%

Đây là hoạt động đem lại nguồn thu chính của Công ty trong những năm gần đây. Với thế mạnh vị trí địa lý, kết quả kinh doanh khai thác kho, bãi được đánh giá còn nhiều tiềm năng và sẽ phát triển hơn nữa.



Thuận lợi:

- Về vị trí địa lý: Nằm giữa gần 10 khu công nghiệp, khu chế xuất. Với vị trí trung tâm trên trục chính của dòng luân chuyển hàng hóa khu vực Bình Dương, Đồng Nai và TP HCM. Xét riêng cho thị trường TP HCM có tới 41 Khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp, hơn 10 triệu dân, ngành công nghiệp thực phẩm, hàng tươi sống, điện máy, điện gia dụng...phát triển mạnh. Hứa hẹn một thị trường tiềm năng và sôi động cho TTKV.
- Duy trì các hợp đồng cung cấp dịch vụ bãi (nâng hạ/ sửa chữa/ vệ sinh/ PTI) với GF (Yangminh, OOCL ...)/GLS shipping. Đồng thời phát triển thêm được một số khách hàng mới như Công ty WNG CONTAINER SERVICE CO., LIMITED, Chi nhánh Công ty Cổ phần Đại lý hàng hải Việt Nam – Đại lý hàng hải Sài Gòn.
- Giá dịch vụ nâng hạ container dùng cho vận tải hàng hải quốc tế tăng.
- Hoạt động kho hàng mang lại doanh thu và lợi nhuận tốt, ổn định.
- Duy trì được mối quan hệ tốt đẹp với khách hàng truyền thống.
- Xây dựng cơ chế lương khoán tạo động lực cho người lao động.

Khó khăn:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Trong năm, cơ quan nhà nước đã tiến hành thanh tra hoạt động kinh doanh tại Công ty làm ảnh hưởng đến việc kinh doanh của Công ty đặc biệt là việc kinh doanh tại Trung tâm kho vận.
- Dự án Nâng cấp bãi 6.480 chưa được phê duyệt quyết toán dẫn đến công tác đầu tư Nâng cấp bãi 6.480 giai đoạn 2 chưa thể thực hiện cũng làm ảnh hưởng đến hoạt động của Trung tâm.
- Khu đất 2.105m² chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã tác động đến kế hoạch khai thác kinh doanh vì chưa thực hiện được dự án đầu tư làm tăng năng lực kinh doanh của Công ty.
- Quy hoạch tại TTKV đã hết hiệu lực từ năm 2020 nhưng đến nay vẫn chưa có quy hoạch mới thay thế dẫn đến việc triển khai thực hiện dự án đầu tư Nâng cấp và mở rộng kho bãi tại Trung tâm kho vận địa chỉ 27B Quốc lộ 1 phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức gặp khó khăn.
- Phương tiện, trang thiết bị tại Trung tâm đa phần đã cũ nên thường xuyên xảy ra hư hỏng làm ảnh hưởng đến hoạt động của Trung tâm và phát sinh nhiều chi phí sửa chữa.
- Mặc dù đã phát triển thêm được một số khách hàng mới nhưng sản lượng nâng hạ thấp vì vậy cũng chưa góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm.

2.2 Dịch vụ Đại lý tàu năm 2022

Đơn vị tính: đồng

KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2022		THỰC HIỆN 2022		DT	LN
	DOANH THU	LÃI (LỖ)	DOANH THU	LÃI (LỖ)	TH/KH	TH/KH



DV Đại lý tàu tại BP KTTB - TP.HCM	3.996.000.000	713.000.000	8.999.213.173	1.426.420.196	225,21 %	200,06%
DV Đại lý tàu tại CN Quy Nhơn	1.071.000.000	238.708.000	615.166.994	(13.265.076)	57,44 %	(105,56%)
DV Đại lý tàu tại CN Hải Phòng	1.215.000.000	640.822.185	5.776.859.612	1.049.838.866	475,46 %	163,83%
DV Đại lý chứng từ tại CN Cần Thơ	235.720.000	720.000	112.846.148	(72.102.474)	47,87 %	(10.114,23%)
Tổng cộng:	6.517.720.000	1.593.250.185	15.504.085.927	2.390.891.512	237,88%	150,06%

Công ty duy trì hợp đồng cung cấp dịch vụ Đại lý tàu biển cho Maersk Việt Nam tại các cảng Khu vực TP. Hồ Chí Minh/ Quy Nhơn/ Đà Nẵng/ Hải Phòng/ Quảng Ninh. Do Trung Quốc áp dụng chính sách Zero-Covid, nên nhu cầu thay đổi thuyền viên trong năm tại Việt Nam tăng cao góp phần nâng cao hiệu quả của dịch vụ đại lý tàu trong năm 2022.

Thuận lợi:

- Phát triển được dịch vụ gia tăng trực tiếp với chủ tàu.
- Sản lượng tàu Maersk ổn định, xây dựng được mối quan hệ tốt với hãng tàu và các cơ quan hữu quan. Có hệ thống đại lý trải dài dọc đất nước.
- Có quan hệ với một số chủ tàu nước ngoài thuận lợi cho việc phát triển các dịch vụ khi chủ tàu có nhu cầu.
- Trung Quốc áp dụng chính sách Zero-Covid nên việc thay đổi thuyền viên được thực hiện chủ yếu tại Việt Nam.
- Duy trì được bộ máy vận hành xuyên suốt, ổn định, đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng và luôn nhận được phản hồi tốt từ phía khách hàng.
- Xây dựng được cơ chế lương, phụ cấp phù hợp cho các đại lý viên, đã góp phần ổn định, thúc đẩy nhân sự của bộ phận đại lý so với trước đây.

Khó khăn:

- Hiện nay lượng tàu của Maersk tương đối ổn định khoảng 40 chuyến/tháng tuy nhiên Công ty phải thanh toán khoản chi hộ cho Maersk lớn.
- Việc thanh toán của chủ tàu đối với dịch vụ thay đổi thuyền viên chậm.
- Chưa mở rộng được mạng lưới khách hàng và đa dạng hóa các loại hình dịch vụ gia tăng, đi kèm.

2.3 Dịch vụ vận tải, giao nhận, khai quan năm 2022

KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2022		THỰC HIỆN 2022		DT	LN
	DOANH THU	LÃI (LỖ)	DOANH THU	LÃI (LỖ)	TH/KH	TH/KH
Phòng Logistics	23.000.000.000	300.000.000	34.946.363.378	13.128.478	152%	4%
Chi nhánh Hải Phòng	10.080.000.000	(380.485.444)	7.015.684.734	(701.061.450)	70%	(184%)
Tổng cộng:	33.080.000.000	(80.485.444)	41.962.048.112	(687.932.972)	127%	(855%)



Thuận lợi:

- Từ năm 2021, hoạt động vận chuyển hàng Nam – Bắc giữa phòng Log và chi nhánh Hải Phòng, Công ty con Đà Nẵng có sự phối kết nối nhiều hơn so với thời gian trước đây.
- Đã xây dựng được chính sách tạo điều kiện để bộ phận Sale phát triển thêm khách hàng. Phát triển được một số khách hàng có lượng hàng nhập khẩu ổn định và được sự ủng hộ của các khách hàng truyền thống.
- Đội ngũ nhân sự giao nhận, khai quan ngày càng trẻ hóa, có trách nhiệm, kinh nghiệm, chuyên môn ...Chất lượng dịch vụ luôn nhận được phản hồi tốt từ phía khách hàng kể cả trong điều kiện dịch bệnh phức tạp như thời gian qua.
- Tình hình tài chính công ty ổn định, nguồn vốn lưu động đáp ứng được các yêu cầu thanh toán cước vận chuyển và công nợ với khách hàng.

Khó khăn:

- Chưa có Phó tổng giám đốc phụ trách việc kinh doanh của Công ty.
- Chi nhánh Hải Phòng chưa tìm được Giám đốc nên việc phát triển kinh doanh tại Chi nhánh gặp nhiều khó khăn.
- Chính sách thay đổi thường xuyên, chưa ổn định làm ảnh hưởng đến việc nhập khẩu hàng hóa của các khách hàng qua đó làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Phòng Log và Chi nhánh Hải Phòng.
- Thị trường vận tải bộ cạnh tranh khốc liệt về giá. Giá nguyên liệu biến động tăng liên tục từ cuộc xung đột Nga-Ukraine làm chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp tục gián đoạn, giá xăng dầu và hàng hóa tăng cao, lạm phát tại nhiều nền kinh tế vượt mức kiểm soát....
- Sau khi Ngân hàng Nhà nước nới biên độ tỷ giá, giá USD liên tục tăng. Mặc dù tỷ giá USD tăng sẽ có lợi cho xuất khẩu, nhưng lạm phát tăng nhanh tại các thị trường xuất khẩu chủ lực của Việt Nam như Mỹ, EU khiến người dân thắt chặt chi tiêu, đơn hàng xuất khẩu giảm mạnh. Dệt may, điện thoại, giày dép đều tồn kho trong các tháng cuối năm mặc dù đây là thời điểm xuất khẩu mạnh nhất trong năm. Tỷ lệ mất giá của VND so với USD càng làm giảm khả năng cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam so với các nước như Bangladesh, Trung Quốc, Ấn Độ, Indonesia.... Tỷ giá tăng ảnh hưởng trực tiếp đến doanh nghiệp sản xuất thuộc các ngành nhập khẩu nhiều nguyên vật liệu đầu vào để gia công như dệt may, da giày, điện tử, nhựa, xi măng...
- Dịch vụ khai thuê hải quan của phòng cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng do sản lượng hàng hóa xuất-nhập khẩu giảm.
- Chưa xây dựng được hệ thống Đại lý nước ngoài hoàn chỉnh, phục vụ cho việc kinh doanh vận tải quốc tế, đây là một hạn chế lớn của phòng Log trong kinh doanh khai thác lĩnh vực vận tải quốc tế đường biển hoặc đường hàng không.
- Cán bộ quản lý phụ trách có sự thay đổi thường xuyên, chưa có nhân sự đủ giỏi để có thể thúc đẩy và đem lại sự đột phá cho hoạt động của phòng Log cũng như hoạt động giao nhận, vận chuyển trên toàn hệ thống.



- Việc đầu tư mua sắm phương tiện vận tải thực hiện chậm so do vướng vấn đề pháp lý cũng như chủ trương của Hội đồng quản trị.
- Hoạt động mua bán cước biển quốc tế cũng chịu nhiều ảnh hưởng bởi tình hình chung của thị trường khi sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu giảm. Giá cước vận tải quốc tế giảm làm ảnh hưởng đến việc kinh doanh của bộ phận sale do gặp phải sự cạnh tranh gay gắt từ các đơn vị khác so với trước đây khi giá cước vận tải tăng cao.
- Nhân sự Sale chất lượng chưa đồng đều. Khó tìm kiếm được nhân sự sale có kinh nghiệm.

2.4 Dịch vụ cho thuê văn phòng

KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2022		THỰC HIỆN 2022		DT	LN
	DOANH THU	LÃI (LỖ)	DOANH THU	LÃI (LỖ)	TH/KH	TH/KH
Cho Thuê văn Phòng	960.000.000	600.000.000	384.000.000	285.389.520	40,00%	47,56%

Lợi nhuận thấp hơn so với kế hoạch do chi phí tiền thuê đất tăng.

Hợp đồng thuê trụ sở văn phòng vẫn chưa được gia hạn nên việc khai thác trụ sở văn phòng chưa được tối đa làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh cho thuê văn phòng.

Với khu đất số 3 Tôn Thất Thuyết, phường 18, quận 4, việc quy hoạch treo kéo dài nhiều năm (gần 20 năm). Hiện tại, kho đã xuống cấp nhưng Công ty chưa thể sửa chữa lớn được, chưa thể xây dựng kế hoạch khai thác cho phù hợp.

2.5 Đầu tư tài chính

Trong năm 2022, doanh thu tài chính được ghi nhận từ lãi tiền gửi, cổ tức nhận kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty con và liên doanh. Công ty TNHH Liên Doanh Giao Nhận Kho Vận Bình Minh 7.420.278.239 đồng. Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng 1.243.904.000 đồng.

Với kết quả hoạt động năm 2022 của các công ty con đều có lợi nhuận tốt. Dự kiến cổ tức được chia từ kết quả kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng khoảng 1.368.400.000 đồng tương ứng với 62,2% vốn góp. Lợi nhuận được chia của Công ty TNHH Liên Doanh Giao Nhận Kho Vận Bình Minh khoảng 8.700.000.000 đồng ứng với 100% phần vốn góp.

2.6 Hoạt động của các chi nhánh

KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2022		THỰC HIỆN 2022		DT	LN
	DOANH THU	LÃI (LỖ)	DOANH THU	LÃI (LỖ)	TH/KH	TH/KH
Chi nhánh Hải Phòng	11.295.000.000	260.336.741	12.792.544.346	348.777.416	113,26%	133,97 %
Chi nhánh Quy Nhơn	1.071.000.000	238.708.000	615.166.994	(13.265.076)	57,44%	(105,56 %)
Chi nhánh Cần Thơ	235.720.000	720.000	112.846.148	(72.102.474)	47,87%	(10.114,23 %)
Tổng cộng:	12.601.720.000	499.764.741	13.520.557.488	263.409.866	107,29%	52,71%

Qui mô về nhân lực, tài sản, thị trường tại các chi nhánh khác nhau nên đây cũng là một vấn đề khó khăn khi phát triển chung các chi nhánh. Trong đó có chi nhánh Cần Thơ chủ yếu



là cung cấp dịch vụ đại lý chứng từ cho Maersk Việt Nam, cho thuê văn phòng nhằm duy trì, hỗ trợ cho chuỗi dịch vụ toàn tuyến với khách hàng Maersk.

Thời gian tới, tại Chi nhánh Cần Thơ phát triển thêm dịch vụ giao nhận cho một số đơn vị giao nhận để từng bước giảm lỗ và có lãi.

Với chi nhánh Hải Phòng, năm 2022, hoạt động đại lý mang lại kết quả tốt, tuy nhiên hoạt động giao nhận, vận tải bộ vẫn còn lỗ, nguyên nhân do nền kinh tế chịu nhiều tác động rất lớn từ dịch bệnh Covid-19, đại dịch bùng phát liên tục và khủng hoảng nhiên liệu do chiến tranh Nga – Ukraina đã có tác động xấu đến việc cung cấp dịch vụ vận tải; Giá nguyên liệu tăng trong khi cước vận tải không thay đổi hoặc tăng rất ít so với tốc độ tăng của nhiên liệu; Hệ thống xe vận tải đã cũ, hết khấu hao dẫn tới thường xuyên hỏng hóc, chi phí sửa chữa nhiều; Biến động nhân sự về người đứng đầu chi nhánh nên sự chỉ đạo bị ngắt quãng, sản lượng và khách hàng giảm theo.

Với chi nhánh Qui Nhơn, năm 2022, kết quả kinh doanh không đạt kế hoạch đề ra. Hoạt động của chi nhánh phụ thuộc rất nhiều vào hãng tàu Maersk và cung cấp dịch vụ cho các tàu hàng rời phụ vụ cho việc xây dựng điện gió. Hiện nay, hầu hết hàng hóa vận chuyển bằng đường biển về thẳng TP.HCM nên việc tàu Maersk cập cảng Qui Nhơn ít đồng thời số lượng tàu hàng rời cũng giảm rất nhiều so với năm 2022 do ảnh hưởng của chiến tranh đã làm cho hiệu quả hoạt động của Chi nhánh không đạt như kế hoạch đã đề ra.

3. ĐÁNH GIÁ CHUNG

3.1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản trị doanh nghiệp:

- Quản lý và điều hành công ty theo đúng quy định của Điều lệ công ty, nội quy và các quy trình nghiệp vụ đã được xây dựng.
- Công tác an toàn vệ sinh lao động, PCCC luôn được đưa lên hàng đầu.
- Công tác an ninh bảo vệ tại bãi container, văn phòng công ty thường xuyên được kiểm tra, giám sát, trong năm không có vụ vi phạm nào xảy ra.
- Tuân thủ quy trình báo cáo theo định kỳ, đột xuất bao gồm báo cáo quản trị từ các Phòng ban chuyên môn kết hợp báo cáo từ Bộ phận kế toán tài chính nhằm phản ánh đúng, kịp thời tình trạng hoạt động của Bộ phận kinh doanh, rà soát và chấn chỉnh kịp thời những bất cập trong hoạt động sản xuất.

3.2 Công tác Tài chính Kế toán, công bố thông tin

- Thực hiện và tuân thủ đúng các quy định hiện hành về công tác kế toán tài chính.
- Công bố thông tin về báo cáo tài chính định kỳ quý, bán niên, năm trên các trang điện tử IDS PLUS (Ủy Ban CKNN), CIMS (Sở GDCK Hà Nội), trang web công ty.
- Đưa ứng dụng công nghệ vào quản trị tài chính tới các chi nhánh như phần mềm chữ ký điện tử để giảm bớt thời gian cũng như tiết kiệm văn phòng phẩm.
- Tăng cường giám sát, cải thiện tính thanh khoản bằng công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ, hàng tồn kho.
- Thuyết minh, giải trình và thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, Thanh tra thành phố... Lập các báo cáo quản trị nhằm cung cấp thông tin các bộ phận liên quan.



- Hoạt động SXKD tại chi nhánh Cần Thơ, Chi nhánh Quy Nhơn còn gặp nhiều khó khăn, hiệu quả chưa cao. Một số nội dung còn tồn đọng, kéo dài chưa có giải pháp giải quyết dứt điểm. Thủ tục, tiến độ thu hồi công nợ còn chậm.

3.3 Công tác quản trị, quản lý nguồn nhân lực

- Đến thời điểm 31/12/2022 có 70 người (trong đó: 22 nữ).
Độ tuổi bình quân : 40,2 tuổi
Trình độ học vấn ĐH và CH : 36 Người/ 51,43 %
Trình độ học vấn CĐ và PTTH : 34 Người / 48,57 %
- Với tuổi đời bình quân 40 tuổi, tuổi bình quân này có thể đánh giá lao động đã quen với công việc, có năng lực để giải quyết công việc hằng ngày.
- Đã tạo được hành lang trong quản trị nội bộ công ty như ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Ổn định nhân sự, kiện toàn bộ máy nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển mới của Công ty trong thời gian tới.
- Quan tâm và chăm lo đến đời sống của người lao động tại công ty như tổ chức nghỉ mát, sinh nhật...
- Xây dựng cơ chế lương mới cho một số bộ phận, cải thiện mức thu nhập cho người lao động. Hàng năm có đánh giá và chi lương, thưởng theo hiệu quả của từng bộ phận nhằm động viên, tạo động lực cho Người lao động.

III. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

1. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN

1.1 Tổ chức và nhân lực.

- Bổ sung nhân sự quản lý cấp cao phụ trách kinh doanh (vị trí Phó Tổng Giám đốc), có chuyên môn, kinh nghiệm, nhiều mối quan hệ để phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty, tạo bước đột phá trong thời gian tới.
- Chú trọng công tác đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, phát triển nguồn nhân lực sẵn có và tuyển dụng bên ngoài. Công ty xây dựng kế hoạch đào tạo nâng cao kỹ năng mềm cho toàn thể cán bộ, nhân viên về kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, giải quyết vấn đề...
- Tăng cường sự gắn bó của đội ngũ, xây dựng chế độ chính sách đãi ngộ cho CB.CNV; chăm lo sức khỏe và tinh thần cho CB.CNV. Phát triển môi trường văn hóa đáng tự hào.
- Xây dựng chính sách phúc lợi, khen thưởng hợp lý để tạo điều kiện gắn bó lâu dài giữa Công ty và NLĐ.
- Tạo tính cạnh tranh lành mạnh trong từng vị trí công việc để mọi cá nhân có thể phát huy tối đa năng lực bản thân. Tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động, tạo cơ hội phát triển – thăng tiến bản thân cho nhân viên có thành tích xuất sắc.



- Phân công phụ trách công việc cụ thể trong ban điều hành. Hoàn thiện các quy định, quy trình đảm bảo tiến tới phân công, bố trí nhân sự có năng lực, kỹ năng chuyên môn phù hợp và đáp ứng yêu cầu công việc.
- Tiến hành các bước đánh giá công việc, hiệu quả công việc, gắn với các chế độ lương đối với người lao động.
- Ứng dụng công nghệ để tối ưu hóa năng suất lao động, sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin để xử lý công việc, nghiên cứu ứng dụng tự động hóa một số khâu trong vận hàng kho, bãi.

1.2 Hoạt động kinh doanh.

- Kết nối toàn bộ hoạt động của Công ty tạo thành chuỗi dịch vụ khép kín, tạo lợi thế cạnh tranh. Đẩy mạnh và tạo lợi thế trong chuỗi cung ứng dịch vụ logistics, nhằm nâng cao tính hoàn thiện trong hoạt động logistics, nâng cao tính chủ động, năng lực cạnh tranh, tăng hiệu quả kinh doanh, tạo thế mạnh nội tại nhằm mở rộng thị trường và tăng hiệu quả kinh doanh.
- Xây dựng đội ngũ Sale giỏi, có khả năng sale tất cả các loại hình dịch vụ và kết nối toàn bộ các dịch vụ của Công ty.
- Tăng cường công tác marketing, xây dựng thương hiệu của Công ty trong lĩnh vực dịch vụ Logistics.
- Mạnh dạn thay đổi phương thức kinh doanh để đáp ứng yêu cầu phát triển, phát huy thế mạnh cũng như cơ hội, thách thức trong phát triển dịch vụ.
- Đặt ra mục tiêu đánh giá, xác định phân khúc thị trường, khách hàng để phát huy thế mạnh cũng như cơ hội, thách thức trong phát triển dịch vụ. Với dịch vụ được đánh giá là thế mạnh cần được đầu tư và phát huy.
- Xây dựng chỉ tiêu phát triển doanh thu, đào tạo đội ngũ sale và phát triển thị trường.
- Đẩy nhanh tiến độ việc mua sắm xe đầu kéo và rơ móc phục vụ cho việc kinh doanh của P.Dịch vụ Logistics qua đó tăng khả năng cạnh tranh nhằm phục vụ khách hàng tốt hơn, giảm giá dịch vụ.
- Hoàn thành quyết toán vốn đầu tư dự án Xây dựng bãi 6.480 giai đoạn 1 và tiến hành thực hiện dự án Sửa chữa cải tạo bãi 6.480 giai đoạn 2 nhằm nâng cao năng lực chứa của bãi để tham gia đấu thầu qua đó mở rộng được khách hàng và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm kho vận và của Công ty.
- Đầu tư mua mới thêm một xe nâng container mới để nâng cao năng lực nâng hạ của bãi góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ nâng hạ.
- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ khai thác bãi container: Bảo trì, bảo dưỡng đội xe nâng hạ container, nâng cao dịch vụ sửa chữa, vệ sinh container... trên cơ sở xây dựng các qui trình chặt chẽ, quản lý tốt các hoạt động nhằm mang đến cho khách hàng dịch vụ chuyên nghiệp, tiết kiệm thời gian và chi phí cho khách hàng.
- Tuân thủ chặt chẽ quy chế người đại diện vốn. Thông qua đại diện vốn của công ty tham gia vào HĐQT/HĐTV và Ban lãnh đạo của các công ty liên doanh liên kết và công ty con thực hiện công tác chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát và quản lý tốt nguồn vốn.

2406
TY
I
AN
BI
ON
CY



- Các phòng ban chức năng phát huy đúng vai trò quản lý, tham mưu, hỗ trợ Ban điều hành trong triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

TT	NỘI DUNG	Doanh thu	Lãi (Lỗ)	DT KH23/TH22	LN KH23/TH22
I.	HĐ SXKD VP CHÍNH	145.960.471.650	45.785.106.421	94,33%	94,21%
1	Đại lý tàu biển	5.600.000.000	1.000.000.000	62,23%	70,11%
2	Dịch vụ giao nhận	18.300.000.000	300.000.000	52,37%	2285,11%
3	Khai thác bãi	97.590.071.650	31.446.495.218	106,59%	90,68%
4	Khai thác kho CFS	19.050.400.000	13.078.611.203	101,05%	107,22%
5	Đội xe cont	5.000.000.000	(100.000.000)		
5	Cho Thuê văn Phòng	420.000.000	60.000.000	109,38%	21,02%
II.	HĐ SXKD CÁC CHI NHÁNH	10.482.612.727	252.072.443	77,53%	95,70%
1	Chi Nhánh Hải Phòng	9.655.912.727	173.357.443	75,48%	49,70%
2	Chi nhánh Qui Nhon	660.000.000	78.525.000	107,29%	791,97 %
3	Chi Nhánh Cần Thơ	166.700.000	190.000	147,72%	200,26 %
III	<u>HĐ SXKD chính</u>	156.443.084.377	46.037.178.864	92,98%	94,22 %
IV	<u>HĐ Tài chính</u>	17.643.400.000	17.633.400.000	141,91%	142,27 %
V	<u>Chi phí quản lý</u>		(9.384.420.463)		96,98 %
VI	<u>Thu chi khác</u>	10.000.000	5.000.000	1,12%	0,57%
	Tổng Cộng		54.291.158.401		103,49%

ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH (kế hoạch kinh doanh của công ty con)

KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2023		THỰC HIỆN 2022		DT KH23/ TH22	LN KH23/ TH22
	DOANH THU	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	DOANH THU	LỢI NHUẬN SAU THUẾ		
JVS	32.558.864.914	9.416.084.709	32.070.711.455	9.169.282.209	101,52%	102,69%
SGS ĐN	55.525.073.218	2.554.640.418	63.042.387.428	3.339.692.992	88,07%	76,50%



Trên đây là nội dung báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2023 của Công ty. Kính trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.



Tổng Giám đốc

Phạm Văn Hưởng





TỔNG CÔNG TY
CƠ KHÍ GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN
TNHH MTV (SAMCO)
CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

Số: 23../TTr-HĐQT-SSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 01 tháng 07 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v thực hiện chi phí hoạt động, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, ĐHĐCĐ;
Quỹ tiền lương cán bộ quản lý, người lao động năm 2022
và kế hoạch năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐQT-SSC ngày 01/07/2024 của Hội đồng quản trị về việc thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua kết quả thực hiện chi phí hoạt động, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, ĐHĐCĐ; Quỹ tiền lương cán bộ quản lý, người lao động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

DVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Năm 2022		Kế hoạch 2023	So sánh KH2023/TH2022
		Kế hoạch	Thực hiện		
I	Chỉ tiêu				
1	Tổng doanh thu SXKD	131.712	181.588	174.096	95,87%
2	Tổng chi phí (chưa có lương)	81.522	113.984	104.288	91,49 %
3	Lợi nhuận SXKD	36.508	52.461	54.291	103,49%
II	Chi phí HĐQT, ĐHĐCĐ và Ban Kiểm soát	426	497	618	124,35%
1	HĐQT và ĐHĐCĐ	342	371	462	124,53%
	Thù lao HĐQT, trong đó:	192	288	312	108,33%
	Mức thù lao hàng tháng của Chủ tịch HĐQT	4	6	6	100%
	Mức thù lao hàng tháng của Thành viên HĐQT	3	4.5	5	111,11%
	Chi phí ĐHĐCĐ và HĐQT	150	83	150	180,72%

Số TT	Nội dung	Năm 2022		Kế hoạch 2023	So sánh KH2023/TH2022
		Kế hoạch	Thực hiện		
2	Ban Kiểm soát	84	126	156	123,81%
	Thù lao Ban Kiểm soát	84	126	156	123,81%
	Mức thù lao hàng tháng của Trưởng Ban kiểm soát	3	4.5	5	111,11%
	Mức thù lao hàng tháng của Thành viên Ban kiểm soát	2	3	4	133,33%
III	Quỹ tiền lương CBQL				
1	Tổng số lao động bình quân	4	3	2,66	88,67%
2	Quỹ tiền lương	1.728	1.555,20	1.497,6	96,30%
3	Tiền lương bình quân	36	43,2	46,80	108,33%
IV	Quỹ tiền lương NLĐ				
1	Tổng số lao động bình quân	92	70	71	101,43%
2	Quỹ tiền lương	11.678	13.174	13.556	102,90%
3	Tiền lương bình quân	10,578	15,684	15,911	101,45%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCD;
- HĐQT, Ban KS;
- CBTT;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ MINH



TỔNG CÔNG TY
CƠ KHÍ GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN
TNHH MTV (SAMCO)
CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

Số: 24/TTTr-HĐQT-SSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 01 tháng 07 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022 và kế hoạch năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn;
- Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐQT-SSC ngày 01/07/2024 của Hội đồng quản trị về việc thông qua nội dung trình ĐHCĐ thường niên năm 2024,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

DVT: đồng

STT	Nội dung	Năm 2022		Kế hoạch 2023
		KH (Trình)	TH	
1	Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ			
1	Lợi nhuận sau thuế	30.456.627.121	43.320.405.703	44.846.606.721
2	Các khoản giảm trừ			
3	Tăng quỹ đầu tư phát triển			
4	Trích lập các quỹ	1.716.000.000	2.894.400.000	3.100.000.000
4.1	Quỹ dự phòng tài chính			
4.2	Quỹ đầu tư phát triển			
4.3	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	1.500.000.000	2.700.000.000	2.912.570.000
4.4	Quỹ khen thưởng Ban quản lý (HĐQT, BTGD)	216.000.000	194.400.000	187.430.000
5	Lợi nhuận sau khi trích các quỹ và hoàn nhập	58.454.780.509	70.140.159.091	111.886.765.812
5.1	Lãi/lỗ lũy kế năm trước	29.714.153.388	29.714.153.388	70.140.159.091
5.2	Lợi nhuận còn lại	28.740.627.121	40.426.005.703	41.746.606.721
6	Tỷ lệ chia cổ tức	Không chia cổ tức, giữ lại tạo nguồn vốn thực hiện dự án tại Trung tâm kho vận	Không chia cổ tức, giữ lại tạo nguồn vốn thực hiện dự án tại Trung tâm kho vận	25%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, Ban KS;
- CBTT;
- Lưu: VT.



LÊ MINH

Số: 10 /BC-HĐQT-SSC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN NĂM 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn

Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty báo cáo trước đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2021 như sau:

1. Thành viên HĐQT

STT	Họ và Tên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Thiện	Chủ tịch	28-11-2016 – tái cử ngày 28-04-2021	
2	Ông Lê Minh	Phó Chủ tịch	09-04-2019 – tái cử ngày 28-04-2021	
3	Ông Phạm Văn Hường	Thành viên	20-03-2019 – tái cử ngày 28-04-2021	
4	Bà Huỳnh Như Ý	Thành viên	26-07-2018 - tái cử ngày 28-04-2021	
5	Ông Bùi Viết Phú	Thành viên	26-07-2018	28-04-2021
6	Ông Nguyễn Văn Long	Thành viên	28-04-2021	

2. Hoạt động của HĐQT trong năm 2021

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất đại diện quyền lợi cho các cổ đông. HĐQT đã tích cực thực hiện vai trò, quyền hạn và trách nhiệm theo Điều lệ công ty và quy định pháp luật liên quan.

HĐQT tổ chức họp định kỳ, đột xuất để kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo hoạt động công ty hiệu quả và phát triển đúng định hướng, ngoài ra HĐQT Công ty cũng thường xuyên bàn bạc trao đổi với Ban lãnh đạo công ty nhằm chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn phát sinh trong hoạt động SXKD. Trong năm 2021, HĐQT đã ban hành 23 Nghị quyết và 16 Quyết định được công ty thực hiện như sau:

TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
	NGHỊ QUYẾT			
1	01/NQ-HĐQT-SSC 28/01/2021	Thông qua thù lao Hội đồng thành viên Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh (JVS)	100%	Đã thực hiện
2	02/NQ-HĐQT-SSC 28/01/2021	Thông qua mức lương kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty JVS	100%	Đã thực hiện
3	03/NQ-HĐQT-SSC 01/03/2021	Thông qua việc lập danh sách cổ đông và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ TN 2021	100%	Đã thực hiện
4	04/NQ-HĐQT-SSC 09/04/2021	Vv bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm nhiệm Thư ký HĐQT Công ty	100%	Đã thực hiện

TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
5	05/NQ-HĐQT-SSC 09/04/2021	Thông qua mức thù lao năm 2020 của Người đại diện Công ty tại Công ty con	100%	Đã thực hiện
6	06/NQ-HĐQT-SSC 19/04/2021	Thông qua kế hoạch đầu tư 2021	100%	Đang thực hiện
7	07/NQ-HĐQT-SSC 19/04/2021	Thông qua dự án đầu tư xe đầu kéo và romooc	100%	Đang thực hiện
8	08/NQ-HĐQT-SSC 19/04/2021	Thông qua nội dung trình ĐHCĐ Thường niên 2021	100%	Đã thực hiện
9	09/NQ-HĐQT-SSC 28/04/2021	V/v bầu cử Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT Nhiệm kỳ IV (2021-2026)	100%	Đã thực hiện
10	10/NQ-HĐQT-SSC 13/05/2021	V/v lập danh sách cổ đông thực hiện quyền chi trả cổ tức bằng tiền năm 2020	100%	Đã thực hiện
11	11/NQ-HĐQT-SSC 18/05/2021	V/v thay đổi ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông nhận cổ tức 2020	100%	Đã thực hiện
12	12/NQ-HĐQT-SSC 19/05/2021	V/v cử người đại diện Công ty tham gia HĐQT, BKS tại Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	100%	Đã thực hiện
13	13/NQ-HĐQT-SSC 19/05/2021	V/v thông qua nội dung thỉnh thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty SSC ĐN	100%	Đã thực hiện
14	14/NQ-HĐQT-SSC 19/05/2021	V/v thông qua kế hoạch đầu tư tăng vốn tại SSC ĐN	100%	Đã thực hiện
15	15/NQ-HĐQT-SSC 19/05/2021	V/v thông qua báo cáo tài chính 2020, kế hoạch SXKD, đầu tư 2021 của Công ty Bình Minh	100%	Đã thực hiện
16	16/NQ-HĐQT-SSC 21/05/2021	V/v đầu tư tăng vốn tại Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	100%	Đã thực hiện
17	17/NQ-HĐQT-SSC 01/07/2021	V/v thông qua chủ trương tiếp tục bổ nhiệm ông Bùi Viết Phú giữ chức vụ TGĐ JVS	100%	Không thực hiện được, ông Phú từ chối tiếp nhận công việc
18	18/NQ-HĐQT-SSC 16/08/2021	V/v các nội dung liên quan đến dự án 6480	100%	Đang thực hiện
19	19/NQ-HĐQT-SSC 28/10/2021	V/v thông qua kế hoạch tiến độ thời gian thực hiện các dự án đầu tư	100%	Đang thực hiện
20	20/NQ-HĐQT-SSC 28/10/2021	V/v thực hiện các công việc theo yêu cầu của HĐQT	100%	Đã thực hiện
21	21/NQ-HĐQT-SSC 28/10/2021	V/v yêu cầu tuyên bố phá sản Công ty LD Sea Saigon	100%	Đang thực hiện
22	22/NQ-HĐQT-SSC 28/10/2021	V/v thông qua chủ trương nhân sự Giám đốc chi nhánh Hải Phòng	100%	Đã thực hiện
23	23/NQ-HĐQT-SSC 02/12/0021	V/v thông qua chủ trương thực hiện dự án đầu tư mở rộng, xây dựng bãi trung chuyển container 7.205 tại Linh Xuân, Thủ Đức	60%	Đang thực hiện
QUYẾT ĐỊNH				

TT	Số/ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
1	01/QĐ-HĐQT-SSC 03/02/2021	V/v thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh (JVS)	100%	Đã thực hiện
2	02/QĐ-HĐQT-SSC 03/02/2021	V/v ban hành Điều lệ JVS sửa đổi, bổ sung lần 1	100%	Đã thực hiện
3	03/QĐ-HĐQT-SSC 06/04/2021	V/v điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư của JVS	100%	Đã thực hiện
4	04/QĐ-HĐQT-SSC 28/04/2021	V/v ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi bổ sung lần 6	100%	Đã thực hiện
5	05/QĐ-HĐQT-SSC 28/04/2021	V/v ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	100%	Đã thực hiện
6	06/QĐ-HĐQT-SSC 28/04/2021	V/v ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	100%	Đã thực hiện
7	07/QĐ-HĐQT-SSC 27/05/2021	V/v phê duyệt dự toán dự án mua mới xe đầu kéo và romooc	100%	Đang thực hiện
8	08/QĐ-HĐQT-SSC 02/06/2021	V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án mua mới xe đầu kéo và romooc	100%	Đang thực hiện
9	09/QĐ-HĐQT-SSC 10/06/2021	V/v tái bổ nhiệm ông Lê Minh giữ chức vụ Phó TGD Công ty	100%	Đã thực hiện
10	10/QĐ-HĐQT-SSC 10/06/2021	V/v phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án mua mới xe đầu kéo và romooc	100%	Đang thực hiện
11	11/QĐ-HĐQT-SSC 01/07/2021	V/v tái bổ nhiệm ông Phạm Văn Hưởng giữ chức vụ TGD Công ty	100%	Đã thực hiện
12	12/QĐ-HĐQT-SSC 01/07/2021	V/v miễn nhiệm ông Bùi Viết Phú thôi giữ chức vụ Phó TGD Công ty	100%	Đã thực hiện
13	13/QĐ-HĐQT-SSC 10/08/2021	V/v ban hành nội dung phân công công việc HĐQT	100%	Đã thực hiện
14	14/QĐ-HĐQT-SSC 28/10/2021	Ban hành Quy chế Công bố thông tin Công ty	100%	Đã thực hiện
15	15/QĐ-HĐQT-SSC 28/10/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của Người đại diện Công ty tại Doanh nghiệp có vốn đầu tư của Công ty	100%	Đã thực hiện
16	16/QĐ-HĐQT-SSC 16/12/2021	V/v nâng bậc lương cho ông Lê Minh -Phó TGD Công ty	100%	Đã thực hiện

3. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tiêu chí	2021		So sánh TH/KH
		KH	TH	
1	Tổng Doanh thu	112.410	122.960	109%
2	Tổng Lợi nhuận trước thuế	29.468	30.326	103%

3	Lợi nhuận sau thuế	24.772	24.413	99%
---	--------------------	--------	--------	-----

4. Thực hiện chi phí hoạt động HĐQT và thù lao từng thành viên HĐQT

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2021	
			KH	TH
1	Chi phí HĐQT, ĐHĐCĐ	Triệu đồng	150	89
2	Thù lao TV HĐQT	Triệu đồng	192	192
	- Ông Trần Thiện	Triệu đồng	48	48
	- Ông Lê Minh	Triệu đồng	36	36
	- Ông Phạm Văn Hường	Triệu đồng	36	36
	- Bà Huỳnh Như Ý	Triệu đồng	36	36
	- Ông Bùi Viết Phú	Triệu đồng	12	12
	- Ông Nguyễn Văn Long	Triệu đồng	24	24

5. Giao dịch giữa Công ty, công ty con với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không phát sinh.

6. Giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Tên tổ chức/cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
Công ty TNHH Dịch vụ tiếp vận Toàn Cầu	Năm 2021	Doanh thu cung cấp dịch vụ: 123.750.000 Cước vận chuyển: 890.908 Chi hộ: 22.318.000 Thu tiền chi hộ: 3.548.000 Cổ tức phải trả: 8.634.166.400
Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh	Năm 2021	Doanh thu cung cấp dịch vụ: 5.575.120.920 Thu tiền chi hộ: 1.370.000 Chi hộ: 1.370.000 Cổ tức được chia: 4.369.361.384
Công ty Cổ Phần Saigonship Đà Nẵng	Năm 2021	Doanh thu cung cấp dịch vụ: 46.181.818 Phí dịch vụ đại lý tàu: 493.608.863 Được chi hộ: 17.641.720.584 Chi hộ: 9.435.000 Góp vốn: 1.263.134.000 Ký quỹ: 300.000.000
Công ty CP Vận tải biển GLS.	Năm 2021	Dịch vụ bãi để container, nâng hạ cont. Tổng giá trị giao dịch 161,354,690 đồng

7. Kết quả giám sát đối với Ban điều hành và các cán bộ quản lý

HĐQT giám sát Ban điều hành Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn thông qua việc kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Trong nhiệm kỳ qua, Ban điều hành dưới chỉ đạo và giám sát của HĐQT đã hoạt động nỗ lực, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong điều kiện sản xuất kinh doanh còn nhiều khó khăn.

Đối với Ban Tổng Giám đốc nói chung:

- Các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc đều có trình độ từ đại học trở lên, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách, có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.
- Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng, thực hiện đúng, đầy đủ các nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ. Đối với một số nghị quyết chưa thực hiện được hoặc đang thực hiện dở dang vì lý do khách quan, Ban Tổng Giám đốc đã có giải trình cụ thể và xin ý kiến HĐQT.
- Ban Tổng Giám đốc đã làm tốt việc đề xuất, tham mưu cho HĐQT quyết định chiến lược và đường hướng phát triển Công ty. Ngoài ra Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD phù hợp với Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ hàng năm, thực hiện tốt vai trò kiểm soát từ Ban điều hành và các quản lý cấp trung gian.

Đối với Tổng Giám đốc

- Tổng giám đốc đã thực hiện tốt nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất theo các chỉ tiêu đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Tổng Giám đốc đã có nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý kinh doanh thông qua việc kiểm soát chi phí, kiểm soát công nợ, quản lý nghiệp vụ. Qua đó nhận biết và có những biện pháp cụ thể để hạn chế rủi ro trong hoạt động.
- Về quản lý, Tổng Giám đốc đã thực hiện phân công nhiệm vụ, ủy quyền nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng, Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ, Giám đốc Trung tâm kho vận thay mặt Tổng Giám đốc thực hiện điều hành một hoặc một số hoạt động nghiệp vụ sản xuất kinh doanh phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Về thực hiện nhiệm vụ kinh doanh: Tổng Giám đốc chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được thông qua tại ĐHĐCĐ. Thực hiện báo cáo tổng kết hàng năm nhằm đánh giá đầy đủ các mặt hoạt động kinh doanh theo từng nghiệp vụ, lĩnh vực, khu vực kinh doanh. Trong báo cáo tổng kết đã chỉ rõ những mặt hạn chế, tồn tại, ưu nhược điểm và đưa ra phương hướng khắc phục. Tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, báo cáo Hội đồng quản trị thẩm định, thông qua để trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
- Tổng Giám đốc theo nhiệm vụ được HĐQT giao đã chỉ đạo xây dựng, soạn thảo, sửa đổi bổ sung các quy chế quản trị doanh nghiệp để trình Hội đồng quản trị phê duyệt phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty. Tổng Giám đốc đã tiếp thu và triển khai kịp thời các ý kiến, kiến nghị của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, từng bước nâng cao công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

8. Kế hoạch và định hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2022

- Chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thông qua và định hướng phát triển hoạt động kinh doanh giai đoạn 2022-2026.
- Đưa ra các giải pháp cụ thể, quyết liệt để hoàn thành các Nghị quyết, các công việc còn đang thực hiện.
- Đề ra chương trình làm việc cụ thể của HĐQT hàng tháng, quý...
- Cập nhật, hoàn thiện chiến lược phát triển công ty trong trung hạn và dài hạn.
- Kiểm tra, sửa đổi và bổ sung để hoàn thiện các Quy chế công ty cho phù hợp các văn bản pháp luật hiện hành.
- Bảo toàn và phát triển vốn các cổ đông, đảm bảo thu nhập người lao động.
- Chú trọng và có kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho công ty nhất là nhân lực cấp cao.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT trong năm 2021, kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TUQ. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



LÊ MINH



TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

*Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021
của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.*

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (dưới đây gọi là “Điều lệ”);

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát tại Điều lệ tổ chức và hoạt động cùng Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (“Công ty”) nhiệm kỳ 2021-2026 (“Ban Kiểm soát”) báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 các nội dung sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Ông Đỗ Đức Tuấn – Trưởng Ban kiểm soát;

- Bà Dương Thị Kim Kiều – Thành viên Ban Kiểm soát;

- Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – Thành viên Ban Kiểm soát.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:

1. Ban hành kế hoạch kiểm soát năm 2021 gửi tới Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn;

2. Tổ chức kiểm soát, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc;

3. Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị khi được yêu cầu; Tham gia góp ý đối về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty tại các cuộc họp Hội đồng quản trị;

4. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định quản trị nội bộ của Công ty; Tổ chức kiểm tra, kiểm soát công tác tài chính, kế toán và công tác kinh doanh của Công ty;

5. Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị; Các Quyết định điều hành của Ban Tổng Giám đốc đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty;

6. Thẩm tra Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán;

7. Theo dõi, giám sát việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

II. Tình hình tài chính, kế toán của Công ty

1. Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam phát hành lần 1 vào ngày 15/3/2022 và được phát hành thay thế vào ngày 05/5/2022.

2. Thẩm định Báo cáo tài chính phát hành lần 1 vào ngày 15/3/2022

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 được phát hành lần 1 vào 15/3/2022, Ban Kiểm soát phát hiện có sai sót trong việc hạch toán kế toán khoản lợi nhuận nhận được từ Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh (công ty con). Đồng thời, Ban Kiểm soát đã có báo cáo gửi Hội đồng quản trị và Ban Điều hành. Tiếp thu ý kiến của Ban Kiểm soát, Ban Điều hành nhanh chóng phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập để kịp thời điều chỉnh Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 (*Phụ lục kèm theo thuyết minh chênh lệch giữa Báo cáo tài chính trước và sau điều chỉnh*).

3. Thẩm định Báo cáo tài chính được phát hành lần 2 vào ngày 05/5/2022

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán, phát hành lần 2 vào ngày 05/5/2022, Ban Kiểm soát đánh giá Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trong yếu tố tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Sau đây là nội dung đánh giá của Ban Kiểm soát về tình hình tài chính dựa theo số liệu trên Báo cáo tài chính được phát hành lần 2 vào ngày 05/5/2022 để báo cáo Đại hội đồng Cổ đông:

3.1 Đánh giá tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số liệu báo cáo tài chính phát hành lần 2 ngày 05/5/2022					
			Báo cáo tài chính hợp nhất			Báo cáo tài chính riêng		
			31/12/2021	01/01/2021	2021/2020 (%)	31/12/2021	01/01/2021	2021/2020 (%)
A	Tình hình tài chính							
I	Tổng tài sản	Triệu đồng	236.679	231.807	102,10%	216.489	214.772	100,80%
1	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	148.473	137.511	107,97%	100.257	97.989	102,31%
	<i>Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	Triệu đồng	31.382	26.560	118,16%	21.159	16.845	125,61%
2	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	88.206	94.296	93,54%	116.232	116.783	99,53%
	<i>Các khoản phải thu dài hạn</i>	Triệu đồng	158	52	303,85%	436	28	1557,14%
II	Tổng nguồn vốn	Triệu đồng	236.679	231.807	102,10%	216.489	214.772	100,80%
1	Nợ phải trả	Triệu đồng	37.229	34.585	107,64%	31.158	27.981	111,35%
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	199.450	197.222	101,13%	185.331	186.791	99,22%
2.1	<i>Lợi ích của Công ty mẹ</i>	Triệu đồng	190.960	190.309	100,34%	185.331	186.791	99,22%
2.2	<i>Lợi ích cổ đông không kiểm soát</i>	Triệu đồng	8.490	6.913	122,81%			
B	Chỉ tiêu phân tích							
1	Hệ số nợ (nợ phải trả/tổng tài sản)	Lần	0,16	0,15	105,43%	0,14	0,13	110,47%
2	Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	Lần	6,36	6,70	94,85%	6,95	7,68	90,52%
3	Hệ số các khoản phải thu (các khoản phải thu/Tổng tài sản)	Lần	0,13	0,11	116,08%	0,10	0,08	126,97%

➤ Báo cáo tài chính riêng

- Hệ số nợ tại ngày 31/12/2021 (Nợ phải trả/ Tổng tài sản) là 0,14 lần, tăng 10,47% so với cùng kỳ năm 2020.

- Hệ số khả năng thanh toán tổng quát tại ngày 31/12/2021 (Tổng tài sản/Nợ phải trả) là 6,95 lần, giảm 9,48% so với cùng kỳ 2020. Công ty có đủ khả năng thanh toán các nghĩa vụ tài chính.

- Hệ số các khoản phải thu tại ngày 31/12/2021 (Các khoản phải thu/ Tổng tài sản) là 0,10 lần, tăng 26,97% so với cùng kỳ 2020. Nhìn chung, khách hàng chiếm dụng vốn của công ty ở mức thấp.

➤ Báo cáo tài chính hợp nhất

- Hệ số nợ tại ngày 31/12/2021 (Nợ phải trả/ Tổng tài sản) là 0,16 lần, tăng 5,43% so với cùng kỳ năm 2020.

- Hệ số khả năng thanh toán tổng quát tại ngày 31/12/2021 (Tổng tài sản/Nợ phải trả) là 6,36 lần, giảm 5,15% so với cùng kỳ 2020.

- Hệ số các khoản phải thu tại ngày 31/12/2021 (Các khoản phải thu/ Tổng tài sản) là 0,13 lần, tăng 16,08% so với cùng kỳ 2020.

3.2 Đánh giá kết quả kinh doanh

	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số liệu báo cáo tài chính phát hành lần 2 ngày 05/5/2022					
			Báo cáo tài chính hợp nhất			Báo cáo tài chính riêng		
			Năm 2021	Năm 2020	2021/2020 (%)	Năm 2021	Năm 2020	2021/2020 (%)
B	Kết quả kinh doanh							
1	Tổng doanh thu thuần	Triệu đồng	191.893	181.653	105,64%	116.012	89.012	130,33%
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	30.059	31.142	96,52%	24.412	30.773	79,33%
2.1	Của Công ty mẹ	Triệu đồng	29.151	30.492	95,60%	24.412	30.773	79,33%
2.2	Của cổ đông không kiểm soát	Triệu đồng	908	650	139,69%			
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu		1.779	2.013	88,38%			
D	Chỉ tiêu phân tích							
1	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản (ROE)	%	15,07%	15,79%	95,44%	13,17%	16,47%	79,95%
2	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROA)	%	12,70%	13,43%	94,54%	11,28%	14,33%	78,70%

➤ Báo cáo tài chính riêng

- So với năm 2020, tổng doanh thu thuần năm 2021 tăng 30,33% nhưng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp giảm 20,67%.

- So với năm 2020, hệ số ROE năm 2021 giảm 20,05% và hệ số ROA năm giảm 21,30%.

➤ Báo cáo tài chính hợp nhất

- So với năm 2020, tổng doanh thu thuần năm 2021 tăng 5,64% nhưng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp giảm 3,48%

- So với năm 2020, hệ số ROE năm 2021 giảm 4,56% và hệ số ROA năm 2021 giảm 5,46%.

❖ Nhìn chung, các chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh của năm 2021 đều giảm so với năm 2020. Tuy nhiên, khi xét về nguyên nhân sụt giảm chủ yếu xuất phát từ tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp và việc góp vốn bằng lợi nhuận được chia nhằm tăng vốn điều lệ của Saigonship Đà Nẵng và giảm giá trị đầu tư vào công ty con bằng lợi nhuận được chia.

III. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty

1. Tổng quan về hoạt động kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	%TH2021 /KH2021	%TH2021 /2020	Thực hiện 2020
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	112.409	122.960	109,39%	120,32%	102.190
1.1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	102.820	116.012	112,83%	130,33%	89.012
1.2	Doanh thu tài chính	Triệu đồng	8.289	5.919	71,41%	45,33%	13.059
1.3	Thu nhập khác	Triệu đồng	1.300	1.029	79,15%	864,71%	119
2	Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	28.589	30.728	107,48%	101,58%	30.249
3	Lợi nhuận thuần kinh doanh	Triệu đồng	28.378	29.487	103,91%	84,44%	34.921
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Triệu đồng	29.468	30.326	102,91%	86,68%	34.986
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	24.772	24.413	98,55%	79,33%	30.773

❖ So với kế hoạch năm 2021:

+ Tổng doanh thu tăng 9,39%, trong đó: Doanh thu thuần tăng 12,83%, doanh thu tài chính giảm 28,59% và thu nhập khác giảm 20,85%

+ Lợi nhuận gộp tăng 7,48%, lợi nhuận thuần kinh doanh tăng 3,91%, lợi nhuận kế toán trước thuế tăng 2,91%. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ đạt 98,55% kế hoạch năm.

❖ So với năm 2020:

+ Tổng doanh thu tăng 20,32%, trong đó: Doanh thu thuần tăng 30,33%, doanh thu tài chính giảm 54,67% và thu nhập khác tăng 764,71%

+ Lợi nhuận gộp tăng 1,58%, lợi nhuận thuần kinh doanh giảm 15,56%, lợi nhuận kế toán trước thuế giảm 13,32% và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp giảm 20,67%.

❖ Đánh giá:

- Doanh thu tài chính giảm mạnh so với năm 2020, xuất phát từ các nguyên nhân như sau:
 - ✓ Phần lợi nhuận được chia từ Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng dùng để tăng vốn tái đầu tư cho Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng (tăng vốn từ nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được ghi nhận doanh thu tài chính).
 - ✓ Lợi nhuận được chia từ Công ty TNHH Liên doanh giao nhận kho vận Bình Minh (JVS) giảm giá trị đầu tư vào JVS.
 - ✓ Việc chia cổ tức trong năm 2021, thanh toán tiền mua vốn tại JVS, làm cho doanh thu tài chính từ tiền gửi ngân hàng giảm.
- Doanh thu thuần tăng 30,33% nhưng lợi nhuận gộp chỉ tăng 1,58%. Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh nên cước vận chuyển quốc tế tăng nhiều lần so với các năm trước nên việc doanh thu tăng cao nhưng lợi nhuận không tăng tương xứng là hợp lý do lợi nhuận mua bán cước quốc tế không cao.

2. Chi tiết về hoạt động kinh doanh chính

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Doanh thu				
			Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	% TH2021 /KH2021	% TH2021 /2020	Thực hiện 2020
1	Đại lý tàu - Phòng tàu biển						
	Doanh thu	Triệu đồng	2.810	3.957	140,82%	147,26%	2.687
	Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	685	688	100,44%	130,06%	529
2	Giao nhận - Phòng Logistics						
	Doanh thu	Triệu đồng	20.000	34.066	170,33%	1211,88%	2.811
	Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	500	(283)			(1.222)
3	Hoạt động bãi						
	Doanh thu	Triệu đồng	50.778	49.455	97,39%	84,95%	58.214
	Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	15.189	17.681	116,41%	86,42%	20.459
4	Hoạt động kho						
	Doanh thu	Triệu đồng	17.676	17.029	96,34%	99,17%	17.172
	Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	11.548	12.477	108,04%	111,98%	11.142
5	Hoạt động chi nhánh						
5.1	Chi nhánh Hải Phòng						
	Doanh thu	Triệu đồng	9.800	9.612	98,08%	154,73%	6.212
	Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	34	(466)			(1.220)
5.2	Chi nhánh Quy Nhơn						
	Doanh thu	Triệu đồng	610	1.378	225,90%	228,52%	603
	Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	32	408	1275,00%		(22)
5.3	Chi nhánh Cần Thơ						
	Doanh thu	Triệu đồng	187	131	70,05%	97,76%	134
	Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	0	(118)			(148)

Hiệu quả kinh doanh chủ yếu do hoạt động tại Trung tâm kho vận mang lại.

➤ Hoạt động đại lý tàu của Phòng tàu biển: So với kế hoạch năm 2021, doanh thu tăng 40,82% kế hoạch, lợi nhuận gộp tăng 0,44%. So với năm 2020, doanh thu tăng 47,26% và lợi nhuận gộp tăng 30,06%. Hiệu quả kinh doanh còn thấp, tốc độ tăng lợi nhuận không tương xứng với tăng doanh thu.

➤ Hoạt động giao nhận của Phòng Logistics: So với kế hoạch năm 2021, doanh thu tăng 70,33% kế hoạch nhưng lợi nhuận gộp bị lỗ. So với năm 2020, doanh thu tăng 1111,88% và lợi nhuận gộp đã giảm được lỗ.

➤ Hoạt động khai thác bãi: So với kế hoạch năm 2021, Lợi nhuận gộp tăng 16,41%, doanh thu chỉ đạt 97,39% kế hoạch. So với năm 2020, doanh thu và lợi nhuận gộp đều giảm với tỷ lệ giảm lần lượt là 15,05% và 13,53%.

➤ Hoạt động kho: So với kế hoạch năm 2021, Lợi nhuận gộp tăng 8,04%, doanh thu chỉ đạt 96,34% kế hoạch. So với năm 2020, lợi nhuận gộp tăng 11,98%, doanh thu giảm 0,83%.

❖ **Đánh giá hoạt động của các chi nhánh:**

- Hoạt động của chi nhánh Quy Nhơn có sự thay đổi theo chiều hướng tích cực, tuy nhiên, mức độ đóng góp còn khá thấp trong hiệu quả chung của Công ty.
- Chi nhánh Hải Phòng, Chi nhánh Cần Thơ tiếp tục bị lỗ, việc bị lỗ duy trì trong nhiều năm, không hoàn thành kế hoạch.
- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc cần quan tâm hơn, nghiêm túc nghiên cứu, đánh giá, nhìn nhận khách quan và có phương án cơ cấu hoạt động phù hợp để đảm bảo tăng trưởng đi đôi với hiệu quả và phát huy vai trò của các chi nhánh khi có cùng ngành nghề logistics với Công ty mẹ.

IV. Đánh giá về tình hình đầu tư

- Kế hoạch đầu tư đội xe container tại Công ty nhằm mở rộng và nâng cao năng lực hoạt động logistics của Phòng Logs đã triển khai đấu thầu năm 2021 nhưng không thành công; Ban kiểm soát khi kiểm tra cũng đã có báo cáo những tồn tại trong công tác đấu thầu, xử lý trong đàm phán hợp đồng với nhà thầu đạt điều kiện cũng như việc thu hồi bảo lãnh dự thầu.

- Dự án đầu tư mở rộng trung tâm kho vận đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nhưng việc thực hiện dự án chỉ khả thi khi quy hoạch tại Trung tâm kho vận được điều chỉnh. Hiện tại các chỉ số quy hoạch tại Trung tâm kho vận đang thực hiện theo Quyết định số 5047/ QĐ-UBND ngày 16/9/2013 đã hết thời hạn ngày 31/12/2020 nhưng chưa có văn bản hướng dẫn mới. Quyết định 5047 điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỉ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Linh Xuân – Cụm 3 – Xuân Trường với các chỉ tiêu cụ thể, tầng cao 1- 4 tầng, mật độ xây dựng 10-15%, hệ số sử dụng đất 0,15 – 0,6 lần. Tuy nhiên, dự án đang được tính với giả thiết sẽ xin phê duyệt điều chỉnh chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc với mật độ xây dựng 30-45%, hệ số sử dụng đất 1,5 - 2 lần. Ban Điều hành đã báo cáo khó khăn cho Hội đồng quản trị trong quá trình triển khai thực hiện và đã được Hội đồng quản trị hỗ trợ tích cực để thúc đẩy tiến độ xin điều chỉnh quy hoạch, nhưng chưa đạt được kết quả vì còn phải phụ thuộc vào cơ quan quản lý nhà nước. Trong trường hợp quy hoạch được điều chỉnh theo đúng kế hoạch, đề nghị Ban Điều hành xem xét, đánh giá lại tổng mức đầu tư của dự án và trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng Cổ đông điều chỉnh lại tổng mức đầu tư nhằm đảm bảo khả năng thực hiện cũng như hiệu quả đầu tư của dự án.

- Việc thực hiện dự án nâng cấp bãi 6480: chỉ được thực hiện khi việc quyết toán dự án hoàn thành được Hội đồng quản trị phê duyệt. Ban Điều hành đã có tờ trình, đề nghị Hội đồng quản trị sớm có quyết định để Ban Điều hành triển khai các công việc tiếp theo. Việc khai thác bãi 6480 đã góp phần mang lại hiệu quả kinh doanh của Công ty trong các năm qua. Trong khi chờ Hội đồng quản trị thông qua việc quyết toán hoàn thành dự án để thực hiện đầu tư dự án nâng cấp bãi thì việc vận hành bãi này là hợp lý nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Dự án đầu tư mở rộng bãi 2105 vẫn còn đang trong giai đoạn ký đầu tư và đang chờ cơ quan nhà nước thẩm định, phê duyệt, chưa triển khai các bước đầu tư.

- Việc thực hiện chủ trương chuyển đổi công năng kho CFS1 thành bãi và tạm thời tiếp tục khai thác kho CFS2 theo Nghị quyết 11/NQ-HĐQT-SSC ngày 22/08/2019 của Hội đồng quản trị Công ty đến thời điểm này vẫn chưa được thực hiện. (Hội đồng quản trị chưa có Nghị quyết nào thay thế hoặc dừng chủ trương này).

V. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị đã thực hiện hợp lệ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

2. Hội đồng quản trị đã thực hiện trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo quy định của Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Hội đồng quản trị đã ban hành 23 Nghị quyết, 16 Quyết định liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tổ chức, nhân sự của Công ty (*Đính kèm Phụ lục về tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định HĐQT năm 2021*).

Các cuộc họp Hội đồng quản trị được triệu tập và tổ chức hợp lệ; Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành đúng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

3. Tuy nhiên còn một số tồn tại, hạn chế trong hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Một số Nghị quyết của ĐHĐCĐ triển khai rất chậm, có nhiều nội dung khi triển khai chưa nhận được sự đồng thuận nhất trí của tất cả các thành viên HĐQT.

- Các cuộc họp Hội đồng Quản trị nhiều vấn đề cần thông qua để ban hành Nghị quyết nhưng chưa thông qua được ngay tại cuộc họp HĐQT do các thành viên HĐQT đại diện vốn cần phải xin ý kiến của Tổng Công ty Samco để quyết định dẫn đến việc ban hành Nghị quyết chậm ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện.

- Có Nghị quyết chưa được ban hành mặc dù đã được thông qua hợp lệ khi lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT, như: Phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án “Mua mới xe đầu kéo và romooc” theo Tờ trình 45/TTr-TGD-SSC ngày 22/11/2021 của Tổng Giám đốc.

- Một số kiến nghị của Ban Kiểm soát, Thành viên Ban Kiểm soát về hoạt động kinh doanh, về công tác quản trị tài chính, kế toán, bao gồm cả những kiến nghị của Ban Kiểm soát đã có ý kiến bổ sung, sau có phản hồi của Ban Tổng Giám đốc và một số kiến nghị của các thành viên HĐQT chưa được HĐQT quan tâm, xem xét, giải quyết, quyết định.

VI. Kết quả giám sát hoạt động Ban Tổng Giám đốc

1. Về chế độ phân cấp, ủy quyền

Tổng Giám đốc đã thực hiện ủy quyền cho Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng, Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ, Phó Giám đốc Trung tâm kho vận thay mặt Tổng Giám đốc thực hiện điều hành một hoặc một số hoạt động nghiệp vụ sản xuất kinh doanh phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

2. Về thực hiện nhiệm vụ kinh doanh

- Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị theo các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021

- Ban Tổng Giám đốc đã tiếp thu và điều chỉnh kịp thời theo các ý kiến, kiến nghị của Ban kiểm soát, nâng cao công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

VII. Sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc

- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ thông tin các nghị quyết, quyết định cho Ban Kiểm soát. Kế hoạch kiểm soát và kết quả kiểm soát được Ban Kiểm soát cung cấp đầy đủ cho các thành viên Hội đồng quản trị. Triển khai kiểm soát, Ban Kiểm soát đã thông tin cho Hội đồng quản trị để phối hợp, và cử thành viên tham gia (nếu bố trí được).

- Các cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị về hoạt động sản xuất kinh doanh đều mời đại diện Ban Kiểm soát tham dự; các văn bản xin ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị đều được gửi tới các thành viên Ban Kiểm soát.

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

VIII. Quản lý Người đại diện phần vốn Công ty tại các doanh nghiệp

Công ty thực hiện quản lý Người đại diện vốn theo Nghị quyết số 62/NQ-HĐQT- SSC ngày 30/03/2018 và Quyết định số 15/QĐ-HĐQT-SSC ngày 28/10/2021 của Hội đồng quản trị.

1. Trong năm 2021 và đến thời điểm hiện tại, Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn có các công ty con và công ty liên kết sau:

Stt	Tên Công ty	Vốn điều lệ (đồng)	Tỷ lệ của SSC (%)
1	Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng ("SSC Đà Nẵng")	20.000.000.000	62,20%
2	Công ty TNHH Liên doanh giao nhận kho vận Bình Minh ("JVS")	66.000.000.000	100,00%
3	Công ty Liên doanh Vận tải thủy Sea Sài Gòn (Đã dừng hoạt động và đang giải thể)		51,00%

2. Chế độ thỉnh thị, báo cáo của Người đại diện vốn và Người được cử tham gia Ban kiểm soát tại các đơn vị:

- Người đại diện vốn của Công ty tại các Công ty con đã thực hiện các thủ tục thỉnh thị xin ý kiến phê duyệt của Hội đồng quản trị đối với các nội dung liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên của các công ty này.

- Người đại diện vốn của Công ty tại các Công ty con đã thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo của người đại diện vốn theo đúng quy định của Công ty.

IX. Kiến nghị

Để thực hiện tốt chiến lược phát triển của công ty, minh bạch tình hình tài chính, nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ, Ban Kiểm soát có các kiến nghị như sau:

- Tập trung xây dựng chiến lược kinh doanh với các kế hoạch hành động cụ thể, hiệu quả. Theo đó:

✓ *Phân tích, đánh giá và có phương án cơ cấu hợp lý lại hoạt động kinh doanh của các đơn vị, bộ phận đảm bảo hiệu quả hoạt động;*

✓ *Xây dựng các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định và thực tế hoạt động, đảm bảo mục tiêu khuyến khích các đơn vị, bộ phận trực thuộc chủ động, năng động và tự chịu trách nhiệm; Gắn lợi ích của các đơn vị, bộ phận với hiệu quả của thực hiện nhiệm vụ kinh doanh.*

- Ban Điều hành cần chỉ đạo các bộ phận liên quan tích cực rà soát, thu thập các hồ sơ về các khoản công nợ khó đòi; xác định trách nhiệm cá nhân liên quan (nếu có), đề xuất giải pháp xử lý nợ theo quy định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Đẩy mạnh công tác tái cơ cấu tổ chức quản lý, xây dựng chính sách nhân sự phù hợp, phát triển nguồn nhân lực có chuyên môn lẫn năng lực để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty; nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cơ chế tiền lương theo hướng có sự phù hợp giữa hiệu quả, năng suất lao động và thu nhập của nhân viên.

- Tập trung thúc đẩy kế hoạch đầu tư đã được ĐHĐCĐ phê duyệt chủ trương và các dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo tiến độ theo kế hoạch nhằm nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh;

- Đề nghị Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành phải cân nhắc trong việc tiếp tục khai thác hai kho CF1 và CF2 để đảm tối đa quyền, lợi ích của các cổ đông.

Trên đây là kết quả kiểm soát của Ban kiểm soát về tình hình quản trị công ty, tình hình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty năm 2021, báo cáo và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

1. ĐHĐCĐ Công ty;
2. Thành viên
3. HĐQT Công ty;
4. Lưu.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Thành viên



Nguyễn Thị Huyền Trang

PHỤ LỤC VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH HĐQT NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn)

STT	Số	Ngày tháng	Trích yếu nội dung	Tỉ lệ thông qua	Tình hình thực hiện
A	NGHỊ QUYẾT				
1	01/NQ-HĐQT-SSC	28/01/2021	Thông qua thù lao Hội đồng thành viên Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh (JVS)	100%	Đã thực hiện
2	02/NQ-HĐQT-SSC	28/01/2021	Thông qua mức lương kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty JVS	100%	Đã thực hiện
3	03/NQ-HĐQT-SSC	01/03/2021	Thông qua việc lập danh sách cổ đông và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ TN 2021	100%	Đã thực hiện
4	04/NQ-HĐQT-SSC	09/04/2021	Vv bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm nhiệm Thư ký HĐQT Công ty	100%	Đã thực hiện
5	05/NQ-HĐQT-SSC	09/04/2021	Thông qua mức thù lao năm 2020 của Người đại diện Công ty tại Công ty con	100%	Đã thực hiện
6	06/NQ-HĐQT-SSC	19/04/2021	Thông qua kế hoạch đầu tư 2021	100%	Đang thực hiện
7	07/NQ-HĐQT-SSC	19/04/2021	Thông qua dự án đầu tư xe đầu kéo và romooc	100%	Đang thực hiện

8	08/NQ-HĐQT-SSC	19/04/2021	Thông qua nội dung trình ĐHCĐ Thường niên 2021	100%	Đã thực hiện
9	09/NQ-HĐQT-SSC	28/04/2021	V/v bầu cử Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT Nhiệm kỳ IV	100%	Đã thực hiện
10	10/NQ-HĐQT-SSC	13/05/2021	V/v lập danh sách cổ đông thực hiện quyền chi trả cổ tức bằng tiền năm 2020	100%	Đã thực hiện
11	11/NQ-HĐQT-SSC	18/05/2021	V/v thay đổi ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông nhận cổ tức 2020	100%	Đã thực hiện
12	12/NQ-HĐQT-SSC	19/05/2021	V/v cử người đại diện Công ty tham gia HĐQT, BKS tại Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	100%	Đã thực hiện
13	13/NQ-HĐQT-SSC	19/05/2021	V/v thông qua nội dung thỉnh thị của Người đại diện vốn Công ty tại Công ty SSC ĐN	100%	Đã thực hiện
14	14/NQ-HĐQT-SSC	19/05/2021	V/v thông qua kế hoạch đầu tư tăng vốn tại SSC ĐN	100%	Đã thực hiện
15	15/NQ-HĐQT-SSC	19/05/2021	V/v thông qua báo cáo tài chính 2020, kế hoạch SXKD, đầu tư 2021 của Công ty Bình Minh	100%	Đã thực hiện
16	16/NQ-HĐQT-SSC	21/05/2021	V/v đầu tư tăng vốn tại Công ty CP Saigonship Đà Nẵng	100%	Đã thực hiện
17	17/NQ-HĐQT-SSC	01/07/2021	V/v thông qua chủ trương tiếp tục bổ nhiệm ông Bùi Viết Phú giữ chức vụ TGD JVS	100%	Không thực hiện được, Mr Phú từ chối tiếp nhận công

					việc
18	18/NQ-HĐQT-SSC	16/08/2021	V/v các nội dung liên quan đến dự án 6480	100%	Đang thực hiện
19	19/NQ-HĐQT-SSC	28/10/2021	V.v thông qua kế hoạch tiến độ thời gian thực hiện các dự án đầu tư	100%	Đang thực hiện
20	20/NQ-HĐQT-SSC	28/10/2021	V/v thực hiện các công việc theo yêu cầu của HĐQT	100%	Đang thực hiện
21	21/NQ-HĐQT-SSC	28/10/2021	V/v yêu cầu tuyên bố phá sản Công ty LD Sea Saigon	100%	Đang thực hiện
22	22/NQ-HĐQT-SSC	28/10/2021	V/v thông qua chủ trương nhân sự giám đốc chi nhánh Hải Phòng	100%	Đã thực hiện
23	23/NQ-HĐQT-SSC	02/12/2021	V/v thông qua chủ trương thực hiện dự án đầu tư mở rộng, xây dựng bãi trung chuyển container 7.205 tại Linh Xuân, Thủ Đức	60%	Đang thực hiện
B	QUYẾT ĐỊNH				
1	01/QĐ-HĐQT-SSC	03/02/2021	vv thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận kho vận Bình Minh (JVS)	100%	Đã thực hiện
2	02/QĐ-HĐQT-SSC	03/02/2021	vv ban hành Điều lệ JVS sửa đổi, bổ sung lần 1	100%	Đã thực hiện
3	03/QĐ-HĐQT-SSC	06/04/2021	V/v điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư của JVS	100%	Đã thực hiện
4	04/QĐ-HĐQT-SSC	28/04/2021	V/v ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi bổ sung lần 6	100%	Đã thực hiện

5	05/QĐ-HĐQT-SSC	28/04/2021	V/v ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	100%	Đã thực hiện
6	06/QĐ-HĐQT-SSC	28/04/2021	V/v ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	100%	Đã thực hiện
7	07/QĐ-HĐQT-SSC	27/05/2021	V/v phê duyệt dự toán dự án mua mới xe đầu kéo và romooc	100%	Đang thực hiện
8	08/QĐ-HĐQT-SSC	02/06/2021	V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án mua mới xe đầu kéo và romooc	100%	Đang thực hiện
9	09/QĐ-HĐQT-SSC	10/06/2021	V/v tái bổ nhiệm ông Lê Minh giữ chức vụ Phó TGD Công ty	100%	Đã thực hiện
10	10/QĐ-HĐQT-SSC	10/06/2021	V/v phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án mua mới xe đầu kéo và romooc	100%	Đang thực hiện
11	11/QĐ-HĐQT-SSC	01/07/2021	V/v tái bổ nhiệm ông Phạm Văn Hương giữ chức vụ TGD Công ty	100%	Đã thực hiện
12	12/QĐ-HĐQT-SSC	01/07/2021	V/v miễn nhiệm ông Bùi Viết Phú thôi giữ chức vụ Phó TGD Công ty	100%	Đã thực hiện
13	13/QĐ-HĐQT-SSC	10/08/2021	V/v phân công công việc HĐQT	100%	Đã thực hiện
14	14/QĐ-HĐQT-SSC	28/10/2021	Ban hành Quy chế Công bố thông tin Công ty	100%	Đã thực hiện
15	15/QĐ-HĐQT-SSC	28/10/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của Người đại diện Công ty tại DN có vốn đầu tư của Công ty	100%	Đã thực hiện
16	16/QĐ-HĐQT-SSC	16/12/2021	V.v nâng bậc lương cho ông Lê Minh	100%	Đã thực hiện

**PHỤ LỤC: SỐ LIỆU BÁO CÁO TÀI CHÍNH
TRƯỚC VÀ SAU ĐIỀU CHỈNH SAI SÓT**

(Kèm theo Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn)

TT	Chi tiêu	Số liệu công bố điều chỉnh						Số liệu công bố chưa điều chỉnh			
		Báo cáo tài chính hợp nhất			Báo cáo tài chính riêng			Báo cáo tài chính hợp nhất		Báo cáo tài chính riêng	
		31/12/2021	01/01/2021	%21/20	31/12/2021	01/01/2021	%21/20	31/12/2021	Thay đổi	31/12/2021	Thay đổi
A	Tình hình tài chính	-	-		-	-		-	-	-	-
I	Tổng Tài sản	236.679	231.807	102,10%	216.489	214.772	100,80%	238.510	(1.831)	218.524	(2.035)
1	Tài sản ngắn hạn	148.473	137.511	107,97%	100.257	97.989	102,31%	148.473	-	100.257	-
2	Tài sản dài hạn	88.206	94.296	93,54%	116.232	116.783	99,53%	90.037	(1.831)	118.267	(2.035)
II	Tổng nguồn vốn	236.679	231.807	102,10%	216.489	214.772	100,80%	238.510	(1.831)	218.524	(2.035)
1	Nợ phải trả	37.229	34.585	107,64%	31.158	27.981	111,35%	37.629	(400)	31.558	(400)
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	199.450	197.222	101,13%	185.331	186.791	99,22%	200.881	(1.431)	186.966	(1.635)
2.1	Lợi ích của Công ty mẹ	190.960	190.309	100,34%	185.331	186.791	99,22%	192.391	(1.431)	186.966	(1.635)
2.2	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	8.490	6.913	122,81%				8.490	-		-
		Số liệu công bố điều chỉnh						Số liệu công bố chưa điều chỉnh			
		Báo cáo tài chính hợp nhất			Báo cáo tài chính riêng			Báo cáo tài chính hợp nhất		Báo cáo tài chính riêng	
		Năm 2021	Năm 2020	%21/20	Năm 2021	Năm 2020	%21/20	Năm 2021	Thay đổi	Năm 2021	Thay đổi
B	Kết quả kinh doanh										
1	Tổng doanh thu thuần	191.893	181.653	105,64%	116.012	89.012	130,33%	191.893	-	116.012	-
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	30.059	31.142	96,52%	24.412	30.773	79,33%	29.456	603	26.047	(1.635)
2.1	Của Công ty mẹ	29.151	30.492	95,60%	24.412	30.773	79,33%	28.548	603	26.047	(1.635)
2.2	Của cổ đông không kiểm soát	908	650	139,69%				908	-		-
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.779	2.013	88,38%				1.730	49		-
C	Chỉ tiêu phân tích										
1	Hệ số nợ	15,73%	14,92%		14,39%	13,03%		15,78%		14,44%	
2	Hệ số nợ phải trả	18,67%	17,54%		16,81%	14,98%		18,73%		16,88%	



CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

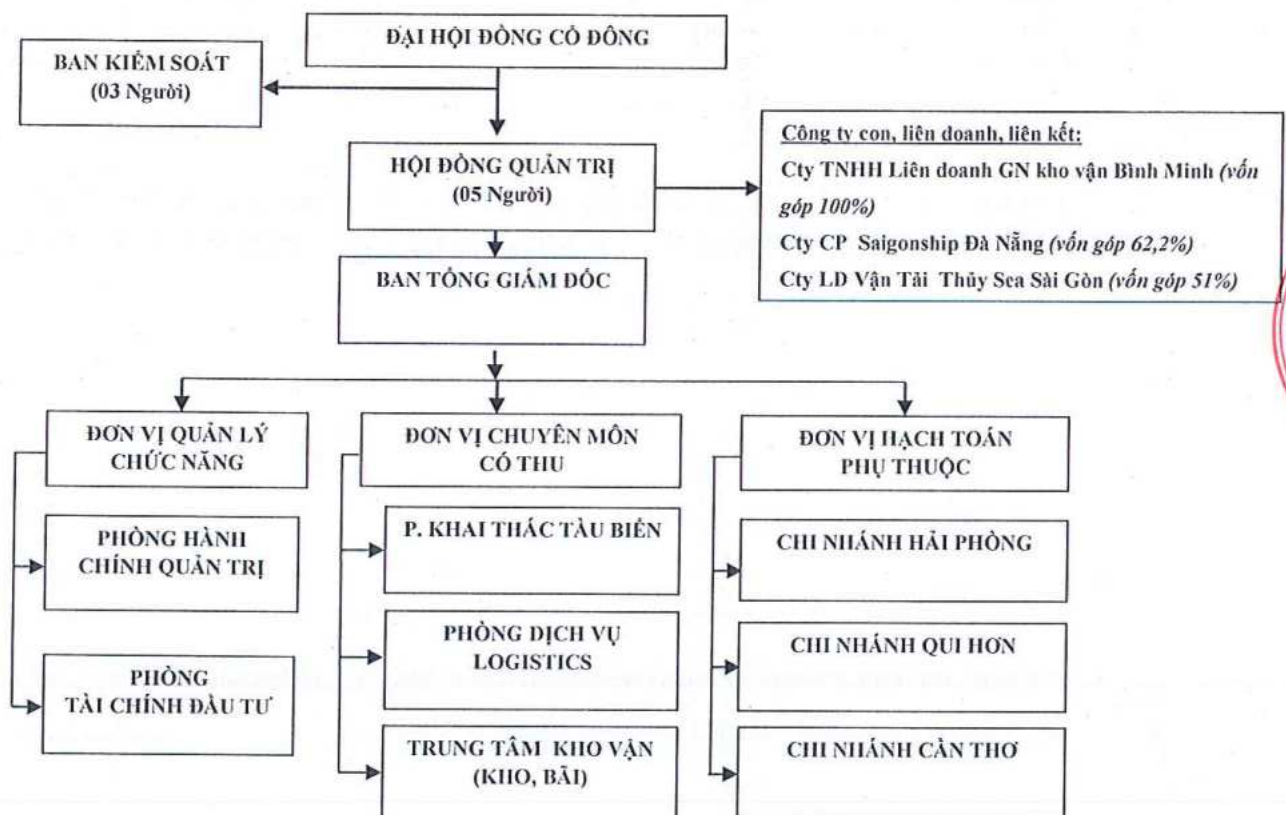
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 09 /BC-TGD-SSC

TP.Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021 & KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

I. CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY



1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
Ông Trần Thiện	Chủ tịch	Tái cử 28/4/2021	
Ông Lê Minh	Phó chủ tịch	Tái cử 28/4/2021	
Ông Bùi Viết Phú	Ủy viên	Ngày 26/7/2018	Ngày 01/07/2021
Ông Phạm Văn Hưởng	Ủy viên	Tái cử 28/4/2021	
Ông Nguyễn Văn Long	Ủy viên	Ngày 28/4/2021	
Bà Huỳnh Như Ý	Ủy viên	Tái cử 28/4/2021	



2. **BAN KIỂM SOÁT:**

Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
Ông Đỗ Đức Tuấn	Trưởng ban	Tái cử 28/4/2021	
Bà Đoàn Thị Giao Thuyết	Kiểm soát viên	Ngày 26/7/2018	Ngày 28/4/2021
Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	Kiểm soát viên	Ngày 28/4/2021	
Bà Dương Thị Kim Kiều	Kiểm soát viên	Tái cử 28/4/2021	

3. **BAN LÃNH ĐẠO:**

Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
Ông Phạm Văn Hường	Tổng giám đốc	Ngày 20/3/2019	
Ông Lê Minh	Phó Tổng giám đốc	Ngày 17/5/2011	
Ông Bùi Viết Phú	Phó Tổng giám đốc	Ngày 04/7/2020	Ngày 01/07/2021

4. **CÁC CÔNG TY CON, LIÊN DOANH, LIÊN KẾT:**

Công ty con:

- **CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH GIAO NHẬN KHO VẬN BÌNH MINH: Vốn 66.000.000.000 VNĐ tương đương 4.000.000 USD (theo giấy chứng nhận đầu tư và giấy đăng ký kinh doanh)**

➤ Thành viên góp vốn: Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn : 100 %

Hoạt động chính:

- Cung cấp dịch vụ kho bãi;
- Dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường biển, đường sông và đường hàng không;
- Giao nhận hàng hóa trong nước và quốc tế, khai thuê hải quan;
- Vận tải Container bằng đường bộ, lưu kho bãi;

- **CÔNG TY CỔ PHẦN SAIGONSHIP ĐÀ NẴNG: Vốn 20.000.000.000 VNĐ.**

- Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn : 62,20 %
- Các cổ đông pháp nhân, thể nhân khác : 37,80 %

Hoạt động chính:

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; đường thủy nội địa; ven biển và viễn dương.
- Môi giới hàng hải, đại lý tàu biển; Dịch vụ giao nhận hàng hóa; cung ứng tàu biển; kinh doanh vận tải đa phương thức.
- Kinh doanh kho bãi; mua bán cho thuê sửa chữa container...

Công ty liên doanh:

- **CÔNG TY LD TNHH VẬN TẢI T THỦY SEA SÀI GÒN: Vốn 19.000.000.000 VNĐ**

Công ty đã ngừng hoạt động từ năm 2008. Ban thanh lý - giải thể công ty đã giải tán từ năm 2008, Ban điều hành (bao gồm Ban Tổng Giám đốc - Hội đồng quản trị) không còn duy trì và tồn tại, Công ty còn nợ thuế của nhà nước 2,3 tỷ, về mặt pháp lý thực hiện trách nhiệm của pháp nhân



công ty không có người đại diện theo pháp luật... Hiện đang tiến hành các thủ tục pháp lý để thực hiện phá sản theo quy định của pháp luật.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021

1. TÌNH HÌNH CHUNG

Hoạt động logistics trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đang có nhiều bước tiến phát triển mạnh mẽ theo sự giao thương và khôi thông dòng chảy của các hoạt động kinh tế, mở ra nhiều thị trường mới và tiềm năng cho SSC. Số liệu chung của nền kinh tế cho thấy Logistics Việt Nam là ngành cạnh tranh và có triển vọng bùng nổ trong tương lai.

Mặc dù năm 2021 gặp rất nhiều khó khăn do dịch COVID-19 song các doanh nghiệp logistics Việt Nam, đặc biệt là doanh nghiệp cảng biển, vẫn duy trì và phát triển mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh. Ngành logistics vẫn có nhiều động lực để tăng trưởng vững chắc trong tương lai.

Ngoài các dịch vụ Logistics truyền thống, các dịch vụ có nhu cầu tăng cao như kho phân loại hàng Thương mại điện tử; Trung tâm thực hiện đơn hàng thương mại điện tử. Tuy nhiên, đại dịch cũng chỉ ra những hạn chế trong hoạt động Logistics giữa các quốc gia, vùng lãnh thổ, khu vực như gián đoạn chuỗi cung ứng, thiếu hụt lao động, khan hiếm container rỗng và giá cước biển tăng vọt. Thị trường container tiếp tục có những biến động do sự gián đoạn chuỗi cung ứng từ tắc nghẽn tại các cảng, tình trạng thiếu xe tải và sự thay đổi của nhu cầu vận chuyển. Ngành công nghiệp container vẫn bị hạn chế về năng lực do tắc nghẽn tại các cảng làm giảm lượng tàu khả dụng.

Hoạt động đầu tư, mua bán, sáp nhập (M&A) trong ngành dịch vụ logistics tại Việt Nam tiếp tục diễn ra sôi động hơn trong thời gian gần đây và được dự báo sẽ tiếp tục diễn ra cùng với xu hướng dịch chuyển hoặc mở rộng sản xuất từ Trung Quốc sang ASEAN; trong đó có Việt Nam. Tuy nhiên, hoạt động M&A chủ yếu tập trung vào một số doanh nghiệp có khả năng cung cấp dịch vụ tốt hơn.

2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY

Đơn vị tính: đồng

TT	CHỈ TIÊU	TH 2021	KH 2021	SS TH/ KH21
1	Doanh thu bán hàng cung cấp dịch vụ	116.402.322.712	102.820.968.000	113%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	390.000.000		
3	DT thuần về bán hàng và c/c dv	116.012.322.712	102.820.968.000	113%
4	Giá vốn hàng bán	85.284.017.810	74.232.000.888	115%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và c/c dịch vụ	30.728.304.902	28.588.967.112	107%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	5.918.805.570	8.288.606.164	71%
7	Chi phí tài chính	38.185.003	10.000.000	382%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>			
8	Chi phí bán hàng			
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.121.254.425	8.489.256.000	84%
10	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.487.671.044	28.378.317.276	104%
11	Thu nhập khác	1.029.167.048	1.300.000.000	79%
12	Chi phí khác	190.631.369	210.000.000	91%



TT	CHỈ TIÊU	TH 2021	KH 2021	SS TH/ KH21
13	Lợi nhuận khác	838.535.679	1.090.000.000	77%
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	30.326.206.723	29.468.317.276	103%
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5.913.563.142	4.696.041.455	126%
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	24.412.643.581	24.772.275.821	99%

Đánh giá hiệu quả hoạt động của từng dịch vụ

2.1 Dịch vụ Đại lý tàu:

KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2021		THỰC HIỆN 2021		DT TH/KH	LN TH/KH
	DOANH THU	LÃI (LỖ)	DOANH THU	LÃI (LỖ)		
Đại lý tàu MCC/MEARSK	4.607.320.000	1.207.405.653	6.542.419.698	1.508.994.555	142%	125%

Công ty duy trì hợp đồng cung cấp dịch vụ Đại lý tàu biển cho Maersk Việt Nam tại các cảng Khu vực TP. Hồ Chí Minh / Qui Nhơn / Đà Nẵng / Hải Phòng/ Quảng Ninh. Trong năm phát triển thêm khách hàng mới là Công ty Chúc Minh. Tổng Doanh thu Đại lý tăng 42% so với kế hoạch.

Thuận lợi:

- Sản lượng tàu Maersk ổn định, xây dựng được mối quan hệ tốt với hãng tàu và các cơ quan hữu quan. Có hệ thống đại lý trải dài dọc đất nước.
- Mở rộng được thêm các khách hàng mới như Công ty Chúc Minh, từng bước mở rộng các khách hàng khác.
- Duy trì được bộ máy vận hành xuyên suốt, ổn định trong giai đoạn giãn cách do dịch bệnh, đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng và luôn nhận được phản hồi tốt từ phía khách hàng.
- Xây dựng được cơ chế lương, phụ cấp phù hợp cho các đại lý viên, góp phần ổn định nhân sự của bộ phận đại lý so với trước đây.

Khó khăn:

- Hiện nay lượng tàu của Maersk tương đối ổn định khoảng 40 chuyến/tháng tuy nhiên việc thanh toán các khoản chi hộ mà Công ty thanh toán trước của Maersk thường chậm. Hiện Công ty đã yêu cầu Maersk thanh toán đúng theo tiến độ quy định trong hợp đồng đại lý.
- Chưa mở rộng được mạng lưới khách hàng và đa dạng hóa các loại hình dịch vụ gia tăng, đi kèm. Trong năm, các dịch vụ gia tăng từ dịch vụ đại lý tàu hầu như không thực hiện được do tình hình dịch bệnh phức tạp và TPHCM áp dụng các biện pháp giãn cách để phòng chống dịch bệnh.
- Hệ thống đại lý từ Bắc tới Nam chưa có sự kết nối thật sâu sắc và mang tính hệ thống. Với bộ máy hiện tại, ở mỗi khu vực đang có một cá nhân được giao phụ trách chính. Công ty



cần xây dựng hệ thống đại lý xuyên suốt từ Bắc vào Nam, giao cho một cá nhân phụ trách chung hoạt động của toàn tuyến.

2.2 Dịch vụ giao nhận:

KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2021		THỰC HIỆN 2021		DT	LN
	DOANH THU	LÃI (LỖ)	DOANH THU	LÃI (LỖ)	TH/KH	TH/KH
Phòng Logistics	20.000.000.000	500.000.000	34.066.470.782	(283.515.864)	170,33%	(156,7)%
Chi nhánh Hải Phòng	8.800.000.000	(456.247.973)	8.535.713.118	(970.553.899)	97%	212,73%
Tổng cộng:	13.800.000.000	43.752.027	42.602.183.900	(1.254.069.763)	308,71%	

Mặc dù hiệu quả hoạt động giao nhận tại văn phòng công ty và chi nhánh Hải Phòng chưa đạt được như kỳ vọng do ảnh hưởng của dịch bệnh cũng như việc tìm kiếm khách hàng khó khăn. Tuy nhiên có được tín hiệu khả quan khi lỗ của phòng logistics và chi nhánh Hải Phòng đã giảm đáng kể so với năm 2020. Kết quả hoạt động lần lượt của Phòng logistics và Chi nhánh Hải Phòng năm 2020: (1.221.869.700); (1.406.832.399). Như vậy so với năm 2020 thì Phòng log và Chi nhánh Hải Phòng đã giảm lỗ lần lượt là 76,8% và 31%. Đây là tín hiệu đáng ghi nhận trong hoạt động giao nhận tại văn phòng công ty và Chi nhánh. Trong năm 2022 phần đầu sẽ không còn lỗ và đóng góp vào hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Thuận lợi:

- Từ năm 2021, hoạt động vận chuyển hàng Nam – Bắc giữa phòng Log và chi nhánh Hải Phòng, Công ty con Đà Nẵng có sự phối kết nối nhiều hơn so với thời gian trước đây. Hiện Phòng Log sử dụng 70% xe của Chi nhánh Hải Phòng đối với tuyến Nam – Bắc, 90% xe của Chi nhánh Đà Nẵng đối với tuyến Nam – Trung.
- Từng bước phát triển bộ phận Sale, xây dựng được cơ chế lương phù hợp từ đó tạo động lực tìm kiếm khách hàng và ổn định hơn về nhân sự. Hoạt động mua bán cước biển quốc tế của bộ phận sales hoạt động có hiệu quả, phát triển khách hàng mới và thu hồi công nợ đúng hạn. Doanh thu bộ phận sale đạt 31.160.444.182 đồng vượt 207,73% so với kế hoạch, lợi nhuận đạt 409.227.278 đồng vượt 136,41% so với kế hoạch. Mặc dù doanh thu cao nhưng đây là dịch vụ mua bán cước nên lợi nhuận thấp hơn rất nhiều so với doanh thu. Tuy nhiên đây là cũng là tín hiệu tốt để đẩy mạnh hoạt động mua bán cước biển quốc tế nhằm đem lại hiệu quả kinh doanh của Phòng Log nói riêng và của Công ty nói chung.
- Đội ngũ nhân sự giao nhận, khai quan ngày càng trẻ hóa, có trách nhiệm, kinh nghiệm, chuyên môn ...Chất lượng dịch vụ luôn nhận được phản hồi tốt từ phía khách hàng kể cả trong điều kiện dịch bệnh phức tạp như thời gian qua.

Khó khăn:

- Biến động nhân sự cấp cao: Thiếu Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh từ tháng 7/2021.
- Thị trường vận tải bộ cạnh tranh khốc liệt về giá. Chi phí nhiên liệu, phí cầu đường tăng cao.



- Năm 2021, bộ phận Sale bắt đầu có những biến chuyển tích cực, tuy nhiên cũng còn nhiều hạn chế về số lượng và chất lượng. Nhân sự Sale chất lượng chưa đồng đều, cần phải có thời gian để đào tạo về chuyên môn và kỹ năng. Hiện bộ phận Sale chủ yếu sale cho Hoạt động mua bán cước biển quốc tế và hoạt động kho, còn các hoạt động khác như đại lý, khai thác bãi, giao nhận, vận chuyển...chưa có hiệu quả.
- Chưa tận dụng được mối quan hệ với một số đối tác là doanh nghiệp nước ngoài. Chưa xây dựng được hệ thống Đại lý nước ngoài hoàn chỉnh, phục vụ cho việc kinh doanh vận tải quốc tế, đây là một hạn chế lớn của phòng Log trong kinh doanh khai thác lĩnh vực vận tải quốc tế đường biển hoặc đường hàng không.
- Cán bộ quản lý phụ trách có sự thay đổi thường xuyên, chưa có nhân sự đủ giỏi để có thể thúc đẩy và đem lại sự đột phá cho hoạt động của phòng Log cũng như hoạt động giao nhận, vận chuyển trên toàn hệ thống.
- Chi nhánh Hải Phòng:
 - + Nhân sự chi nhánh Hải Phòng có biến động về nhân sự chủ chốt nên sự chỉ đạo ngắt quãng, chưa sát sao.
 - + Công nợ tồn đọng chưa được giải quyết triệt để.
 - + Công tác phát triển khách hàng còn hạn chế.
- TP.HCM:
 - + Việc đầu tư mua xe đầu kéo chưa đúng tiến độ do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, giãn cách xã hội kéo dài ...

2.3 Kinh doanh Kho bãi

KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2021		THỰC HIỆN 2021		DT	LN
	DOANH THU	LÃI (LỖ)	DOANH THU	LÃI (LỖ)	TH/KH	TH/KH
Khai thác bãi container	50.777.648.000	15.189.277.339	49.454.569.640	17.681.921.350	97,39%	116,41%
Khai thác kho	17.676.000.000	11.548.532.093	17.029.149.474	12.476.601.836	96,34%	108,04%
Tổng cộng:	68.453.648.000	26.737.809.432	66.483.719.114	30.158.523.186	97,12%	112,79%

Đây là hoạt động đem lại nguồn thu chính của Công ty trong những năm gần đây. Với thế mạnh vị trí địa lý, kết quả kinh doanh khai thác kho, bãi được đánh giá còn nhiều tiềm năng và sẽ phát triển hơn nữa.

Thuận lợi:

- Về vị trí địa lý: Nằm giữa gần 10 khu công nghiệp, khu chế xuất. Với vị trí trung tâm trên trục chính của dòng luân chuyển hàng hóa khu vực Bình Dương, Đồng Nai và TP HCM. Xét riêng cho thị trường TP HCM có tới 41 Khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp, hơn 10 triệu dân, ngành công nghiệp thực phẩm, hàng tươi sống, điện máy, điện gia dụng...phát triển mạnh. Hứa hẹn một thị trường tiềm năng và sôi động cho TTKV.
- Duy trì các hợp đồng cung cấp dịch vụ bãi (nâng hạ/ sửa chữa/ vệ sinh/ PTI) với GF (Yangminh, OOCL ,..)/ ECS / Vinalines Container / GLS shipping.



- Duy trì được hoạt động ổn định, xuyên suốt trong điều kiện dịch bệnh phức tạp, bảo đảm an toàn cho người lao động.
- Đã gia hạn, đàm phán và điều chỉnh tăng giá dịch vụ lưu kho CFS2, tăng dịch vụ khác như văn phòng kho, bãi đậu xe, điều chỉnh giảm chi phí hoa hồng kho. Hoạt động kho hàng mang lại doanh thu và lợi nhuận tốt, ổn định.
- Tham gia đấu thầu trực tiếp các hãng tàu CMA, Zim.
- Duy trì được mối quan hệ tốt đẹp với khách hàng truyền thống.
- Xây dựng cơ chế lương khoán tạo động lực cho người lao động.

Khó khăn:

- Cần rà soát, đánh giá, so sánh phương thức khai thác kho hiện hữu nhằm đảm bảo tính hiệu quả, giảm thiểu rủi ro tiềm ẩn cũng như đáp ứng các yêu cầu, điều kiện kinh doanh của pháp luật hiện hành.
- Việc đầu tư xây dựng, nâng cấp các nền bãi hiện chậm, chưa đúng tiến độ do tác động của việc giãn cách.
- Chưa mở rộng được thêm khách hàng và đa dạng hóa các dịch vụ.
- Công tác Marketing, Sale còn nhiều hạn chế.

2.4 Dịch vụ cho thuê văn phòng

KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2021		THỰC HIỆN 2021		DT	LN
	DOANH THU	LÃI (LỖ)	DOANH THU	LÃI (LỖ)	TH/KH	TH/KH
Cho Thuê văn Phòng	960.000.000	600.000.000	384.000.000	314.856.924	40%	52%

Lợi nhuận thấp hơn so với kế hoạch do chi phí tiền thuê đất tăng.

Việc tái ký Hợp đồng thuê đất ở trụ sở văn phòng đến nay vẫn chưa có phản hồi chính thức từ các Sở, ngành liên quan. Theo Quyết định số 27/2021/QĐ-TTg ngày 25/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2021 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 thì Công ty Saigonship thuộc đối tượng được áp dụng giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2021 nhưng do chưa được tái ký Hợp đồng thuê đất đã làm mất cơ hội được giảm tiền thuê đất của doanh nghiệp.

Với khu đất số 3 Tôn Thất Thuyết, phường 18, quận 4, việc quy hoạch treo kéo dài nhiều năm (gần 20 năm). Hiện tại, kho đã xuống cấp, nhưng Công ty chưa thể sửa chữa được, không thể xây dựng kế hoạch khai thác cho phù hợp.

2.5 Đầu tư tài chính

Trong năm 2021, doanh thu tài chính được ghi nhận từ lãi tiền gửi, cổ tức nhận kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty con và liên doanh. Cổ tức Công ty TNHH Liên Doanh Giao Nhận Kho Vận Bình Minh được chia 4.369.361.384 đồng, tuy nhiên chỉ có thể ghi nhận doanh thu tài chính 2.335.050.235 đồng và giảm giá trị đầu tư tại Công ty con JVS 2.034.311.131 đồng theo quy định. Riêng Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng do tăng vốn điều lệ nên Công ty nhận cổ tức là cổ phần với số lượng là 120.291 cổ phần tương đương số tiền 1.202.910.000 đồng.



Với kết quả hoạt động năm 2021 của các công ty con đều có lợi nhuận tốt vì vậy dự kiến cổ tức được chia từ kết quả kinh doanh năm 2021 của Công ty Cổ phần Saigonship Đà Nẵng khoảng 95% lợi nhuận sau thuế, ứng với cổ tức SSC được nhận 1.383.296.900 đồng tương ứng với 62,2% vốn góp. Lợi nhuận được chia của Công ty TNHH Liên Doanh Giao Nhận Kho Vận Bình Minh 6.869.450.000 đồng ứng với 100% phần vốn góp.

2.6 Hoạt động của các chi nhánh

KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2021		THỰC HIỆN 2021		DT	LN
	DOANH THU	LÃI (LỖ)	DOANH THU	LÃI (LỖ)	TH/KH	TH/KH
Chi nhánh Hải Phòng	9.800.000.000	34.173.680	9.611.904.816	(466.364.102)	98%	(1.465%)
Chi nhánh Quy Nhơn	610.000.000	31.721.000	1.377.858.729	408.354.531	226%	1.287%
Chi nhánh Cần Thơ	187.000.000	263.000	131.617.539	(118.398.701)	70%	(45.119%)
Tổng cộng:	10.597.000.000	66.157.680	11.121.381.084	(176.408.272)	105%	(367)%

Trong năm 2021, chi nhánh Hải Phòng và chi nhánh Cần Thơ hoạt động không hiệu quả, kết quả kinh doanh đều lỗ, đặc biệt là Chi nhánh Hải Phòng do năm qua bị ảnh hưởng bởi biến động nhân sự đứng đầu và khách hàng. Tuy nhiên việc chi nhánh Hải Phòng đã giảm được lỗ so với năm 2020 là tín hiệu lạc quan cho hoạt động kinh doanh trong năm 2022. Hiện tại, các chi nhánh được duy trì với mục đích thực hiện dịch vụ đại lý tàu và hiệu quả tương đối ổn định. Trong năm 2022 khi nhà nước mở cửa du lịch thì hiệu quả của hoạt động đại lý sẽ được cải thiện, các dịch vụ khác ngoài dịch vụ đại lý được khôi phục như dịch vụ đi bờ, dịch vụ thay đổi thuyền viên...

Qui mô về nhân lực, tài sản, thị trường tại các chi nhánh khác nhau nên đây cũng là một vấn đề khó khăn khi phát triển chung các chi nhánh. Trong đó có chi nhánh Cần Thơ chủ yếu là cung cấp dịch vụ đại lý chứng từ cho Maersk Việt Nam, cho thuê văn phòng nhằm duy trì, hỗ trợ cho chuỗi dịch vụ toàn tuyến với khách hàng Maersk.

Đánh giá thời gian tới, khi áp dụng chính sách mới về thu phí cảng biển tại TP HCM. Maersk sẽ khôi phục lại tàu ra/vào khu vực Cần Thơ, sẽ phát sinh dịch vụ nhằm tăng thu nhập tại chi nhánh Cần Thơ. Hiện tại sẽ đẩy mạnh khoản việc, thu nhập gắn với hiệu quả chi nhánh, tiếp cận và nhận dịch vụ khách hàng GLS... để bù đắp định phí.

Với chi nhánh Quy Nhơn, năm 2021, kết quả kinh doanh vượt kế hoạch đề ra, duy trì được hoạt động ổn định, xuyên suốt trong điều kiện dịch bệnh; mở rộng được dịch vụ đại lý cho tàu hàng rời và trong năm đã phát triển thêm khách hàng là hãng tàu GLS. Ngoài dịch vụ đại lý còn thực hiện thêm các dịch vụ kèm theo như kiểm kiện, Ca no, giao lệnh DO,... Tuy nhiên, chi nhánh sẽ từng bước mở rộng hoạt động sang các lĩnh vực như giao nhận khai quan, vận tải bộ; phát triển các dịch vụ khác đi kèm với dịch vụ đại lý tàu như kiểm đếm, giao nhận; đẩy mạnh công tác Sale tìm kiếm khách hàng mới; đặc biệt tìm kiếm nhân sự kế thừa người đứng đầu chi nhánh.

3. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

Khoản Mục	Cuối kỳ 2021	Đầu kỳ 2021
Tài sản ngắn hạn	100.257.470.278	97.988.410.272
Tiền và các khoản tương đương tiền	11.528.096.232	7.975.290.123



Các khoản đầu tư TC ngắn hạn	66.800.000.000	71.800.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	21.149.495.870	16.845.085.847
Hàng tồn kho	197.172.842	244.567.348
Tài sản ngắn hạn khác	582.705.334	1.123.466.954
Tài sản dài hạn	116.232.328.320	116.782.841.760
Các khoản phải thu dài hạn	436.000.000	28.000.000
Tài sản cố định	6.058.177.625	6.489.476.822
Bất động sản đầu tư	3.668.908.970	3.863.590.946
Tài sản dở dang dài hạn	11.304.343.378	11.154.066.833
Đầu tư tài chính dài hạn	92.598.404.204	93.369.581.335
Tài sản dài hạn khác	2.166.494.143	1.878.125.824
TỔNG TÀI SẢN (I + II)	216.489.798.598	214.771.252.032
Nợ phải trả	31.158.534.210	27.980.631.225
Nợ ngắn hạn	22.309.534.210	19.131.631.225
Phải trả nhà cung cấp	8.082.310.935	6.740.847.134
Người mua trả tiền trước	100.455.221	57.143.432
Phải trả khác	14.126.768.054	12.333.640.659
Nợ dài hạn	8.849.000.000	8.849.000.000
Nguồn vốn chủ sở hữu	185.331.264.388	186.790.620.807
Vốn đầu tư chủ sở hữu	144.200.000.000	144.200.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	11.436.551.000	11.436.551.000
Lợi nhuận chưa phân phối	29.694.713.388	31.154.069.807
TỔNG NGUỒN VỐN (III + IV)	216.489.798.598	214.771.252.032

4. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

4.1 . Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản trị doanh nghiệp:

- Quản lý và điều hành công ty theo đúng quy định của Điều lệ công ty, nội quy và các quy trình nghiệp vụ đã được xây dựng.
- Công tác an toàn vệ sinh lao động, PCCC luôn được đưa lên hàng đầu.
- Công tác an ninh bảo vệ tại bãi container, văn phòng công ty thường xuyên được kiểm tra, giám sát, trong năm không có vụ vi phạm nào xảy ra.
- Tuân thủ quy trình báo cáo theo định kỳ, đột xuất bao gồm báo cáo quản trị từ các Phòng ban chuyên môn kết hợp báo cáo từ Bộ phận kế toán tài chính nhằm phản ánh đúng, kịp thời tình trạng hoạt động của Bộ phận kinh doanh, rà soát và chấn chỉnh kịp thời những bất cập trong hoạt động kinh doanh.

4.2 Công tác Tài chính Kế toán:



- Thực hiện và tuân thủ đúng các quy định hiện hành về công tác kế toán tài chính.
- Công bố thông tin về báo cáo tài chính định kỳ quý, bán niên, năm trên các trang điện tử IDS PLUS (Ủy Ban CKNN), CIMS (Sở GDCK Hà Nội), trang web công ty.
- Đưa ứng dụng công nghệ vào quản trị tài chính tới các chi nhánh như phần mềm Bravo, Fast Pro.
- Tăng cường giám sát, cải thiện tính thanh khoản bằng công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ, hàng tồn kho.
- Thuyết minh, giải trình và thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, Ban kiểm soát...
- Lập các báo cáo quản trị nhằm cung cấp thông tin các bộ phận liên quan.

4.3 Công tác quản trị, quản lý nguồn nhân lực:

- Đến thời điểm 31/12/2021 có 76 người (trong đó: 22 nữ).
Độ tuổi bình quân : 40 tuổi
Trình độ học vấn ĐH và CH : 38 Người/ 50 %
Trình độ học vấn CĐ và PTTH : 38 Người / 50 %
- Với tuổi đời bình quân 40 tuổi, tuổi bình quân này có thể đánh giá lao động đã quen với công việc, có năng lực để giải quyết công việc hằng ngày.
- Đã tạo được hành lang trong quản trị nội bộ công ty như ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Ổn định nhân sự, kiện toàn bộ máy nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển mới của Công ty trong thời gian tới.
- Xây dựng cơ chế lương mới cho một số bộ phận, cải thiện mức thu nhập cho người lao động. Hàng năm có đánh giá và chi lương, thưởng theo hiệu quả của từng bộ phận nhằm động viên, tạo động lực cho Người lao động.

III. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022:

1. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN

1.1 Tổ chức và nhân lực.

- Bổ sung nhân sự quản lý cấp cao phụ trách kinh doanh (vị trí Phó Tổng Giám đốc), có chuyên môn, kinh nghiệm, nhiều mối quan hệ để phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty, tạo bước đột phá trong thời gian tới.
- Chú trọng công tác đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, phát triển nguồn nhân lực sẵn có và tuyển dụng bên ngoài. Công ty xây dựng kế hoạch đào tạo nâng cao kỹ năng mềm cho toàn thể cán bộ, nhân viên về kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, giải quyết vấn đề...
- Tăng cường sự gắn bó của đội ngũ: xây dựng chế độ chính sách đãi ngộ cho CB.CNV; chăm lo sức khỏe và tinh thần cho CB.CNV; Phát triển môi trường văn hóa đáng tự hào.
- Xây dựng chính sách phúc lợi, khen thưởng hợp lý để tạo điều kiện gắn bó lâu dài giữa Công ty và NLĐ.



- Tạo tính cạnh tranh lành mạnh trong từng vị trí công việc để mọi cá nhân có thể phát huy tối đa năng lực bản thân. Tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động, tạo cơ hội phát triển – thăng tiến bản thân cho nhân viên có thành tích xuất sắc.
- Phân công phụ trách công việc cụ thể trong ban điều hành. Hoàn thiện các quy định, quy trình đảm bảo tiến tới phân công, bố trí nhân sự có năng lực, kỹ năng chuyên môn phù hợp và đáp ứng yêu cầu công việc.
- Tiến hành các bước đánh giá công việc, hiệu quả công việc, gắn với các chế độ lương đối với người lao động.
- Ứng dụng công nghệ để tối ưu hóa năng suất lao động: sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin để xử lý công việc; nghiên cứu ứng dụng tự động hóa một số khâu trong vận hành kho, bãi.

1.2 Hoạt động kinh doanh.

- Kết nối toàn bộ hoạt động của Công ty tạo thành chuỗi dịch vụ khép kín, tạo lợi thế cạnh tranh. Đẩy mạnh và tạo lợi thế trong chuỗi cung ứng dịch vụ logistics, nhằm nâng cao tính hoàn thiện trong hoạt động logistics, nâng cao tính chủ động, năng lực cạnh tranh, tăng hiệu quả kinh doanh, tạo thế mạnh nội tại nhằm mở rộng thị trường và tăng hiệu quả kinh doanh.
- Xây dựng đội ngũ Sale giỏi, có khả năng sale tất cả các loại hình dịch vụ và kết nối toàn bộ các dịch vụ của Công ty.
- Tăng cường công tác marketing, xây dựng thương hiệu của Công ty trong lĩnh vực dịch vụ Logistics.
- Mạnh dạn thay đổi phương thức kinh doanh để đáp ứng yêu cầu phát triển, phát huy thế mạnh cũng như cơ hội, thách thức trong phát triển dịch vụ.
- Đặt ra mục tiêu đánh giá, xác định phân khúc thị trường, khách hàng để phát huy thế mạnh cũng như cơ hội, thách thức trong phát triển dịch vụ. Với dịch vụ được đánh giá là thế mạnh cần được đầu tư và phát huy.
- Xây dựng chỉ tiêu phát triển doanh thu, cắt giảm chi phí, đào tạo đội ngũ sale và phát triển thị trường.
- Tiếp tục đầu tư thêm xe đầu kéo container cho chi nhánh Hải Phòng và P.Dịch vụ Logistics tăng khả năng cạnh tranh cũng như năng lực vận tải nhắm tới những khách hàng lớn và ổn định.
- Sửa chữa cải tạo bãi 6480 và đầu tư xây dựng thêm bãi chứa container để tham gia đấu thầu nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm kho vận và của Công ty.
- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ khai thác bãi container: Bảo trì, bảo dưỡng đội xe nâng hạ container, nâng cao dịch vụ sửa chữa, vệ sinh container... trên cơ sở xây dựng các qui trình chặt chẽ, quản lý tốt các hoạt động nhằm mang đến cho khách hàng dịch vụ chuyên nghiệp, tiết kiệm thời gian và chi phí cho khách hàng.
- Tuân thủ chặt chẽ quy chế người đại diện vốn. Thông qua đại diện vốn của công ty tham gia vào HĐQT/HĐTV và Ban lãnh đạo của các công ty liên doanh liên kết và công ty con thực hiện công tác chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát và quản lý tốt nguồn vốn.
- Các phòng ban chức năng phát huy đúng vai trò quản lý, tham mưu, hỗ trợ Ban điều hành trong triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh.



- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chấp thuận đầu tư bãi 2.110 và hợp đồng thuê đất tại số 9 Nguyễn Công Trứ.

2. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

TT	NỘI DUNG	Doanh thu	Lãi (Lỗ)	DT KH22/TH21	LN KH22/TH21
I.	HĐ SXKD VP CHÍNH	108.436.582.561	34.273.283.788	103,38%	110,90%
1	Đại lý tàu biển	3.996.000.000	713.000.000	100,99%	99,74%
2	Dịch vụ giao nhận	23.000.000.000	300.000.000	67,52%	205,81%
3	Khai thác bãi	62.444.582.561	19.659.861.430	126,27%	111,19%
4	Khai thác kho CFS	18.036.000.000	13.000.422.357	105,91%	104,20%
5	Cho Thuê văn Phòng	960.000.000	600.000.000	250,00%	190,56%
II.	HĐ SXKD CÁC CHI NHÁNH	12.601.720.000	499.764.741	113,31%	383,30%
1	Chi Nhánh Hải Phòng	11.295.000.000	260.336.741	117,51%	155,82%
2	Chi nhánh Qui Nhơn	1.071.000.000	238.708.000	77,73%	58,46%
3	Chi Nhánh Cần Thơ	235.720.000	720.000	179,09%	100,61%
III	HĐ SXKD chính	121.038.302.561	34.773.048.529	104,33%	113,16%
IV	HĐ Tài chính	10.431.267.448	10.421.267.448	176,24%	177,21%
V	Chi phí quản lý		8.913.718.800		125,17%
VI	Thu chi khác	242.000.000	227.000.000	21,69%	27,07%
	Tổng Cộng	131.711.570.009	36.507.597.177	107,04%	120,38%

ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH (kế hoạch kinh doanh của công ty con)

KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2022		THỰC HIỆN 2021		DT KH22/ TH21	LN KH22/ TH21
	DOANH THU	LÃI(LỖ)	DOANH THU	LÃI (LỖ)		
JVS	34.220.692.949	9.678.745.985	29.210.784.755	8.984.031.432	117,15%	107,73%
SGS ĐN	52.649.940.000	3.188.541.521	50.208806.858	2.402.102.739	104,86%	132,74%

Chúng tôi mong tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của Hội đồng quản trị và các cổ đông.
Kính chúc Đại hội thành công.

Trân trọng. *Phạm Văn Hưởng*



Phạm Văn Hưởng



Số: 09/TTr-HĐQT-SSC

TP.HCM, ngày 19 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v thực hiện chi phí hoạt động, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, ĐHĐCĐ; Quỹ tiền lương cán bộ quản lý, người lao động năm 2021 và kế hoạch năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020; Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐ-SSC ngày 28/4/2021;

- Căn cứ Tờ trình số 07/TTr-TGD-SSC ngày 05/05/2022 của Tổng Giám đốc Công ty v/v trình ĐHĐCĐ thông qua việc thực hiện chi phí hoạt động, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, ĐHĐCĐ; Quỹ tiền lương cán bộ quản lý, người lao động năm 2021 và kế hoạch năm 2022;

- Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT-SSC ngày 13/05/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;

- Căn cứ ủy quyền số 04/UQ-HĐQT-SSC ngày 18/05/2022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị,

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua kết quả thực hiện chi phí hoạt động, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, ĐHĐCĐ; Quỹ tiền lương cán bộ quản lý, người lao động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Năm 2021		Kế hoạch 2022	So sánh KH2022/TH2021
		Kế hoạch	Thực hiện		
I	Chỉ tiêu				
1	Tổng doanh thu SXKD	112.410	122.960	131.712	107,12%
2	Tổng chi phí (chưa có lương)	71.871	81.517	81.522	100,01%
3	Lợi nhuận SXKD	29.468	30.326	36.508	120,38%
II	Chi phí HĐQT, ĐHĐCĐ và Ban Kiểm soát	426	365	426	116,71%
1	HĐQT và ĐHĐCĐ	342	281	342	121,71%
	Thù lao HĐQT	192	192	192	100,00%
	Chi phí ĐHĐCĐ và HĐQT	150	89	150	168,54%
2	Ban Kiểm soát	84	84	84	100,00%

Số TT	Nội dung	Năm 2021		Kế hoạch 2022	So sánh KH2022/TH2021
		Kế hoạch	Thực hiện		
	Thù lao Ban Kiểm soát	84	84	84	100,00%
III	Quỹ tiền lương CBQL				
1	Tổng số lao động bình quân	4	3,5	4	114,29%
2	Quỹ tiền lương	1.728	1.572	1.728	109,89%
3	Tiền lương bình quân	36	37,44	36	96,15%
IV	Quỹ tiền lương NLĐ				
1	Tổng số lao động bình quân	81	76	92	121,05%
2	Quỹ tiền lương	9.067	9.269	11.678	125,99%
3	Tiền lương bình quân	9,328	10,163	10,578	104,08%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- HĐQT, Ban KS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



LÊ MINH



TỔNG CÔNG TY
CƠ KHÍ GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN
TNHH MTV (SAMCO)
**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN**

Số: 10/TTr-HĐQT-SSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 19 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021 và kế hoạch năm 2022

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và Căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐ-SSC ngày 28/4/2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
- Căn cứ Tờ trình số 08/TTr-TGD-SSC ngày 05/05/2022 của Tổng Giám đốc Công ty về việc trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021 và kế hoạch 2022;
- Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT-SSC ngày 13/05/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Căn cứ ủy quyền số 04/UQ-HĐQT-SSC ngày 18/05/2022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

ĐVT: đồng.

STT	Nội dung	Năm 2021		Kế hoạch 2022
		KH	TH	
1	Lợi nhuận sau thuế	24.772.275.821	24.412.643.581	30.456.627.121
2	Các khoản giảm trừ			
3	Tăng quỹ đầu tư phát triển			
4	Trích lập các quỹ	1.716.000.000	1.696.560.000	1.716.000.000
4.1	Quỹ dự phòng tài chính			
4.2	Quỹ đầu tư phát triển			
4.3	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	1.500.000.000	1.500.000.000	1.500.000.000
4.4	Quỹ khen thưởng Ban quản lý (HĐQT + BTGD)	216.000.000	196.560.000	216.000.000

STT	Nội dung	Năm 2021		Kế hoạch 2022
		KH	TH	
5	Lợi nhuận sau khi trích các quỹ và hoàn nhập	30.054.345.628	29.714.153.388	58.454.780.509
5.1	Lãi/lỗ lũy kế năm trước	6.998.069.807	6.998.069.807	29.714.153.388
5.2	Lợi nhuận còn lại	23.056.275.821	22.716.083.581	28.740.627.121
6	Cổ tức cổ đông	Không chia cổ tức, giữ lại tạo nguồn vốn thực hiện dự án tại Trung tâm kho vận	Không chia cổ tức, giữ lại tạo nguồn vốn thực hiện dự án tại Trung tâm kho vận	Không chia cổ tức, giữ lại tạo nguồn vốn thực hiện dự án tại Trung tâm kho vận

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./ 

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TUO. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



LÊ MINH



Số: 15/TTr-HĐQT-SSC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026)
và thông qua số lượng, danh sách ứng viên được đề cử bầu thành viên HĐQT, BKS
nhiệm kỳ IV (2021-2026) của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng
dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán ban hành ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT-SSC ngày 26/06/2024 của Hội đồng quản
trị Công ty V/v nội dung trình Đại hội đồng cổ đông về miễn nhiệm và bầu bổ sung
thành viên Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số 21/ NQ-HĐQT-SSC ngày 26/06/2024 của Hội đồng quản
trị Công ty V/v nội dung trình Đại hội đồng cổ đông về miễn nhiệm và bầu bổ sung
thành viên Ban kiểm soát Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV
(2021-2026), gồm các Ông/Bà:
 - Ông Lê Minh – Thành viên HĐQT.
 - Bà Huỳnh Như Ý – Thành viên HĐQT.
 - Ông Phạm Văn Hưởng – Thành viên HĐQT.
 - Bà Dương Thị Kim Kiều – Thành viên BKS.
- Số lượng, danh sách ứng viên được đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng
quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021-2026) như sau:
 - Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 03 thành viên
 - Số lượng thành viên Ban Kiểm soát: 01 thành viên



- Danh sách ứng viên được đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

TT	Họ tên	Quốc tịch	Năm sinh	Lý lịch trích ngang
I	Hội đồng quản trị			Đính kèm
1	Bà Lê Thị Thanh Thuận	Việt Nam	1982	
2	Ông Nguyễn Ngọc Thiện	Việt Nam	1966	
3	Bà Trương Thị Trúc Hương	Việt Nam	1972	
II	Ban kiểm soát			
1	Ông Đồng Đăng Sơn	Việt Nam	1984	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết.

Trân trọng kính trình ./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- CBTT.
- Lưu: VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ MINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc



Tp HCM, ngày 14 tháng 06 năm 2024

ĐƠN TỪ NHIỆM

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn
Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn

Tôi tên là : Lê Minh

CCCD số : 001063022180 Ngày cấp 07/4/2021 Nơi cấp : Cục Cảnh sát
Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

Đơn vị công tác : Tại Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn đến tháng 8/2023.

Hiện đang là Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Nay tôi làm Đơn từ nhiệm này kính gửi Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn chấp thuận cho tôi được Từ nhiệm thôi là thành viên Hội đồng quản trị Công ty. Trong thời gian từ ngày tôi gửi đơn đến khi ĐHĐCĐ thông qua đơn xin từ nhiệm của tôi, tôi sẽ thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm là TV HĐQT của Công ty theo đúng qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Tôi sẽ thôi thực hiện quyền và trách nhiệm của TV HĐQT từ ngày có quyết định của ĐHĐCĐ.

Lý do từ nhiệm: Giải quyết việc gia đình.

Tôi chân thành cảm ơn các cổ đông công ty, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn đã tạo điều kiện cho tôi hoàn thành nhiệm vụ là thành viên Hội đồng quản trị Công ty trong thời gian qua.

Trân trọng cảm ơn./.

NGƯỜI VIẾT ĐƠN


Lê Minh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 06 năm 2024

ĐƠN TỪ NHIỆM

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn;
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn.

Tôi tên là: **HUỲNH NHƯ Ý**

CCCD số: 079186023637 Ngày cấp: 14/8/2022 Nơi cấp: Cục CSQLHCVTTXH

Đơn vị công tác: Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn – TNHH Một thành viên

Hiện đang là Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn nhiệm kỳ 2021-2026.

Nay tôi làm đơn từ nhiệm này kính gửi Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn chấp thuận cho tôi thôi giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026, kể từ ngày 10/7/2024.

Lý do từ nhiệm: Do yêu cầu công việc cá nhân và theo phân công của cổ đông đề cử.

Tôi xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn đã tạo điều kiện cho tôi hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian vừa qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Người viết đơn



Huỳnh Như Ý

TỔNG CÔNG TY
CƠ KHÍ GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN
TNHH MTV (SAMCO)
CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 17 tháng 6 năm 2024



ĐƠN TỪ NHIỆM

Kính gửi :

- Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn;
- Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn.

Tôi tên : Phạm Văn Hưởng

CCCD số : 036084004469 Ngày cấp 08/05/2021

Nơi cấp : Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

Hiện đang là Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn (SSC) nhiệm kỳ 2021-2026.

Nay Tôi làm Đơn từ nhiệm này kính gửi Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn chấp thuận cho tôi thôi giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn nhiệm kỳ 2021 -2026, kể từ ngày 10/7/2024.

Lý do từ nhiệm: Do yêu cầu công việc cá nhân và theo phân công của cổ đông đề cử.

Tôi chân thành cảm ơn Quý cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn đã tạo điều kiện cho tôi hoàn thành nhiệm vụ được giao trong thời gian vừa qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Thư ký HĐQT.

Người viết đơn

Phạm Văn Hưởng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM
(Lần 3)



Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn

Tôi tên: DƯƠNG THỊ KIM KIỀU

CCCD số: 054192006919 cấp ngày 03/04/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Chỗ ở hiện tại: 183 Bà Triệu, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên

Hiện tại, tôi đang giữ chức vụ Thành viên ban kiểm soát tại Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn nhiệm kỳ 2021-2026

Ngày 25/5/2022, tôi đã gửi đơn xin từ nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát Công ty để Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, chấp thuận. Tuy nhiên, tại cuộc họp thường niên năm 2022 vào ngày 26/05/2022, Đại hội đồng cổ đông đã không chấp thuận thông qua.

Ngày 02/06/2022, tôi tiếp tục gửi đơn xin từ nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát Công ty để Đại hội cổ đông xem xét, chấp thuận. Tại cuộc họp ĐHĐCĐ vào ngày 28/07/2022, ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với tôi (Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-SSC ngày 28/07/2024). Tuy nhiên, ngày 29/09/2023, Tòa án đã tuyên hủy Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-SSC ngày 28/07/2024 của ĐHĐCĐ Công ty.

Nay tôi làm đơn này, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty chấp thuận cho tôi thôi giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát tại Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Lý do: Vì hoàn cảnh gia đình và hiện nay sức khỏe của tôi không đảm bảo để thực hiện nhiệm vụ được giao nên tôi phải trở về quê để ổn định cuộc sống. Do đó, tôi không thể tiếp tục đảm nhận công việc được phân công.

Một lần nữa, tôi kính mong Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và chấp nhận nguyện vọng của tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

Hội đồng quản trị Công ty SSC

Ban kiểm soát Công ty SSC

TP. Tuy Hòa, ngày 30 tháng 05 năm 2024

Kính đơn

DƯƠNG THỊ KIM KIỀU



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN
Trụ sở chính: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM
Điện thoại: (84.28) 38296316 Fax: (84.28) 38225067
Website: saigonship.com.vn



GIẤY ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN
NHIỆM KỲ 2021 – 2026

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn

- Họ tên cổ đông: Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn – TNHH MTV
- CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số: 0300481551 Ngày cấp: 08/05/2024 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
- Người đại diện theo pháp luật (nếu là tổ chức): Phạm Quốc Huy
- Số lượng cổ phần sở hữu: 7.354.200 cổ phần, tỷ lệ cổ phần sở hữu là 51 % trên tổng số cổ phần của Công ty.

Tôi trân trọng đề cử (các) Ông/Bà có tên sau làm ứng viên để Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 bầu vào Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn nhiệm kỳ 2021-2026:

1. Ông: Nguyễn Ngọc Thiện

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 079066005926 Ngày cấp: 17/05/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 18/12 Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3, TPHCM

Trình độ học vấn: Thạc sĩ Chuyên ngành: Kỹ thuật Xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp

Hiện đang sở hữu: 0 (cổ phần), tỷ lệ cổ phần sở hữu là 0 % trên tổng số cổ phần của Công ty.

2. Bà: Lê Thị Thanh Thuận

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 079182028228 Ngày cấp: 10/07/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 876/45 CMT8, Phường 5, Tân Bình, TPHCM

Trình độ học vấn: Thạc sĩ Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

Hiện đang sở hữu: 0 (cổ phần), tỷ lệ cổ phần sở hữu là 0 % trên tổng số cổ phần của Công ty.

3. Bà: Trương Thị Trúc Hương

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 079172011845 Ngày cấp: 25/08/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 416/136 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 4, Quận 3, TPHCM

Trình độ học vấn: Thạc sĩ Chuyên ngành: Chính sách Hợp tác quốc tế

Hiện đang sở hữu: 0 (cổ phần), tỷ lệ cổ phần sở hữu là 0 % trên tổng số cổ phần của Công ty.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn trước 16 giờ 30 ngày 17 tháng 06 năm 2024 theo địa chỉ sau: Thư ký Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn; Địa chỉ: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM; Điện thoại: (84.28) 3829 6316

Tôi cam đoan Bà Lê Thị Thanh Thuận, Ông Nguyễn Ngọc Thiện, Bà Trương Thị Trúc Hương đáp ứng các tiêu chuẩn đối với thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo, đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

TPHCM, ngày 4 tháng 6 năm 2024

TUQ.CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN *huỳnh*

THÀNH VIÊN CHUYÊN TRÁCH



KIỀU NAM THÀNH

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn trước 16 giờ 30 ngày 17 tháng 06 năm 2024 theo địa chỉ sau: Thư ký Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn; Địa chỉ: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM; Điện thoại: (84.28) 3829 6316



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	NGUYỄN NGỌC THIÊN
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	22/04/1966
4/ Nơi sinh:	Thành phố Hồ Chí Minh
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	079066005926 ngày cấp: 17/05/2021
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	Số 18/12 Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3, TPHCM
9/ Số điện thoại công ty: 028.39200408	Số điện thoại di động: 0903701388
10/ Địa chỉ email:	Email: thiennguyen8668@yahoo.com
11/ Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Kỹ thuật Xây dựng Công trình Dân dụng và Công nghiệp
12/ Quá trình công tác: + Từ ... đến ... : + Từ ... đến ... :	- Từ tháng 01/2010 đến tháng 05/2013: Phó Giám đốc Đầu tư, Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn TNHH Một thành viên. - Từ tháng 06/2013 đến tháng 06/2023 : Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hòa Phú. - Từ tháng 07/2023 đến nay: Phó Giám đốc Đầu tư, Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn TNHH Một thành viên
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Phó Giám đốc Đầu tư SAMCO
14/ Tổng số CP nắm giữ 7.354.200 cổ phần, chiếm 51 % vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	7.354.200 cổ phần, chiếm 51 % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	Không
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có):	Không

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):	Không
---	-------

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cần trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

TPHCM, ngày 04 tháng 6 năm 2024

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



NGUYỄN NGỌC THIÊN





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	LÊ THỊ THANH THUẬN
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	17 tháng 7 năm 1982
4/ Nơi sinh:	Thành phố Hồ Chí Minh
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	079182028228 ngày cấp: 10/07/2021
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	876/45, Cách Mạng Tháng Tám, P. 5, Quận Tân Bình, TP.HCM
9/ Số điện thoại công ty: :	Số điện thoại di động: 0917 567 989
10/ Địa chỉ email:	Email: thanhthuanle989@gmail.com
11/ Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Luật.
12/ Quá trình công tác:	- Từ 09/2009 đến 12/2013: Phó Phòng Tổ chức Hành chính, Công ty Cổ phần Bến bãi Vận tải Sài Gòn. - Từ 01/2014 đến 02/2016: Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính, Kiểm soát viên, Công ty Cổ phần Bến bãi Vận tải Sài Gòn - Từ 03/2016 đến 04/2018: Giám đốc Bến xe Ngã Tư Ga, Công ty Cổ phần Bến bãi Vận tải Sài Gòn. - Từ 05/2018 đến 11/2023: Trưởng Ban kiểm soát, Công ty Cổ phần Bến bãi Vận tải Sài Gòn . - Từ 12/2023 đến 03/2024: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn - Từ 04/04/2024: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Biển Sài Gòn kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh.
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Vận Tải Biển Sài Gòn Tổng Giám đốc Cty TNHH Liên doanh Giao nhận Kho vận Bình Minh
14/ Tổng số CP nắm giữ 7.354.200 cổ phần, chiếm 51 % vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	7.354.200 cổ phần, chiếm 51 % vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	Không
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có):	Không
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

TPHCM, ngày 04 tháng 6 năm 2024

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



Lê Thị Thanh Thuận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	TRƯƠNG THỊ TRÚC HƯƠNG
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	01/12/1972
4/ Nơi sinh:	Thành phố Hồ Chí Minh
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	079172011845 ngày cấp: 25/8/2022
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	416/136 Nguyễn Đình Chiểu, P.4, Q.3, TPHCM
9/ Số điện thoại công ty: 028.39200408	Số điện thoại di động: 0903076869
10/ Địa chỉ email:	Email: truchuong.samco@gmail.com
11/ Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Khoa học về Chính sách hợp tác quốc tế; Cử nhân Kinh tế
12/ Quá trình công tác: + Từ ... đến ... : + Từ ... đến ... :	- Từ 04/2008 đến 12/2009: Phó Giám đốc Kinh doanh SAMCO. - Từ 01/2010 đến 06/2016: Phó Giám đốc Tài chính SAMCO - Từ 07/2016 đến 12/2020: Phó Giám đốc Marketing SAMCO - Từ 01/01/2021 đến nay: Phó Giám đốc Tài chính SAMCO; Người đại diện phần vốn của SAMCO tại Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Quận 8 và Công ty Cổ phần Vận tải Ô tô số 2.
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Phó Giám đốc Tài chính SAMCO Người đại diện phần vốn của SAMCO tại Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Quận 8 và Công ty Cổ phần Vận tải Ô tô số 2
14/ Tổng số CP nắm giữ 7.354.200 cổ phần, chiếm 51 % vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	7.354.200 cổ phần, chiếm 51 % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	Không
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có):	Không
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

TPHCM, ngày 04 tháng 6 năm 2024

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



TRẦN THỊ TRÚC HƯỜNG



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN
Trụ sở chính: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM
Điện thoại: (84.28) 38296316 Fax: (84.28) 38225067
Website: saigonship.com.vn



GIẤY ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN
NHIỆM KỲ 2021 – 2026

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn

- Họ tên cổ đông: Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn – TNHH MTV
- CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số: 0300481551 Ngày cấp: 08/05/2024 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
- Người đại diện theo pháp luật (nếu là tổ chức): Phạm Quốc Huy
- Số lượng cổ phần sở hữu: 7.354.200 cổ phần, tỷ lệ cổ phần sở hữu là 51 % trên tổng số cổ phần của Công ty.

Tôi trân trọng đề cử (các) Ông/Bà có tên sau làm ứng viên để Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 bầu vào Ban Kiểm soát Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn nhiệm kỳ 2021-2026:

Ông: Đồng Đăng Sơn

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 079084029034 Ngày cấp: 25/08/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 29 ĐS 7 KDC Bình Hưng, ấp 2, Bình Hưng, BC, TPHCM

Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành: Luật

Hiện đang sở hữu: 0 (cổ phần), tỷ lệ cổ phần sở hữu là 0 % trên tổng số cổ phần của Công ty.

Tôi cam đoan Ông Đồng Đăng Sơn đáp ứng các tiêu chuẩn đối với Kiểm soát viên Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo, đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn trước 16 giờ 30 ngày 17 tháng 06 năm 2024 theo địa chỉ sau: Thư ký Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn; Địa chỉ: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM; Điện thoại: (84.28) 3829 6316

- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

TPHCM, ngày 14 tháng 6 năm 2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



PHẠM QUỐC HUY

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn trước 16 giờ 30 ngày 17 tháng 06 năm 2024 theo địa chỉ sau: Thư ký Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn; Địa chỉ: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM; Điện thoại: (84.28) 3829 6316

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	ĐỒNG ĐĂNG SƠN
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	23/01/1984
4/ Nơi sinh:	Thành phố Hồ Chí Minh
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	079084029034 Ngày cấp: 25/08/2022
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	Số 29 ĐS 7 KDC Bình Hưng, ấp 2, Bình Hưng, BC, TPHCM
9/ Số điện thoại công ty: :	Số điện thoại di động: 0903686998
10/ Địa chỉ email:	Email:
11/ Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Luật
12/ Quá trình công tác: + Từ ... đến ... : + Từ ... đến ... :	- Từ 02/2013 đến 05/2019: Chuyên viên Phòng Tư pháp quận 5 - Từ 06/2019 đến 11/2021: Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận 5 - Từ 12/2021 đến 04/2023: Chuyên viên Pháp chế SAMCO - Từ 05/2023 đến 04/2024: Chuyên viên Pháp chế SAMCO, Thư ký Hội đồng thành viên SAMCO - Từ 05/2024 đến nay: Chuyên viên Pháp chế SAMCO, Thư ký Hội đồng thành viên SAMCO, Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Cảng Tôn Thất Thuyết
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Chuyên viên Pháp chế SAMCO Thư ký Hội đồng Thành viên SAMCO Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Cảng Tôn Thất Thuyết
14/ Tổng số CP nắm giữ 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ



+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	Không
	Không
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có):	Không
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát Công ty.

TPHCM, ngày 14 tháng 6 năm 2024

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)


Dong Dang Son





Số: 20 /TTr-HĐQT-SSC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 07 năm 2024

TỜ TRÌNH

*Về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2021-2026)
và thông qua danh sách ứng viên được đề cử bầu thành viên HĐQT
nhiệm kỳ IV (2021-2026) của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán ban hành ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐQT-SSC ngày 01/07/2024 của Hội đồng quản trị Công ty V/v nội dung trình Đại hội đồng cổ đông về miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2021-2026) đối với ông Nguyễn Văn Long.
- Danh sách ứng viên đề cử của cổ đông là ông Ngô Quang Trung (Đính kèm thông tin ứng viên) để bầu vào Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn nhiệm kỳ IV (2021-2026).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết.

Trân trọng kính trình ./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS;
- CBTT.
- Lưu: VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



ĐƠN TỪ NHIỆM

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải biển Sài Gòn
Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần vận tải biển Sài Gòn.

Tôi là: Nguyễn Văn Long

CCCD số: 034076022494 cấp ngày: 11/02/2022 nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý
hành chính về trật tự xã hội

Hiện đang là: Thành viên HĐQT công ty CP vận tải biển Sài Gòn.

Nay tôi làm đơn từ nhiệm này kính gửi Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị công ty cổ phần vận tải biển Sài Gòn cho tôi được từ nhiệm, thôi là Thành viên hội đồng quản trị Công ty CP vận tải biển Sài Gòn.

Trong thời gian từ ngày tôi gửi đơn đến khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua đơn từ nhiệm của tôi, tôi sẽ thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm của thành viên hội đồng quản trị của Công ty theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Tôi sẽ thôi thực hiện quyền và trách nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị từ ngày có Quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Lý do từ nhiệm: Giải quyết công việc cá nhân.

Xin chân thành cảm ơn Cổ đông, Hội đồng quản trị đã phối hợp, hỗ trợ để tôi hoàn thành nhiệm vụ.

Tp. Hồ Chí Minh ngày 27 tháng 06 năm 2024.

Người làm đơn

Nguyễn Văn Long



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN
Trụ sở chính: 9 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM
Điện thoại: (84.28) 38296316 Fax: (84.28) 38225067
Website: saigonship.com.vn

GIẤY ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN
NHIỆM KỲ 2021 – 2026

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vận tải biển Sài Gòn

- Họ tên cổ đông: Công ty TNHH Dịch vụ Tiếp Vận Toàn Cầu
- CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số: 0304995011 Ngày cấp: 19/04/2007 Nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
- Người đại diện theo pháp luật (nếu là tổ chức): Phạm Quang Đình
- Số lượng cổ phần sở hữu: 5.396.354 cổ phần, tỷ lệ cổ phần sở hữu là 37,42% trên tổng số cổ phần của Công ty.

Tôi trân trọng đề cử (các) Ông/Bà có tên sau làm ứng viên để Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 bầu vào Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn nhiệm kỳ 2021-2026:

1. Ông/Bà: Ngô Quang Trung

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 001076018327 Ngày cấp: 24/11/2017 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: 42 Tân Canh, Phường 1, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Trình độ học vấn: Đại học

Hiện đang sở hữu: 50.000 (cổ phần), tỷ lệ cổ phần sở hữu là 0,346 % trên tổng số cổ phần của Công ty.

Đồng thời đại diện cho 1.442.000 cổ phần, tương ứng 10% vốn góp của Công ty TNHH Dịch vụ tiếp vận Toàn Cầu tại Công ty cổ phần Vận tải biển Sài Gòn.

Tôi cam đoan Ông/Bà Ngô Quang Trung đáp ứng các tiêu chuẩn đối với thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo, đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

TP. HCM, ngày 27 tháng 06 năm 2024

Người đề cử

(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)



Phạm Quang Đình

QUYỀN TỔNG QUẢN LÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----oOo-----



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	NGÔ QUANG TRUNG
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	19/10/1976
4/ Nơi sinh:	Hà Nội
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu: 001076018327	ngày cấp: 24/11/2017
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	42 Tân Canh, Phường 1, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh
9/ Số điện thoại công ty: :	Số điện thoại di động: 0933808038
10/ Địa chỉ email:	
11/ Trình độ chuyên môn:	Đại học
12/ Quá trình công tác: + Từ ... đến ... : + Từ ... đến ... :	2005-2008: Công ty CP Vinamilk Giám đốc phụ trách bán lẻ 2009-Nay: Công ty Cổ phần TM&DV Công Nghiệp Hoàng Gia
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	- Thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bến bãi vận tải Sài Gòn. - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ công nghiệp Hoàng Gia.
14/ Tổng số CP nắm giữ 1.492.000 cổ phần, chiếm 10,346 % vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	1.442.000 cổ phần, chiếm 10 % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	50.000 cổ phần, chiếm 0,346% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	Không
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có):	Không
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

T.P. HCM, ngày 27 tháng 6 năm 2024

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)


Ngô Quang Trung

